

TỜ TRÌNH

Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 12/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo tồn, phát huy giá trị di tích Thành Nhà Hồ và vùng phụ cận gắn với phát triển du lịch;

Căn cứ Công văn số 1940/BVHTTDL-DSVH ngày 10/5/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tu sửa cấp thiết Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ;

Theo đề nghị của Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ tại Tờ trình số 165/TTr-DSTNH ngày 11/6/2020 (kèm theo báo cáo kết quả thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 3233/SKHĐT-VX ngày 11/6/2020 và các hồ sơ liên quan).

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc, với các nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Sự cần thiết phải đầu tư

Thành Nhà Hồ được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới năm 2011. Trải qua hơn 600 năm xây dựng, dưới tác động của thiên nhiên, hệ thống tường thành nhiều đoạn đã bị sứt lún, biến dạng về kết cấu, đặc biệt là sau cơn

bão số 10 năm 2017, đoạn tường thành phía Đông Bắc đã bị sạt lở hoàn toàn. Để làm rõ các luận cứ khoa học cho công tác tu sửa cấp thiết, ngày 19/3/2018, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định số 948/QĐ-UBND về phê duyệt Kế hoạch khai quật khảo cổ nghiên cứu cấu trúc và kỹ thuật xây dựng tường thành Di sản Thành Nhà Hồ. Đến nay, các chuyên gia, các nhà khoa học và Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ đã hoàn thành công tác khai quật khảo cổ, làm rõ các cơ sở khoa học đảm bảo cho công tác tu bổ cấp thiết và bảo tồn tôn tạo hệ thống tường thành về lâu dài. Do đó, việc Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ đề xuất chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá phía Đông Bắc Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ là phù hợp và cần thiết.

2. Sự phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và quy hoạch phát triển ngành

Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc phù hợp với Quy hoạch tổng thể bảo tồn, phát huy giá trị di tích Thành Nhà Hồ và vùng phụ cận gắn với phát triển du lịch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 12/8/2015.

3. Các thông tin chung của dự án

3.1. Tên dự án: Tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc.

3.2. Chủ đầu tư: Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ.

3.3. Mục tiêu đầu tư: Tu sửa cấp thiết đoạn tường thành đá phía Đông Bắc bị sạt lở do mưa bão năm 2017 nhằm bảo tồn nguyên vẹn hệ thống tường thành và phát huy giá trị nổi bật của Di sản phục vụ phát triển du lịch.

3.4. Quy mô đầu tư: Tu bổ, phục hồi đoạn tường thành đá bị đổ do mưa bão có chiều dài 15m; tôn tạo hồ trung bày khảo cổ học ngoài trời về cấu trúc tường thành.

3.5. Địa điểm đầu tư: Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc.

3.6. Nhóm dự án: nhóm C.

3.7. Dự kiến tổng mức đầu tư: khoảng 14.850 triệu đồng.

Dự kiến tổng mức đầu tư dự án nêu trên được xác định trên cơ sở suất vốn đầu tư do Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 44/QĐ-BXD ngày 14/01/2020; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và các công trình có trình có tính chất tương tự đang triển khai trên địa bàn.

3.8. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh (nguồn tăng cường cơ sở vật chất ngành văn hóa).

3.9. Khả năng cân đối vốn: nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất ngành văn hóa trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm được cân đối, bố trí khoảng 50 tỷ đồng, đảm bảo khả năng cân đối bố trí cho dự án.

3.10. Dự kiến thời gian thực hiện: 2020 - 2022.

Việc xác định thời gian thực hiện dự án nêu trên là phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 52 Luật Đầu tư công, trong đó quy định thời gian bố trí vốn để thực hiện dự án nhóm C là không quá 3 năm.

4. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội

4.1. Việc thi công xây dựng công trình sẽ có ảnh hưởng nhất định đến môi trường nhưng không lớn và không kéo dài mà chỉ mang tính tạm thời trong thời gian xây dựng và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư đã có các biện pháp thực hiện đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện.

4.2. Dự án được triển khai thực hiện sẽ góp phần bảo tồn vững chắc giá trị nổi bật của Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ phục vụ phát triển du lịch và kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ VÀ TRÌNH PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN

1. Trên cơ sở ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tu sửa cấp thiết Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, đề xuất của Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ, Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc.

2. Trên cơ sở tham mưu của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Đầu tư công.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức thẩm định và có báo cáo kết quả thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư dự án tại Công văn số 3233/SKHĐT-VX ngày 11/6/2020 (kèm theo ý kiến tham gia của Sở Tài chính tại Công văn số 1981/STC-ĐT ngày 28/4/2020 và số 2903/STC-QLNS.TTK ngày 10/6/2020, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 1298/SVHTTDL-DSVH ngày 29/4/2020, Sở Xây dựng tại Công văn số 2425/SXD-HĐXD ngày 28/4/2020). Nội dung báo cáo thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư đảm bảo theo đúng quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

4. Trên cơ sở kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ đã hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ và có Tờ trình số 165/TTr-DSTNH ngày 11/6/2020 đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

5. Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc thuộc lĩnh vực văn hóa, có dự kiến tổng mức đầu tư khoảng 14.850 triệu đồng, thuộc tiêu chí dự án nhóm C (quy định tại khoản 4

Điều 10 Luật Đầu tư công), thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân tỉnh (quy định tại khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công).

III. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Tờ trình số 165/TTr-DSTNH ngày 11/6/2020 của Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ.

2. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc.

3. Báo cáo thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư số 3233/SKHĐT-VX ngày 11/6/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

4. Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc (kèm theo báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp).

Sau khi HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án theo thẩm quyền, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ;
- Lưu: VT, THKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền

Số: /NQ-HĐND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa
thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc; báo cáo thẩm tra số...../BC-HĐND ngày tháng ... năm 2020 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc.

2. Chủ đầu tư: Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ.

3. Mục tiêu đầu tư: Tu sửa cấp thiết đoạn tường thành đá phía Đông Bắc bị sạt lở do mưa bão năm 2017 nhằm bảo tồn nguyên vẹn hệ thống tường thành và phát huy giá trị nổi bật của Di sản phục vụ phát triển du lịch.

4. Quy mô đầu tư: Tu bổ, phục hồi đoạn tường thành đá bị đổ do mưa bão có chiều dài 15m; tôn tạo hồ trung bày khảo cổ học ngoài trời về cấu trúc tường thành.

5. Dự kiến tổng mức đầu tư: khoảng 14.850 triệu đồng.

6. Nhóm dự án: nhóm C.

7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh (nguồn tăng cường cơ sở vật chất ngành văn hóa).

8. Địa điểm đầu tư: Xã Vĩnh Tiên, huyện Vĩnh Lộc.

9. Thời gian thực hiện: 2020 - 2022.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này, tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành của pháp luật, đảm bảo hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa Khóa XVII, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày.... tháng... năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Chiến

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hoá thế giới Thành nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 3232/SKHĐT-VX ngày 11/6/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hoá thế giới Thành nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc. Sau khi nghiên cứu dự thảo, căn cứ các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Về thẩm quyền ban hành văn bản:

Khoản 7, Điều 17, Luật Đầu tư công năm 2019 quy định:

“7. Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, các nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý, trừ dự án quy định tại khoản 4 Điều này”.

Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hoá thế giới Thành nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc là dự án nhóm C. Do vậy, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án này là phù hợp và đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung văn bản:

- Khoản 2, Điều 27, Luật Đầu tư công năm 2019 quy định *“Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định chủ trương đầu tư, bao gồm mục tiêu, phạm vi, quy mô, tổng vốn đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm, thời gian, tiến độ, dự kiến kế hoạch bố trí vốn, cơ chế và giải pháp, chính sách thực hiện”.* Tuy nhiên, dự thảo văn bản chưa có quy định cụ thể tiến độ

thực hiện dự án; dự kiến kế hoạch bố trí vốn. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung.

- Về các nội dung cụ thể của dự án đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định tại văn bản số 3233/SKHĐT-VX ngày 11/6/2020 do vậy, Sở Tư pháp không có ý kiến tham gia.

3. Về thể thức và kỹ thuật trình bày:

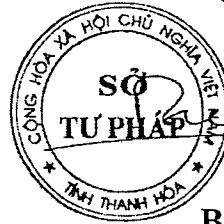
Dự thảo đã đảm bảo về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Kính chuyển Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, XDVB.

GIÁM ĐỐC



Bùi Đình Sơn
Bùi Đình Sơn

Thanh Hoá, ngày 11 tháng 6 năm 2020

Số: 165/TT-DSTNH

TỜ TRÌNH

V/v Đề xuất chủ trương đầu tư dự án Tu sửa cấp thiết tường thành đá,
Di sản văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ
Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 ngày 6 tháng 2019; Luật Di sản Văn hoá ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hoá ngày 18 tháng 6 năm 2009; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 quy định thẩm quyền, trình tự thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh; số 68/NĐ-CP ngày 2019/08/14 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 40/NĐ-CP ngày 06/04/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Thông tư Thông tư 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 3846/UBND-VX ngày 02/4/2019 về chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá - Di sản Văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ;

Căn cứ Văn bản thẩm định số 3233/SKHĐT-VX ngày 11/6/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Trung tâm Bảo tồn di sản Thành Nhà Hồ kính trình Chủ tịch UBND Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Tu sửa cấp thiết tường thành đá, Di sản văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam với nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN

- 1. Tên dự án:** Tu sửa cấp thiết tường thành đá, Di sản văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc.
- 2. Dự án nhóm:** C
- 3. Cấp quyết định đầu tư:** Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa
- 4. Chủ đầu tư:** Trung tâm Bảo tồn di sản Thành Nhà Hồ.

5. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Vĩnh Tiên, huyện Vĩnh Lộc. Cụ thể: đoạn tường thành phía Bắc, mạn Đông nằm trên khu đất gốc, vùng lõi của Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ.

6. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: (trong đó làm rõ nguồn vốn đầu tư và mức vốn cụ thể theo từng nguồn, phân kỳ đầu tư sử dụng nguồn vốn theo thời gian cụ thể, dự kiến bố trí vốn):

- Sơ bộ tổng mức đầu tư: 14,850 triệu đồng.

(Bằng chữ: Mười bốn tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng)

Vốn ngân sách tỉnh năm 2020-2022.

7. Thời gian thực hiện: Không quá 3 năm (2020-2022).

8. Các thông tin khác (nếu có):

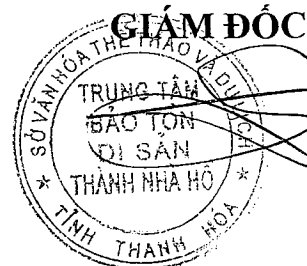
II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

(Có Hồ sơ nội dung chủ yếu của dự án kèm theo)

Trung tâm Bảo tồn di sản Thành Nhà Hồ kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá - Di sản Văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT UBND tỉnh: Phạm Đăng Quyền (để báo cáo);
- Sở KH&ĐT (để thẩm định);
- Sở VH-TDL (để b/cáo);
- Lưu: VT, NV.



Nguyễn Bá Linh

Số: 1940 /BVHTTDL-DSVH
V/v tu sửa cấp thiết Di sản Văn hóa Thế giới
Thành Nhà Hồ, tỉnh Thanh Hóa

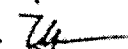
Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ báo cáo của Cục Di sản văn hóa sau khi kiểm tra thực tế tại Di sản Văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa xem xét cho phép Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thanh Hóa khẩn trương triển khai một số công việc, cụ thể là:

1. Lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ điều kiện, năng lực hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích để lập hồ sơ tu sửa cấp thiết tại vị trí tường thành phía Đông Bắc (công phía Bắc) của Di sản Văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ bị sạt lở sau cơn bão số 10 năm 2017 theo quy định tại Điều 27 Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa xem xét, điều chỉnh bổ sung Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 19/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa phê duyệt kế hoạch khai quật khảo cổ nghiên cứu cấu trúc và kỹ thuật xây dựng tường thành Di sản Thế giới Thành Nhà Hồ để thực hiện việc tu bổ cấp thiết ngay sau khi kết thúc việc khai quật khảo cổ.

2. Đối với những đoạn tường thành có nguy cơ sạt lở, trong khi chưa xây dựng được dự án tu bổ tổng thể theo ý kiến của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 1137/VPVP-KGVX ngày 31/01/2018, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần đề xuất phương án gia cố, chống đỡ trước mùa mưa bão năm 2018 trình Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến về việc tu sửa cấp thiết Di sản Văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Đặng Thị Bích Liên;
- Sở VHTTDL tỉnh Thanh Hóa;
- TTBTDS Thành Nhà Hồ;
- Lưu: VT, DSVH, LQV.09.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG




Đặng Thị Bích Liên

11 thg 5, 2018



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5499 /UBND-VX

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 5 năm 2018

V/v tu sửa cấp thiết Di sản văn
hóa thế giới Thành Nhà Hồ,
tỉnh Thanh Hóa.

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

UBND tỉnh nhận được Công văn số 1940/BVHTTDL-DSVH ngày 10/5/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tu sửa cấp thiết Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, tỉnh Thanh Hóa.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Đăng Quyền có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Giao Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ (Chủ đầu tư) khẩn trương triển khai thực hiện Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 19/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch khai quật khảo cổ nghiên cứu cấu trúc và kỹ thuật xây dựng tường thành Di sản thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc để cung cấp tư liệu phục vụ công tác tu bổ cấp thiết.

2. Trên cơ sở kết quả khai quật khảo cổ, Chủ đầu tư mời đơn vị tư vấn có đủ năng lực, đảm bảo tu cách pháp nhân, lập dự án tu bổ cấp thiết đoạn tường thành bị sạt lở do cơn bão số 10 năm 2017; đồng thời đề xuất phương án gia cố, chống đỡ đối với những đoạn tường thành có nguy cơ sạt lở cao, báo cáo Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét, thỏa thuận, trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt để triển khai, thực hiện trước mùa mưa bão năm 2018.

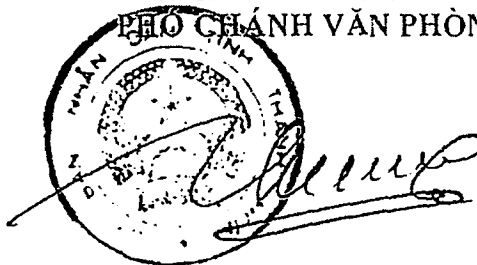
Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh để các ngành, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- UBND huyện Vĩnh Lộc;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Trung tâm BTDS Thành Nhà Hồ;
- Lưu: VT, VX (2).

CV190/2018/N10b

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Phạm Nguyên Hồng



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3846 /UBND-VX

Thanh Hoá, ngày 02 tháng 4 năm 2019

V/v chủ trương đầu tư dự án tu sửa
cấp thiết tường thành đá Di sản Văn
hoá Thế giới Thành Nhà Hồ

Kính gửi:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Tờ trình số 34/TTr-DSTNH ngày 24/01/2019 của Trung tâm Bảo tồn di sản Thành Nhà Hồ về việc xin chủ trương đầu tư công trình: Tu sửa cấp thiết tường thành đá phía Đông Bắc Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ; trên cơ sở tham mưu, đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 1652/SKHĐT-VX ngày 27/3/2019 về việc chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá phía Đông Bắc Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Đăng Quyền có ý kiến chỉ đạo như sau:

Đồng ý chủ trương giao Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ căn cứ quy định hiện hành của pháp luật về đầu tư công và bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích để tổ chức lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá phía Đông Bắc Di sản Văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ; trình thẩm định, phê duyệt theo quy định.

Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh để các đơn vị có liên quan thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT UBND tỉnh Phạm Đăng Quyền (để B/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Phạm Nguyên Hồng

Thanh Hoá, ngày 11 tháng 6 năm 2020

Số: 164/BC-DSTNH

BÁO CÁO

**Đề xuất chủ trương đầu tư dự án Tu sửa cấp thiết tường thành đá,
Di sản văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ
Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 ngày 6 tháng 2019; Luật Di sản Văn hoá ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hoá ngày 18 tháng 6 năm 2009; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 quy định thẩm quyền, trình tự thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh; số 68/NĐ-CP ngày 2019/08/14 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 40/NĐ-CP ngày 06/04/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Thông tư Thông tư 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 3846/UBND-VX ngày 02/4/2019 về chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá - Di sản Văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ;

Căn cứ Văn bản thẩm định số 3233/SKHĐT-VX ngày 11/6/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Trung tâm Bảo tồn di sản Thành Nhà Hồ kính trình Chủ tịch UBND Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Tu sửa cấp thiết tường thành đá, Di sản văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam với nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN

- 1. Tên dự án:** Tu sửa cấp thiết tường thành đá, Di sản văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc.
- 2. Dự án nhóm:** C
- 3. Cấp quyết định đầu tư:** Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa
- 4. Chủ đầu tư:** Trung tâm Bảo tồn di sản Thành Nhà Hồ.

5. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Vĩnh Tiên, huyện Vĩnh Lộc. Cụ thể: đoạn tường thành phía Bắc, mạn Đông nằm trên khu đất gốc, vùng lõi của Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ.

6. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: (trong đó làm rõ nguồn vốn đầu tư và mức vốn cụ thể theo từng nguồn, phân kỳ đầu tư sử dụng nguồn vốn theo thời gian cụ thể, dự kiến bố trí vốn):

- Sơ bộ tổng mức đầu tư: 14,850 triệu đồng.

(Bằng chữ: Mười bốn tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng)

Vốn ngân sách tỉnh năm 2020-2022.

7. Thời gian thực hiện: Không quá 3 năm (2020-2022).

8. Các thông tin khác (nếu có):

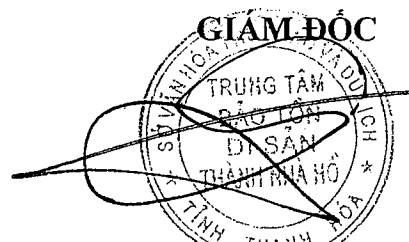
II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

(Có Hồ sơ nội dung chủ yếu của dự án kèm theo)

Trung tâm Bảo tồn di sản Thành Nhà Hồ kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá - Di sản Văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh
- PCT UBND tỉnh: Phạm Đăng Quyền (để báo cáo);
- Sở KH&ĐT (để thẩm định);
- Lưu: VT, NV


Nguyễn Bá Linh

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ TU SỬA CẤP THIẾT TƯỜNG THÀNH ĐÁ DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ

Huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

(Hoàn chỉnh theo văn bản thẩm định số 3233/SKHĐT-VX ngày 11/06/2020)

PHẦN II: NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

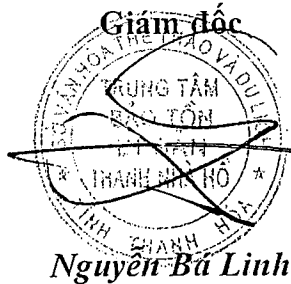
CHỦ ĐẦU TƯ:

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

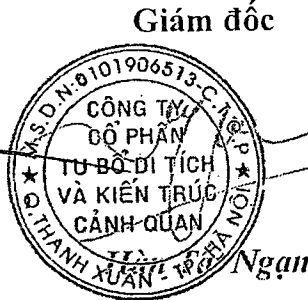
SỞ VĂN HOÁ,
THỂ THAO & DU LỊCH
TỈNH THANH HÓA
TRUNG TÂM BẢO TỒN
DI SẢN THÀNH NHÀ HỒ



CÔNG TY CỔ PHẦN
TU BỒ DI TÍCH VÀ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN
HIMALA JSC
REGISTRATION OF ARCHITECTS
AND LANDSCAPE ARCHITECTURE JOINT STOCK COMPANY
Số 11 ngõ 132 Nguyễn Xiển, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội
TEL: 04 38547967 FAX: 04 62852297 Email: hantatngan@yaho.com
MÃ SỐ ĐĂNG KÝ: 0101906513



Nguyễn Bá Linh



Ngạn

Chủ nhiệm dự án	<i>KTS. Dương Thành Nam</i>
Chủ trì thiết kế bảo tồn	ThS.KTS. Nguyễn Thu Thủy KTS. Hàn Phương Liên
Mỹ thuật cổ	TS. CN Mỹ thuật Nguyễn Mỹ Thanh
Chủ trì kết cấu	KSKC. Thái Chung
Chủ trì hạ tầng	KSKC. Nguyễn Trung Hiếu ThS.KS. Hoàng Thuyền ThS. KS. Trần Hữu Diện KS. Đoàn Chí Trung KS. Phạm Thị Nhung
Thiết kế cảnh quan	KSCQ. Nguyễn Thị Thu
Chủ trì kinh tế	KS. định giá Nguyễn Thị Hải Vân KSKTXD. Đặng Thị Thành Tâm

Hà Nội – 2020



MỤC LỤC

PHẦN I: NỘI DUNG BÁO CÁO	5
1. Tính chất và mức độ khẩn cấp của dự án.....	5
2. Quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư của dự án.....	7
3. Sơ bộ tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư của dự án.....	14
4. Dự kiến tiến độ triển khai thực và chất lượng dự án.....	15
5. Xác định sơ bộ chi phí vận hành, bảo dưỡng trong giai đoạn khai thác dự án.....	15
6. Các nguyên tắc thanh toán, đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp, tình huống khẩn cấp; Môi trường và hiệu quả kinh tế xã hội.....	16
6.1. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường.....	16
6.2. Đánh giá sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế, xã hội:.....	19
7. Các giải pháp tổ chức thực hiện.....	21
7.1. Giải pháp quản lý dự án.....	21
7.2. Giải pháp về bộ máy quản lý.....	22
7.3. Giải pháp huy động sự tham gia của cộng đồng.....	22
7.4. Giải pháp đầu tư.....	23
PHẦN 2: PHỤ LỤC	24
A. CÁC CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ	24
1. CƠ SỞ PHÁP LÝ.....	24
2. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ HIỆN TRẠNG.....	24
2.1. Điều kiện tự nhiên:.....	24
2.2. Một vài hình ảnh hiện trạng di tích.....	25
B. KHÁI TOÁN SƠ BỘ TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	28
b.1. Cơ sở khái toán.....	28
b.2. Khái toán TMDT.....	29
C. CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN CHÍNH	35
D. BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG TU SỬA CẤP THIẾT DI SẢN VĂN HÓA	55

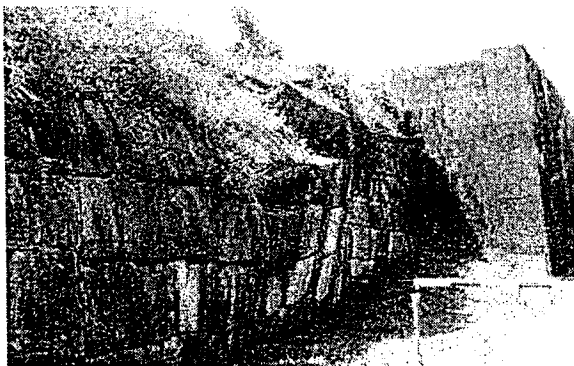


A: NỘI DUNG BÁO CÁO

1. Tính chất và mức độ khẩn cấp của dự án

1.1. Sự cấp thiết đầu tư:

Thành Nhà Hồ được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới năm 2011. Trải qua hơn 600 năm xây dựng, dưới tác động của thiên nhiên hệ thống tường thành nhiều đoạn đã bị sụt lún, biến dạng về kết cấu, đặc biệt là sau cơn bão số 10 năm 2017, đoạn tường thành phía Đông Bắc đã bị sạt lở hoàn toàn. Để làm rõ các luận cứ khoa học cho công tác tu sửa cấp thiết, ngày 19/3/2018 Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định số 948/QĐ-UBND về phê duyệt Kế hoạch khai quật khảo cổ nghiên cứu cấu trúc và kỹ thuật xây dựng tường thành Di sản Thành Nhà Hồ. Đến nay, các chuyên gia, các nhà khoa học và Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ đã hoàn thành công tác khai quật khảo cổ, làm rõ các cơ sở khoa học đảm bảo cho công tác tu bổ cấp thiết và bảo tồn tôn tạo hệ thống tường thành về lâu dài. Do đó, việc Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ đề nghị lập Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá phía Đông Bắc Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ là phù hợp và cần thiết.

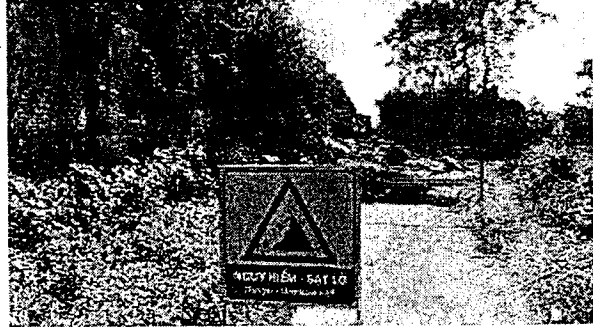


Bức tường thành gần công Bắc bị phình ra, có nguy cơ sụp xuống bất cứ lúc nào. Ảnh: Hồng Đức



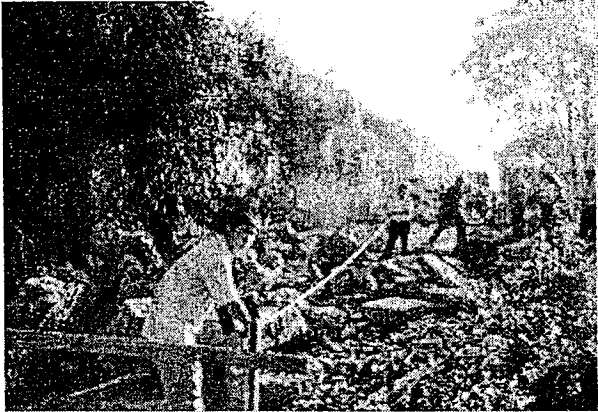
Dọc tường thành phía Bắc đã bị tụt đá rất nhiều. Ảnh: Hồng Đức



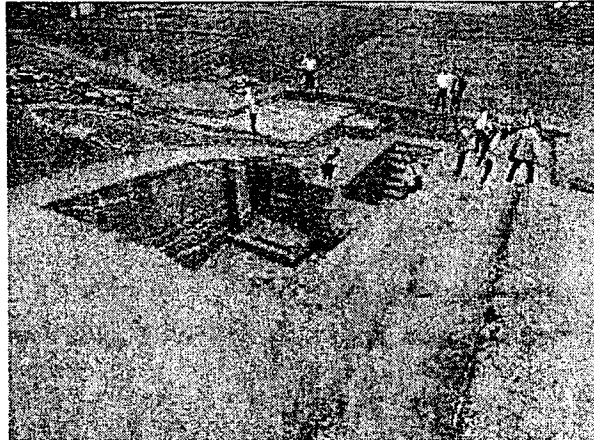
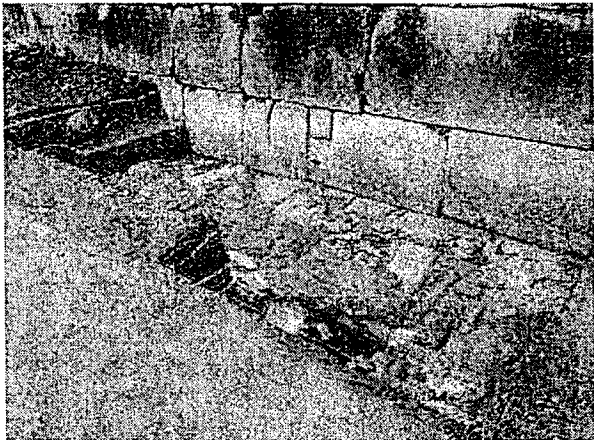


Đá sạt lở sau bão số 10. Điểm sạt lở ở đoạn tường phía đông bắc - Ảnh: HÀ ĐỒNG

Một điểm sạt lở tường phía đông bắc của di sản văn hóa thế giới Thành nhà Hồ ngày 19/9/2017



Theo ghi nhận, vào ngày 19/9/2017, một khối lượng lớn đất đá từ tường thành của Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ đã bị sạt lở. Đoạn sạt lở có chiều dài 6,9m, cao 4m, khối lượng đất đá sạt lở ước tính khoảng 20m³. Tư liệu Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ.



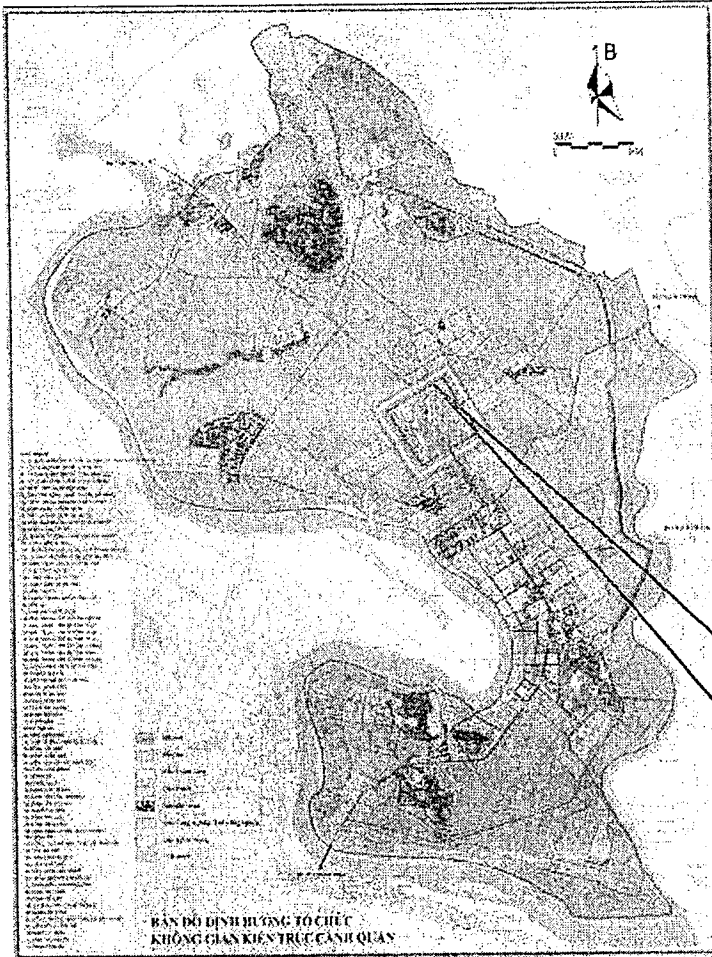
Kết quả khai quật khảo cổ tường thành đồ cho thấy việc gia cố chân móng tường thành đá và các lớp đất được đầm chặt tường lớp là những cơ sở khoa học cho việc đề xuất giải pháp phục hồi.

* *
*



Vì vậy, việc lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật tu sửa cấp thiết tường thành đá – Di sản văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ là rất cần thiết.

1.2. Sự phù hợp về quy hoạch:



Địa điểm lập Báo cáo KTKT tu sửa cấp thiết đoạn tường thành phía Bắc, mạn Đông - Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc đã được Thủ tướng Chính Phủ xác định tại Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 12/08/2015 về việc Phê duyệt Quy hoạch Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị di tích Thành Nhà Hồ và vùng phụ cận gắn với phát triển du lịch.

Vị trí đoạn tường thành đá bị đổ – nơi tu sửa cấp thiết nằm trong vùng lõi DSVHTG

1.3. Sự phù hợp về kế hoạch đầu tư:

Báo cáo KTKT tu sửa cấp thiết đoạn tường thành phía Bắc, mạn Đông - Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam đã được chấp thuận tại Quyết định số 3825/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 Về việc phê duyệt hỗ trợ kinh phí tu bổ, chống xuống cấp các di tích trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá năm 2018. Như vậy, việc lập Báo cáo ĐXCĐT phù hợp với kế hoạch đầu tư trình đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020.

2. Quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư của dự án

2.1. Mục tiêu đầu tư:

Tu sửa cấp thiết đoạn tường thành đá phía Đông Bắc bị sạt lở do mưa bão năm 2017 nhằm bảo tồn nguyên vẹn hệ thống tường thành và phát huy giá trị nổi bật của



di sản phục vụ phát triển du lịch.

2.2. Địa điểm, quy mô, và phạm vi đầu tư:

1) Địa điểm đầu tư:

Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc

2) Quy mô và phạm vi đầu tư

a) Quy mô đầu tư bao gồm:

Tu bổ, phục hồi đoạn tường thành đá bị đổ do mưa bão có chiều dài 15 m; tôn tạo hồ trưng bày khảo cổ học ngoài trời về cấu trúc tường thành. Cụ thể như sau:

PHẦN TU BỔ - PHỤC HỒI

- Bóc dỡ toàn bộ đất tạp không đúng với nguyên gốc; Tháo bỏ đá (vật liệu xây dựng) không phù hợp với giá trị đá nguyên gốc cho đến mặt móng;

- Gia công đá xây thành theo nguyên mẫu bên phía Đông đoạn tường thành đổ;

- Xếp đá xây thành theo nguyên mẫu bên phía Đông đoạn tường thành đổ bằng phương pháp thi công hiện đại (cầu);

- Chít mạch đá bên trong bằng vữa vôi truyền thống: Vôi trộn mật mía, giấy bản, nhựa cây thông để ngăn không cho nước từ thành đất trôi ra mặt ngoài tường thành đá;

- Đắp đất bên trong phần thiếu do bỏ đất tạp bằng đất sét trộn vụn đá và gạch; Cừ 20cm đầm nén, cho đến mặt trên tường thành.

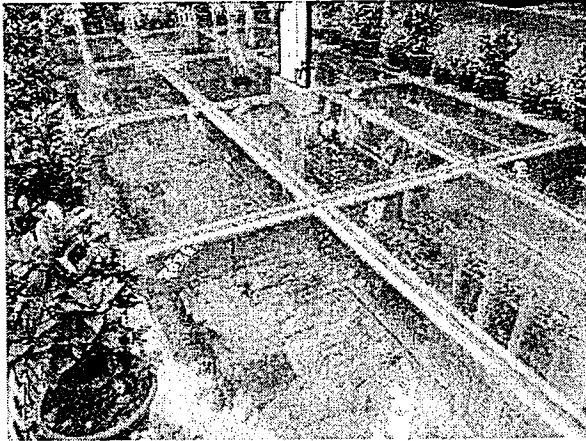
PHẦN TRUNG BÀY KHẢO CỔ HỌC NGOÀI TRỜI

- Tham khảo giải pháp trưng bày khảo cổ học ngoài trời ở di sản tương tự.

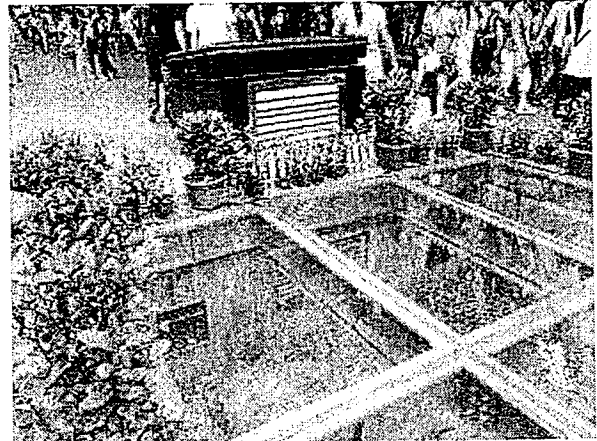
- Hồ khai quật có kích thước 6x2,6m. Xây gạch đặc, trát vữa màu giả đất. Khung thép đỡ kính cường lực phía trên và xung quanh. Bố trí hệ thống bảo ôn để đảm bảo nhiệt độ và độ ẩm cho khu vực khảo cổ.

- Mua sắm, lắp đặt thiết bị: Thiết bị điều hòa, máy bơm, hệ thống chiếu sáng để bảo quản hồ khảo cổ.

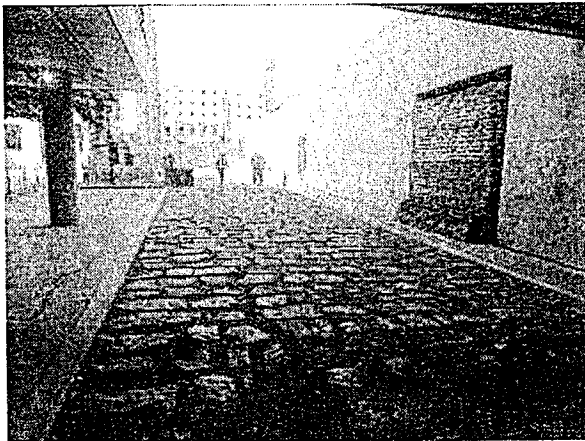




Toàn cảnh trung bày khảo cổ học ngoài trời trên đường phố Bắc Kinh ở Quảng Châu Trung Quốc



Đoạn phố còn lại của triều đại nhà Minh (1368-1644). Hồ khảo cổ với hệ thống thông gió và cửa dàn điều hòa nhiệt độ để bảo quản di vật



Một đoạn đường cổ đại của thành phố Cologne – Cộng hòa liên bang Đức được phát lộ và giữ nguyên theo hình thức trưng bày – trải nghiệm. Với cấu trúc của đất và điều kiện khí hậu đã cho phép quyết định hình thức trưng bày – trải nghiệm này.

Cơ cấu diện tích và hình thức, nội dung đầu tư chủ yếu như sau:

S T T	Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Hình thức kiến trúc
1	Tu bổ - phục hồi tường thành			
	Hạ giải đoạn tường đá có nguy cơ đổ và chuyển ra ngoài phạm vi đường quanh thành	m	8,3	Các viên đá không đúng nguyên gốc có thể tận dụng làm đá gia cố thành (bên trong)
	Hạ giải cho tới móng đoạn đã đổ và chuyển toàn bộ đá ra ngoài phạm vi đường quanh thành	m	15	
	Bóc dỡ toàn bộ đất tạp không đúng với nguyên gốc	m ³	15	
	Gia cố móng BTCT	m	21	Kích thước đoạn móng 0,45x2x21m



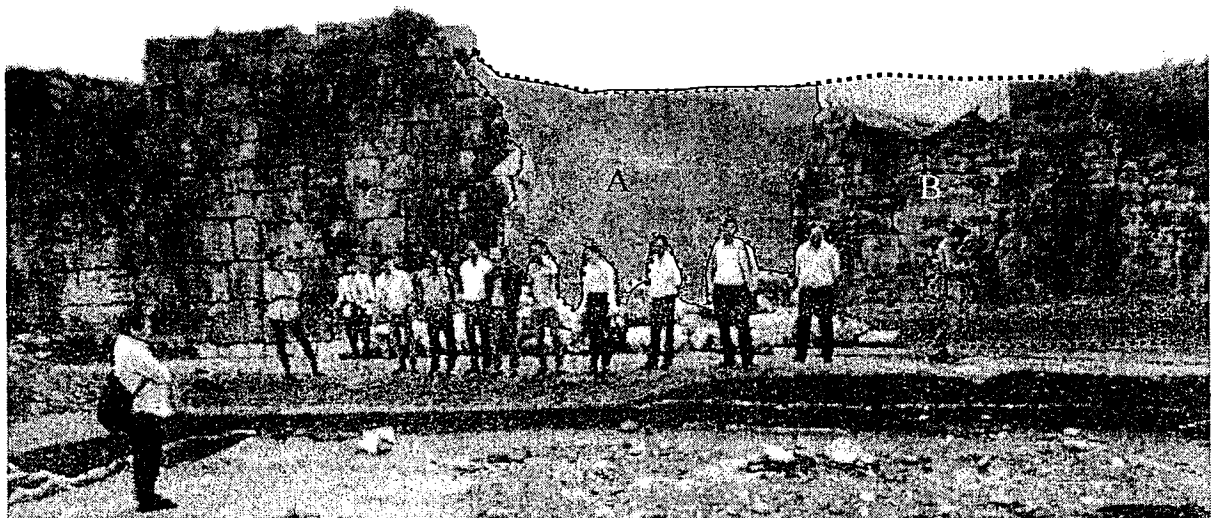
				Đoạn tiếp giáp với hồ khảo cổ trát vữa màu già đất
	Gia công lắp dựng tường thành đá	m3	305,25	Sử dụng các trang thiết bị hiện đại để ghép các viên đá có kích thước lớn. Xếp so le theo phương pháp giống các đoạn thành còn nguyên gốc.
	Đắp đất bên trong phần thiếu do bỏ đất tạp	m3	878,1	Đắp, kết hợp đầm chặt để đạt hiệu quả.
2	Hồ trưng bày khảo cổ học	m2	15,6	Có khung bằng thép, phủ kính cường lực
	Xử lý làm sạch, bảo quản hiện vật			Bằng phương pháp chuyên môn
	Xây tường gạch 2 bên	m3	2,3	Gạch đặc, trát vữa màu già đất mặt tiếp xúc với hồ khảo cổ
	Khung thép, phủ kính cường lực	m2	15,6	Khung thép bằng sắt hộp 60x120 sơn màu già gỗ

b) Phạm vi đầu tư bao gồm:

- Hạ giải
- Tu bổ - phục hồi
- Tôn tạo trưng bày khảo cổ học ngoài trời

c) Hiện trạng khu đất:

- *Tình trạng DSVH đoạn tường thành đổ trước khi đầu tư*



Mặt đứng đoạn tường thành đá bị đổ (A) và có nguy cơ sụp đổ (B)

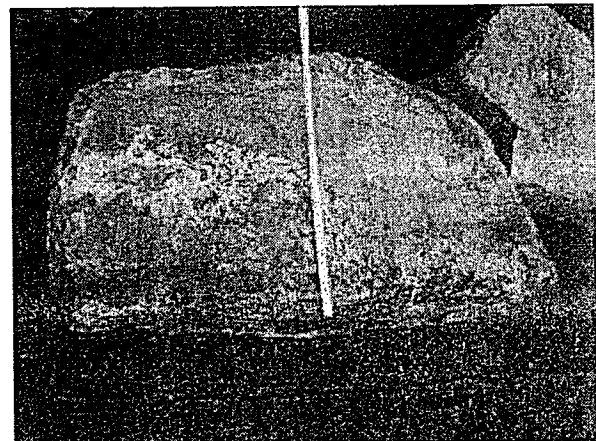
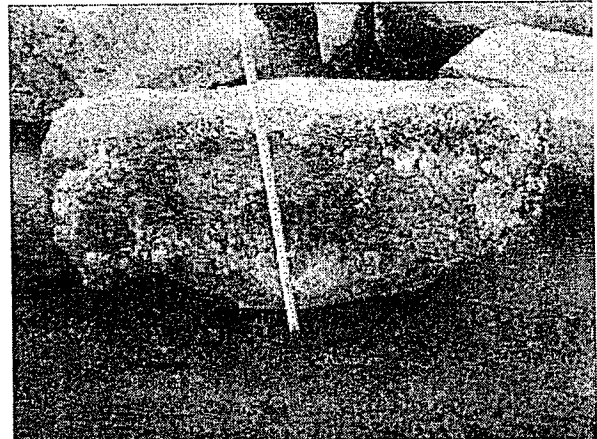
+ Mặt đứng đoạn (C) – Tường thành đá nguyên gốc với những hàng đá thẳng hàng, những viên đá có kích thước lớn (Từ 0,75 x 1,15 x 1,1 đến 0,8 x 1,2 x 1m); Đoạn (A) với những viên đá kích thước nhỏ (Từ 0,18m x 0,5m x 0,53m đến 0,25m x 0,90m x 0,80m). Đa số là những viên đá thô, đa giác – không gia công gọt rửa như đoạn (C); Đoạn (B) là những viên đá tương tự đoạn (A) hiện đã bị biến dạng có nguy cơ đổ cao.



+ Kích thước một số viên đá điển hình của đoạn tường thành bị đổ.

Viên 1: Dài 80cm; Rộng 90cm; Cao 25cm; Viên 2: Dài 90cm; Rộng 70cm; Cao 40cm; Viên 3: Dài 75cm; Rộng 85cm; Cao 35cm; Viên 4: Dài 60cm; Rộng 70cm; Cao 25cm; Viên 5: Dài 53cm; Rộng 62cm; Cao 20cm; Viên 6: Dài 70cm; Rộng 40cm; Cao 20cm; Viên 7: Dài 53cm; Rộng 50cm; Cao 18cm; Viên 8: Dài 70cm; Rộng 105cm; Cao 47cm; Viên 9: Dài 60cm; Rộng 70cm; Cao 50cm; Viên 10: Dài 60cm; Rộng 36cm; Cao 20cm.

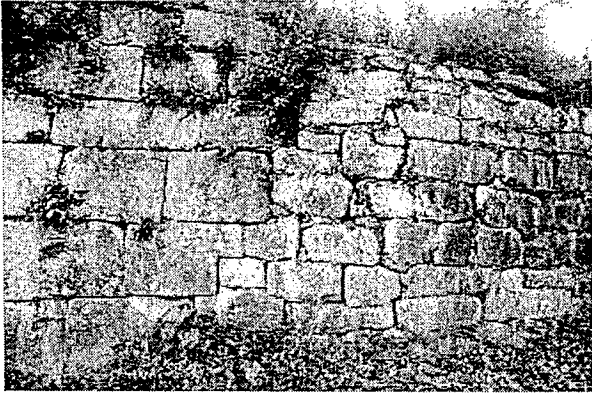
+ Chiều dài đoạn bị sạt lở dài từ 6,7 – 6,9m.



- Cơ sở tư bổ, phục hồi đoạn tường thành đổ và sắp đổ

Kết luận khảo cổ đoạn tường thành đổ (Ngày 08/11/2018):

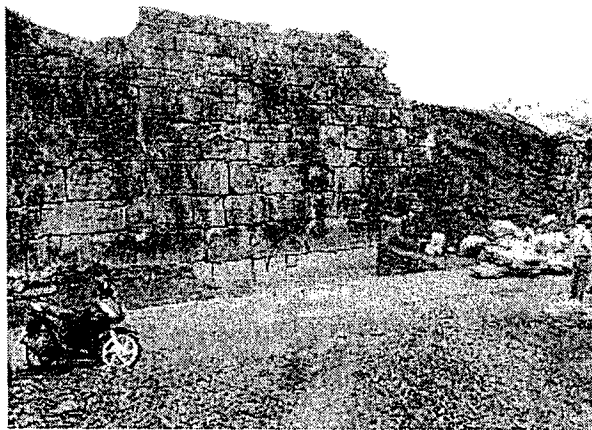




Đoạn tường thành đá trước khi bị đổ



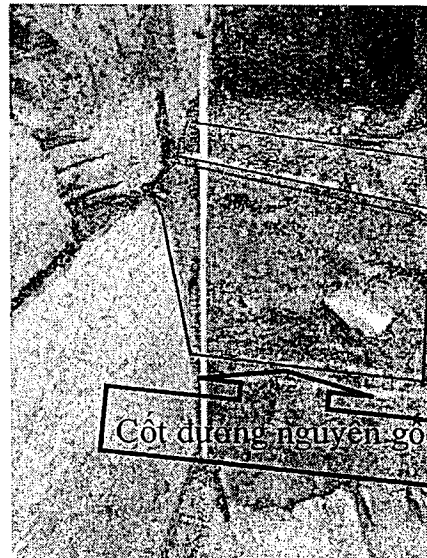
Và sau khi đổ



Hố khai quật chân móng tường thành đá



Cấu trúc gia cố chân móng tường thành đá của
hố khai quật



Cột đứng nguyên góc

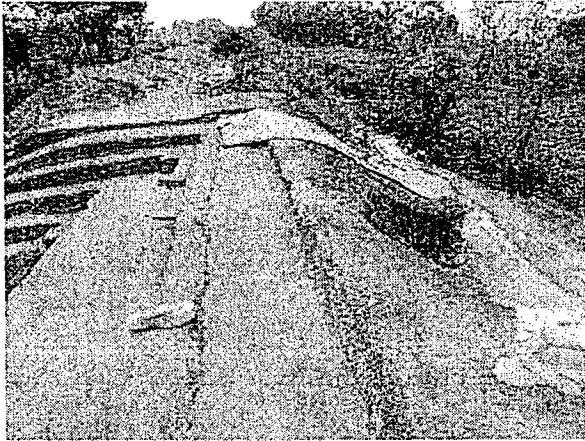


Lát cắt cho thấy 2 lớp trên được lấp lại về sau đã làm thấp chiều cao tường thành; Và cấu tạo lớp gia cố chân móng thành với các viên đá và đất sét đỏ.

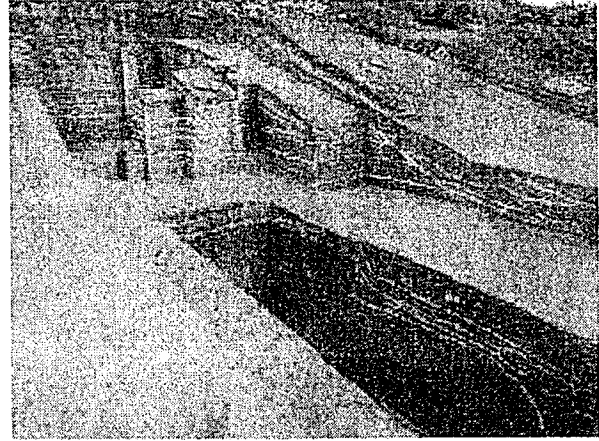


1) Khu vực đất chân tường thành được gia cố chắc chắn bằng đá khối và nền sét đầm lèn.

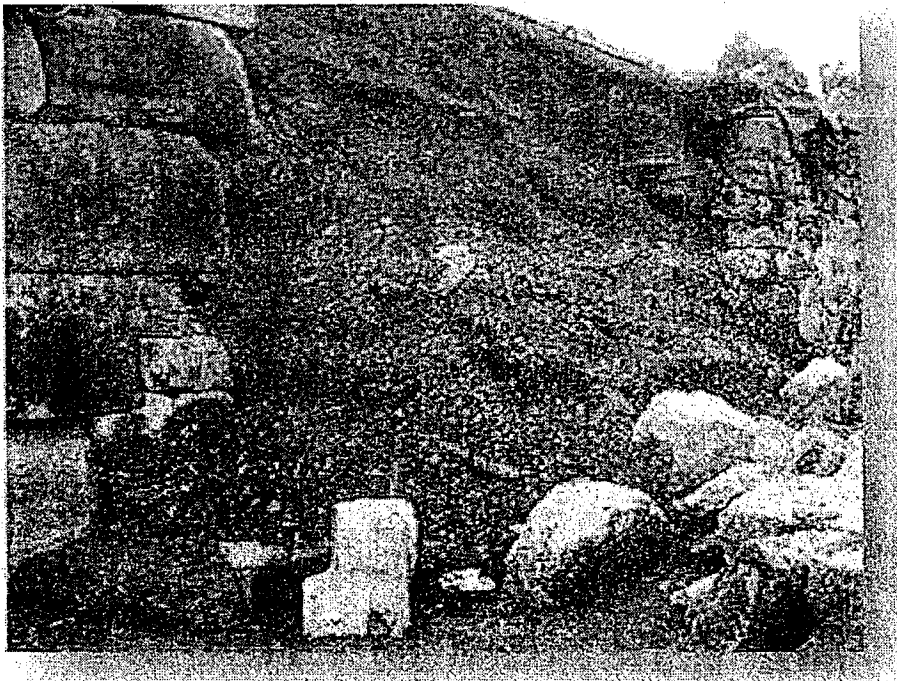
2) Khu vực nền gia cố chân thành phía trong đã làm rõ lớp đất đắp nền tạo nên gia cố. Móng tường thành được tạo dựng một cách công phu, tỉ mỉ với độ chịu lực cao.



Hố khai quật phần đất của tường thành đá – Theo cấu trúc mặt cắt ngang tường thành có chức năng quân sự - Bên ngoài thành, tường thẳng đứng; bên trong thoải... Và mặt thành để đi lại canh gác và chiến đấu



Cấu trúc gia cố chân, tường thành đất bên trong của hố khai quật với lớp đất sét đỏ bên dưới và các lớp đất sét trộn đá, gạch vụn để gia cố, đầm nén thành từng lớp chắc chắn.



Với việc gia cố phần đất của tường thành cho thấy việc sử dụng đất tấp đập thêm khi tu bổ tường thành do với những viên đá nhỏ, hình đa giác cho thấy rõ một trong những nguyên nhân quan trọng làm thành đổ khi mưa bão

Chất đất này không có độ kết dính



Với những kết quả bước đầu về khu vực tường thành phía Đông Bắc thành Nhà Hồ tạo căn cứ khoa học cho việc trùng tu lại khu vực tường thành phía Bắc và làm rõ được cấu trúc gia cố thành đất bên trong thân tường đá.

3. Sơ bộ tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư của dự án

3.1. Dự kiến sơ bộ tổng mức đầu tư (Phụ lục B)

TT	Khoản mục chi phí	GT trước thuế	Thuế VAT (10%)	GT sau thuế
I	Chi phí xây dựng	11.290.000.000	1.129.000.000	12.419.000.000
II	Chi phí thiết bị (bảo ôn hồ khảo cổ)	150.000.000	15.000.000	165.000.000
III	Chi phí quản lý dự án	363.000.000	0	363.000.000
IV	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng công trình	1.068.000.000	107.000.000	1.174.000.000
V	Chi phí khác	150.000.000	8.000.000	158.000.000
VI	Chi phí dự phòng	519.000.000	51.900.000	571.000.000
	Tổng cộng			14.850.000.000
	Làm tròn			14.850.000.000

(Mười bốn tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng chẵn)

3.2. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư

Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh 100% (tăng cường cơ sở vật chất ngành văn hóa).. Do đó không cần thể hiện cơ cấu nguồn vốn đầu tư.

3.3. Khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án (Phụ lục B): Không có

PHÂN KỲ ĐẦU TƯ THEO TỪNG NĂM VÀ MỨC VỐN ĐẦU TƯ

TT	Hạng mục	Sơ bộ Chi phí đầu tư	Phân bổ vốn từng năm thực hiện		
			2020	2021	2022
1	Chi phí xây dựng	12.419.000.000	0	8.000.000.000	4.419.000.000
2	Chi phí thiết bị (bảo ôn hồ khảo cổ)	165.000.000	0	0	165.000.000
3	Chi phí quản lý dự án	363.000.000	0	200.000.000	163.000.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng công trình	1.174.000.000	500.000.000	500.000.000	174.000.000
5	Chi phí khác	158.000.000	50.000.000	50.000.000	58.000.000
6	Chi phí dự phòng	571.000.000	0	0	571.000.000
	Tổng cộng	14.850.000.000	550.000.000	8.750.000.000	5.550.000.000



4. Dự kiến tiến độ triển khai thực và chất lượng dự án

4.1. Thời gian xây dựng

- Năm 2020 - 2022: Chuẩn bị đầu tư và Thi công.

4.2. Hình thức thực hiện dự án

Chủ đầu tư Trung tâm Bảo tồn di sản Văn hóa Thành Nhà Hồ trực tiếp quản lý thực hiện dự án (Văn bản số 3846/UBND-VX ngày 02/4/2019 của UBND tỉnh).

5. Xác định sơ bộ chi phí vận hành, bảo dưỡng trong giai đoạn khai thác dự án

Bảng 1: Từ năm thứ nhất đến năm thứ 15

STT	Các chỉ tiêu	Năm vận hành						Năm vận hành								
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Chi phí điện, nước, thông tin năng lượng	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398
	Chi phí nước sinh hoạt, dịch vụ	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110
	Nhu cầu sử dụng (m ³ /năm)	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37
	Đơn giá n-ớc (đồng/m ³)	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
	Chi phí điện sinh hoạt	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274
	Nhu cầu sử dụng (kwh/năm)	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183
	Đơn giá điện (kwh/năm)	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5
	Các loại chi phí khác (điện thoại)	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15
	2	Chi phí duy tu sửa chữa công trình (0,1% giá trị XLCT)	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12
3	Chi phí tiền lương, bảo hiểm cho cán bộ công nhân viên	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242	
	Tiền lương cho CBCNV	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180	
	Số ng-ời	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	
	Lương bình quân tháng) đồng/người/năm)	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	
	Bảo hiểm xã hội (34,5% quỹ) lương	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62	
4	Chi phí quản lý khác (1% DT)	24	24	25	25	25	25	26	26	26	26	27	27	27	28	
	Cộng	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677	
	Tr- ot giá hàng năm (1% năm)	1,01	1,02	1,03	1,04	1,05	1,06	1,07	1,08	1,09	1,10	1,11	1,12	1,13	1,14	
	Chi phí tính đến trượt giá hàng năm	684	691	697	704	711	718	724	731	738	745	751	758	765	772	

Bảng 2: Từ năm thứ 16 đến năm thứ 30



STT	Các chỉ tiêu	Năm vận hành										Năm vận hành					
		16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
1	Chi phí điện, nước, thông tin năng lượng	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	
	<i>Chi phí nước sinh hoạt, dịch vụ</i>	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110		
	Nhu cầu sử dụng (m ³ /năm)	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37		
	Đơn giá n-ớc (đồng/m ³)	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3		
	Chi phí điện sinh hoạt	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274		
	Nhu cầu sử dụng (kwh/năm)	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183		
	Đơn giá điện (kwh/năm)	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5		
	Các loại chi phí khác (điện thoại)	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15		
2	Chi phí duy tu sửa chữa công trình (0,1% giá trị XLCT)	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12		
3	Chi phí tiền lương, bảo hiểm cho cán bộ công nhân viên	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242		
	<i>Tiền lương cho CBCNV</i>	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180		
	Số ng-ời	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5		
	Lương bình quân tháng) đồng/người/năm)	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36		
	<i>Bảo hiểm xã hội (34,5% quỹ) lương</i>	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62		
4	Chi phí quản lý khác (1% DT)	28	28	28	29	29	29	29	30	30	30	30	30	31	31		
	Cộng	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677		
	Tr-ợt giá hàng năm (1% năm)	1,16	1,17	1,18	1,19	1,20	1,21	1,22	1,23	1,24	1,25	1,26	1,27	1,28	1,29		
	Chi phí tính đến trượt giá hàng năm	785	792	799	806	812	819	826	833	839	846	853	860	867	873		

6. Các nguyên tắc thanh toán, đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp, tình huống khẩn cấp; Môi trường và hiệu quả kinh tế xã hội

(Khu vực tu sửa cấp thiết nằm trong đất của Di sản Văn hóa Thành Nhà Hồ - Vùng lõi – Khu vực bảo vệ 1 do đó không phải thanh toán, đền bù giải phóng mặt bằng)

6.1. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường

6.1.1. Dự báo các nguồn và mức độ gây ô nhiễm

1) Tác động đến môi trường không khí:

a) Tác động môi trường trong giai đoạn giải phóng mặt bằng và thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật

- Nguy cơ về tác động tiêu cực đến sức khỏe người công nhân xây dựng, người dân xung quanh bởi bụi và khí độc của máy móc thi công. Đây là các tác động mang tính ngắn hạn và có thể giảm thiểu, ngăn chặn bằng việc giám sát chặt hoạt động xây dựng.

- Những công tác khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng giữa chủ đầu tư và người dân thuộc diện phải tái định cư.



- Tai nạn lao động trong quá trình thi công.

b) Tác động môi trường trong giai đoạn hoạt động của điểm du lịch

* Tác động tích cực:

- Từ ý tưởng đến các định hướng quy hoạch đều chú trọng đến công tác bảo tồn, gìn giữ cảnh quan môi trường tự nhiên góp phần hạn chế tối đa tác động tiêu cực của hoạt động phát triển điểm du lịch đến môi trường, cụ thể:

Quy hoạch hệ thống chiếu sáng vừa đảm bảo an toàn giao thông vừa tăng vẻ đẹp mỹ quan cho điểm du lịch.

Quy hoạch quan tâm đến giải pháp kè bờ hạn chế nguy cơ sạt lở vào mùa mưa và làm tăng mỹ quan khu vực quy hoạch.

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo bản thiết kế quy hoạch chi tiết cho phép kiểm soát tốt chất thải khu vực (nước thải sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt) và nước mưa chảy tràn qua khu vực.

* Tác động tiêu cực:

- Gia tăng lượng nước thải và chất thải rắn trong điểm du lịch. Nếu công tác quản lý, kiểm soát chất thải không hiệu quả, nguy cơ ô nhiễm hệ thống thủy vực nước mặt trong khu vực, gián tiếp là ô nhiễm nước ngầm tầng nông.

- Phát triển các loại hình du lịch đa dạng, phong phú kéo theo lượng khách du lịch tăng, lượng xe cơ giới tăng làm chất lượng không khí cũng bị ảnh hưởng.

2) Các giải pháp hạn chế và khắc phục tác động tiêu cực

* Giải pháp kỹ thuật

- Phát triển hệ thống cây xanh dọc các trục đường giao thông để giảm thiểu ồn, bụi phát tán đến các khu dân cư và cải thiện điều kiện vi khí hậu.

- Xử lý nước thải đảm bảo chất lượng nước sau xử lý đạt QCVN14:2008/BTNMT.

* Giải pháp quản lý

- Kiểm soát chặt chẽ việc đổ thải chất thải rắn và nước thải theo quy hoạch hạ tầng kỹ thuật.

- Lồng ghép nội dung giáo dục môi trường vào các tờ rơi quảng cáo của hoạt động du lịch, dịch vụ.

6.1.2. Các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường



a) Bảo vệ môi trường không khí:

Giảm lượng bụi, khí và tiếng ồn trong khi san ủi mặt bằng khu vực Tổng mặt bằng có thể thực hiện bằng các giải pháp sau:

- Sử dụng máy thi công có thải khí, bụi và độ ồn thấp hơn giới hạn cho phép.
- Có biện pháp che chắn giữa khu vực san ủi và xung quanh mặt bằng rào che chắn hoặc trồng các giải cây xanh để hạn chế sự lan tảo của bụi, tiếng ồn và khí thải.
- Làm ẩm bề mặt của lớp đất san ủi bằng cách phun nước giảm lượng bụi bị cuốn theo gió.
- Xe vận chuyển nguyên vật liệu thi công phải có bạt phủ chống bụi, đường vận chuyển hàng ngày phải tưới nước ẩm chống bụi.

- Sử dụng nhiên liệu tốt cho các loại xe máy có lượng huỳnh thấp. Trang bị bảo hộ cho công nhân. Nồng độ than bụi, CO và SO₂ Và NO_x của xe máy bằng:

Bụi: 400mg/m³, CO: 500mg/m³, SO₂: 500mg/m³, NO_x: 1000mg/m³ (TCVN 5939-1995). Độ ồn cực đại của xe ủi : 90 dBA (5948-1995).

b) Bảo vệ môi trường nước:

Các biện pháp giảm chất ô nhiễm tới nguồn nước có thể thực hiện như sau:

- Hệ thống thoát nước mặt khu vực đảm bảo không ảnh hưởng tới chế độ chảy cho khu vực xung quanh.

- Nước mưa ở khu vực san ủi trong 15 phút đầu của trận mưa cần được thu lại để xử lý tách dầu và bùn đất trước khi thải ra ngoài

- Xử lý nước thải sinh hoạt bằng bể tự hoại trước khi thải vào mạng thải chung.

Các chất gây ô nhiễm trong nước sau khi xử lý thải ra nguồn nước thải thấp hơn giới hạn cho phép theo TCVN 5945-1995.

c) Bảo vệ đất:

Đảm bảo nước mưa ở trong khu dự án không chảy ra đất làm hỏng đất.

d) Xử lý chất thải:

Chất thải rắn từ sinh hoạt phải được xử lý tránh làm ô nhiễm nước và đất. Một số nguyên tắc xử lý sau: Chất thải được thu gom, xe của công ty môi trường đô thị hàng ngày vận chuyển đến nơi xử lý rác tập trung.

e) Quan trắc, kiểm soát môi trường khi thực hiện dự án:



Trong quá trình chuẩn bị khi san ủi mặt bằng, thi công công trình và vận hành nhà máy, việc quan trắc, kiểm tra, đo đạc và đánh giá tác động môi trường phải được tiến hành liên tục theo đúng quy định trong thông tư 490/1998/TT/BKH CNMT ngày 29/4/1998 của Bộ khoa học công nghệ và môi trường để đảm bảo kiểm soát các tác động đối với thực hiện dự án và đề ra các giải pháp bảo vệ và thực hiện để ngăn ngừa sự suy thoái cũng như bảo vệ môi trường xung quanh. Để thực hiện đánh giá tác động môi trường khi thực hiện dự án, việc thiết lập một hệ thống kiểm tra, đo đạc là rất cần thiết. Từ các số liệu liên quan trắc đo đạc được về các yếu tố môi trường bị tác động do các hoạt động của nhà máy, việc đánh giá các biện pháp bảo vệ và cứu chữa được thực hiện đúng đắn và kịp thời nhằm bảo vệ môi trường của chúng ta.

6.1.3. Những nhận xét và kiến nghị

Qua đánh giá tác động môi trường do việc thực hiện dự án xây dựng hạ tầng có những nhận xét sau:

a) Đối với khí thải:

- Áp dụng một biện pháp ngăn ngừa bụi và khí thải từ xe máy thi công đã nêu ở trên có thể giảm được tối đa lượng bụi và khí thải trong quá trình thi công.

- Các dự án khi được đầu tư phải có báo cáo đánh giá tác động môi trường, Nồng độ bụi, khí thải phải tuân thủ TCVN 5939-1995.

b) Đối với nước thải:

Biện pháp xử lý nước thải có thể thực hiện theo giải pháp sau:

- Thoát nước cho khu nên tách ra hai hệ thống: Hệ thống thoát nước mưa và hệ thống thoát nước sinh hoạt. Nước thải sinh hoạt phải được xử lý trước khi thải vào hệ thống thoát nước chung.

- Trước khi thải nước thoát từ hệ thống nước thải sinh hoạt ra nguồn nước từng công trình từng căn hộ phải có hệ thống xử lý để đảm bảo yêu cầu về các chất gây ô nhiễm trong nước thải.

6.2. Đánh giá sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế, xã hội:

Về xã hội:

- Di tích lịch sử văn hóa này khi hoàn thành sẽ thu hút du khách tham quan chiêm bái; tiếp tục phát huy được những giá trị văn hóa, lịch sử.

- Tạo việc làm cho người dân địa phương. Người dân địa phương có thể tham gia các hoạt động:

+ Dịch vụ du lịch với việc bán hàng, hướng dẫn du lịch.

+ Tham gia bảo vệ môi trường khu du lịch.



Về kinh tế:

Khấu hao tài sản cố định

STT	Tên tài sản cố định	Nguyên giá	Số năm khấu hao	Năm khấu hao										Năm khấu hao									
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1	Chi phí xây dựng và thiết bị	12.585	20	629	629	629	629	629	629	629	629	629	629	629	629	629	629	629	629	629	629		
2	Chi khác (quản lý dự án, tư vấn,...)	2.411	10	241	241	241	241	241	241	241	241	241											
Tổng cộng				870	870	870	870	870	870	870	870	870	870	629	629	629	629	629	629	629	629	629	

Doanh thu

Bảng 1: Từ năm thứ nhất đến năm thứ 15

STT	Các chỉ tiêu	Năm vận hành														
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Doanh thu thuần từ dịch vụ vé tham quan	2.424	2.448	2.472	2.496	2.520	2.544	2.568	2.592	2.616	2.640	2.664	2.688	2.712	2.736	2.760
1	Số lượng du khách (lượt người/năm)	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000
2	Giá vé	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	
3	Tỷ lệ số người sử dụng dịch vụ	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	
4	Hệ số khai thác	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	
5	Hệ số trượt giá	1,01	1,02	1,03	1,04	1,05	1,06	1,07	1,08	1,09	1,10	1,11	1,12	1,13	1,14	
Tổng cộng		2.424	2.448	2.472	2.496	2.520	2.544	2.568	2.592	2.616	2.640	2.664	2.688	2.712	2.736	2.760

Bảng 2: Từ năm thứ 16 đến năm thứ 30

STT	Các chỉ tiêu	Năm vận hành														
		16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Doanh thu thuần từ dịch vụ vé tham quan	2.784	2.808	2.832	2.856	2.880	2.904	2.928	2.952	2.976	3.000	3.024	3.048	3.072	3.096	3.120
1	Số lượng du khách (lượt người/năm)	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000
2	Giá vé	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	0,20	
3	Tỷ lệ số người sử dụng dịch vụ	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	
4	Hệ số khai thác	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	
5	Hệ số trượt giá	1,16	1,17	1,18	1,19	1,20	1,21	1,22	1,23	1,24	1,25	1,26	1,27	1,28	1,29	
Tổng cộng		2.784	2.808	2.832	2.856	2.880	2.904	2.928	2.952	2.976	3.000	3.024	3.048	3.072	3.096	3.120

Chi phí vận hành

STT	Các chỉ tiêu	Năm vận hành										Năm vận hành									
		16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30					
1	Chi phí điện, nước, thông tin năng lượng	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398	398						
	Chi phí nước sinh hoạt, dịch vụ	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110	110						
	Nhu cầu sử dụng (m3/năm)	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37	37						
	Đơn giá n-ớc (đồng/m3)	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3						
	Chi phí điện sinh hoạt	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274	274						
	Nhu cầu sử dụng (kwh/năm)	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183	183						
	Đơn giá điện (kwh/năm)	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5						
	Các loại chi phí khác (điện thoại)	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15						
2	Chi phí duy tu sửa chữa công trình (0,1% giá trị XLCT)	13	13	13	13	13	13	13	13	13	13	13	13	13	13						
3	Chi phí tiền lương, bảo hiểm cho cán bộ công nhân viên	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242	242						
	Tiền lương cho CBCNV	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180	180						
	Số ng-ời	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5						
	Lương bình quân tháng (đồng/người/năm)	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36						
	Bảo hiểm xã hội (34,5% quỹ) lương	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62	62						
4	Chi phí quản lý khác (1% DT)	28	28	28	29	29	29	29	30	30	30	30	30	31	31						
	Cộng	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677	677						
	Tr-ợt giá hàng năm (1% năm)	1,16	1,17	1,18	1,19	1,20	1,21	1,22	1,23	1,24	1,25	1,26	1,27	1,28	1,29						
	Chi phí tính đến trượt giá hàng năm	786	792	799	806	813	819	826	833	840	846	853	860	867	874						



Công ty Cổ phần Tư vấn và Kiến trúc cảnh quan.

17 ngõ 132, Nguyễn Xiển, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội. Tel: 04. 38547967;

Fax: 04. 62852297. Email: hantatngan@yahoo.com

Dự kiến lỗ lãi

Bảng 1: Từ năm thứ nhất đến năm thứ 15

TT	Các chỉ tiêu	Năm vận hành														
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Doanh thu thuần	2.424	2.448	2.472	2.496	2.520	2.544	2.568	2.592	2.616	2.640	2.664	2.688	2.712	2.736	2.760
2	Chi phí vận hành	684	691	697	704	711	718	725	731	738	745	752	758	765	772	779
3	Thu nhập hoạt động	1.740	1.757	1.775	1.792	1.809	1.826	1.843	1.861	1.878	1.895	1.912	1.930	1.947	1.964	1.981
4	Khấu hao tài sản cố định	870	870	870	870	870	870	870	870	870	870	870	870	870	870	870
5	Thu nhập tr-ớc thuế	870	887	904	921	939	956	973	990	1.008	1.025	1.283	1.300	1.318	1.335	1.352
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế suất 15%)	-	-	-	138	141	143	146	149	151	154	192	195	198	200	203
7	Lợi nhuận ròng	870	887	904	783	798	812	827	842	856	871	1.091	1.105	1.120	1.135	1.149

Ghi chú: Được miễn thuế 100% TNDN 3 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế

Bảng 2: Từ năm thứ 16 đến năm thứ 30

TT	Các chỉ tiêu	Năm vận hành														
		16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Doanh thu thuần	2.784	2.808	2.832	2.856	2.880	2.904	2.928	2.952	2.976	3.000	3.024	3.048	3.072	3.096	3.120
2	Chi phí vận hành	786	792	799	806	813	819	826	833	840	846	853	860	867	874	880
3	Thu nhập hoạt động	1.998	2.016	2.033	2.050	2.067	2.085	2.102	2.119	2.136	2.154	2.171	2.188	2.205	2.222	2.240
4	Khấu hao tài sản cố định	629	629	629	629	629										
5	Thu nhập tr-ớc thuế	1.369	1.386	1.404	1.421	1.438	2.085	2.102	2.119	2.136	2.154	2.171	2.188	2.205	2.222	2.240
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế suất 15%)	205	208	211	213	216	313	315	318	320	323	326	328	331	333	336
7	Lợi nhuận ròng	1.164	1.178	1.193	1.208	1.222	1.772	1.787	1.801	1.816	1.831	1.845	1.860	1.874	1.889	1.904

Bảng kê dòng tiền:

Bảng 1: Từ năm thứ nhất đến năm thứ 15

STT	Các chỉ tiêu	KP (Trđ)	Năm vận hành														
			-1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Nguồn vốn	14.996	870	887	904	921	939	956	973	990	1.008	1.025	1.283	1.300	1.318	1.335	1.352
	Vốn ban đầu	14.996															
	Thu nhập hoạt động		870	887	904	921	939	956	973	990	1.008	1.025	1.283	1.300	1.318	1.335	1.352
II	Sử dụng vốn	14.996				138	141	143	146	149	151	154	192	195	198	200	203
	Tài sản cố định	14.996															
	Thuế thu nhập doanh nghiệp					138	141	143	146	149	151	154	192	195	198	200	203
III	Dòng tiền sau thuế	14.996	870	887	904	783	798	812	827	842	856	871	1.091	1.105	1.120	1.135	1.149
IV	Dòng tiền sau thuế cộng dồn	14.996	870	1.757	2.661	3.444	4.242	5.054	5.881	6.723	7.580	8.451	9.541	10.646	11.766	12.901	14.050

Bảng 2: Từ năm thứ 16 đến năm thứ 30

STT	Các chỉ tiêu	KP (Trđ)	Năm vận hành														
			-1	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
I	Nguồn vốn	14.996	1.369	1.386	1.404	1.421	1.438	2.085	2.102	2.119	2.136	2.154	2.171	2.188	2.205	2.222	2.240
	Vốn ban đầu	14.996															
	Thu nhập hoạt động		1.369	1.386	1.404	1.421	1.438	2.085	2.102	2.119	2.136	2.154	2.171	2.188	2.205	2.222	2.240
II	Sử dụng vốn	14.996	205	208	211	213	216	313	315	318	320	323	326	328	331	333	336
	Tài sản cố định	14.996															
	Thuế thu nhập doanh nghiệp		205	208	211	213	216	313	315	318	320	323	326	328	331	333	336
III	Dòng tiền sau thuế	14.996	1.164	1.178	1.193	1.208	1.222	1.772	1.787	1.801	1.816	1.831	1.845	1.860	1.874	1.889	1.904
IV	Dòng tiền sau thuế cộng dồn	14.996	15.214	16.392	17.586	18.793	20.016	21.788	23.574	25.375	27.191	29.022	30.867	32.727	34.601	36.490	38.394

7. Các giải pháp tổ chức thực hiện

7.1. Giải pháp quản lý dự án

Quản lý dự án phải được thiết lập ngay từ khâu chuẩn bị đầu tư đến khi hoàn thành dự án đưa vào sử dụng.

Giải pháp chủ yếu bao gồm:



Công ty Cổ phần Tư vấn và Kiến trúc cảnh quan.

17 ngõ 132, Nguyễn Xiển, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội. Tel: 04. 38547967;

Fax: 04. 62852297. Email: hantatngan@yahoo.com

- Xây dựng dự án theo trình tự hợp lý, phù hợp với đặc thù bảo tồn di sản văn hóa và góp phần nhằm phát huy giá trị của di tích.

- Tổ chức thực hiện dự án là một trong những khâu quan trọng, đảm bảo công trình được xây dựng đúng với các mục tiêu, tiêu chí đề ra phù hợp với giá trị văn hóa, lịch sử; Chất liệu bền vững, đảm bảo độ bền lâu dài.

7.2. Giải pháp về bộ máy quản lý

Bộ máy quản lý là yếu tố quan trọng, quyết định khả năng vận hành của khu vực quy hoạch. Vì vậy, cần thiết phải có sự liên hệ chặt chẽ giữa Phòng Văn hóa cấp Huyện, Tỉnh với Trung tâm BTDSVH Thành Nhà Hồ; với các đại diện của cộng đồng và của các chuyên gia.

7.3. Giải pháp huy động sự tham gia của cộng đồng

Những nguyên tắc áp dụng trong quá trình huy động cộng đồng:

- Tôn trọng văn hóa địa phương, sự hiểu biết của người dân địa phương, tôn trọng các sáng kiến cá nhân và tôn trọng những quyết định của địa phương.

- Kết hợp nhiều biện pháp khác nhau để huy động tối đa các thế mạnh, các nguồn lực sẵn có của cộng đồng dân cư địa phương, khuyến khích sự hợp tác của người dân và những thành phần liên quan, sử dụng yếu tố con người có hiệu quả.

- Đề cao tính chung thực và minh bạch trong quá trình triển khai.

- Quan tâm đến việc đào tạo và nâng cao năng lực của cộng đồng dân cư trong quá trình triển khai.

Sự tham gia của cộng đồng vào quá trình quản lý kiến trúc cảnh quan di sản có thể diễn ra dưới nhiều hình thức đa dạng và phong phú, tập trung vào một số giải pháp cụ thể sau:

+ Giai đoạn đầu tư bảo tồn, xây dựng:

Huy động cộng đồng tham gia trong quá trình đầu tư bảo tồn, xây dựng theo quy hoạch tổng thể đã được phê duyệt. Tùy theo tính chất, nội dung và quy mô dự án, cần xây dựng cơ chế phù hợp để huy động cộng đồng tham gia. Cộng đồng dân cư có thể cử người đại diện của mình tham gia với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương để triển khai đầu tư bảo tồn, xây dựng các công trình đảm bảo đúng Điều lệ quản lý và quy hoạch được duyệt.

+ Quản lý khai thác sử dụng:

Việc huy động sự tham gia của công đồng trong giai đoạn quản lý khai thác sử dụng sau khi công trình hoàn thành là hết sức quan trọng. Đây là quá trình tham gia lâu dài, do vậy cần tuyên truyền và tổ chức để mọi người dân tham gia quản lý một cách tự giác.



Người dân tham gia cùng với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng trong việc quản lý, bảo vệ, duy tu bảo dưỡng cũng như kiến nghị tu bổ các công trình. Trong quá trình khai thác sử dụng, người dân chủ động có những đề xuất, tham gia với chính quyền điều chỉnh, bổ sung các hạng mục công trình để phát huy tối đa giá trị di tích.

+ Kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm:

Trong thực tế, các vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích diễn ra phức tạp, đặc biệt là vi phạm Điều lệ quản lý quy hoạch. Muốn giảm thiểu các vi phạm này thì cần phải xây dựng ý thức bảo vệ di sản thành nếp sống của người dân. Ngoài xử lý kiên quyết của chính quyền thì việc huy động cộng đồng trong việc kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm là rất quan trọng.

7.4. Giải pháp đầu tư

Nguồn vốn đầu tư từ nguồn tăng cường cơ sở vật chất ngành văn hóa năm 2020 và các năm tiếp theo (Văn bản số 1033/STC-NSNH ngày 27/3/2019 của Sở Tài chính). Do đó không cần đề xuất giải pháp đầu tư.



B: PHỤ LỤC

B1. CÁC CƠ SỞ LẬP BÁO

CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Di sản Văn hoá ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hoá ngày 18 tháng 6 năm 2009; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

- Nghị định của Chính phủ: số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 quy định thẩm quyền, trình tự thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh; số 68/NĐ-CP ngày 2019/08/14 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 40/NĐ-CP ngày 06/04/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

- Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Văn bản 1940/BVHTTDL-DSVH ngày 10/5/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về Tu sửa cấp thiết DSVH Thế giới Thành Nhà Hồ.

- Văn bản 5499/UBND-VX ngày 18/5/2018 và số 3846/UBND-VX ngày 02/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về chủ trương đầu tư và lập dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản Văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ;

- Các tài liệu, số liệu về điều kiện tự nhiên, hiện trạng kinh tế – xã hội và môi trường, kỹ thuật thu thập trong quá trình khảo sát thực tế và do địa phương và các cơ quan liên quan cung cấp.

2. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ HIỆN TRẠNG

2.1. Điều kiện tự nhiên:

Vị trí địa lý: Khu vực dự án thuộc xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa.

Địa hình, địa thế khu đất dự án: Nằm ở khu vực đồng bằng sông Mã, sông Bưởi.

Khí tượng, thủy văn: Là huyện nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa, mùa Hạ khí hậu nóng ẩm và có chịu ảnh hưởng của gió Tây khô nóng. Mùa Đông khô hanh có sương giá, sương muối. Xen kẽ giữa hai mùa chính là khí hậu chuyển tiếp: Giữa Hạ sang Đông là mùa Thu ngắn thường có bão lụt. Giữa Đông sang Hạ là mùa Xuân không rõ rệt thường có mưa phùn.



Nhiệt độ không khí trung bình là 23,4⁰C. Lượng mưa trung bình năm từ 1600 - 1700 mm, hàng năm có khoảng 137 ngày có mưa, tháng có lượng mưa cao nhất là tháng 9 xấp xỉ 400 mm, thấp nhất là tháng 01 dưới 20 mm. Gió: Hướng gió phổ biến là đông nam và đông bắc phân bố theo mùa. Tốc độ gió trung bình năm 1,5-1,8 m/giây.

Bão: Theo chu kỳ từ 3 năm lại xuất hiện một lần có bão từ cấp 9 đến cấp 10, cá biệt có năm cấp 11 đến 12.

Độ ẩm không khí: Độ ẩm tương đối trung bình năm là 86%. Mùa Đông, những ngày khô hanh heo độ ẩm xuống thấp dưới 50% (thường xảy ra vào tháng 12). Cuối Đông sang Xuân vào những ngày mưa phùn độ ẩm lên tới 89%.

* *Thủy văn*: Trên địa bàn huyện có 2 sông lớn chảy qua là sông Mã và sông Bưởi, ngoài ra còn có các suối nhỏ, hồ đập có tác dụng trữ nước và điều tiết nước cho toàn huyện. Theo quan trắc chế độ thủy văn sông Bưởi ở Kim Tân $H_{\max}=13.99\text{m}$ (năm 1985).

Địa chất thổ nhưỡng

Chưa có tài liệu khảo sát thăm dò phục vụ cho việc lập đồ án quy hoạch, sơ bộ có thể thấy khu vực vùng đồng bằng có nền đất tương đối yếu, các vùng đồi có nền đất ổn định, lực kết dính tốt, khả năng về cường độ chịu tải tốt. Tuy nhiên nên đề phòng hiện tượng sạt lở, sụt lún hay động đất vì chịu ảnh hưởng của đới đứt gãy sông Mã.

2.2. Một vài hình ảnh hiện trạng di tích



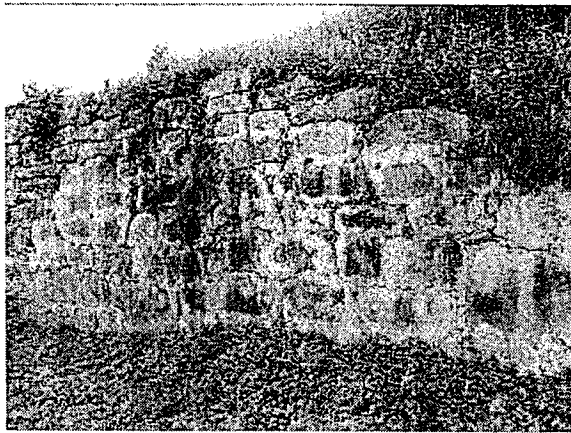
+ Chiều dài đoạn bị sạt lở dài từ 6,7 – 6,9m, lộ ra lớp đất được gia cố chưa kỹ, chủ yếu là đất phù sa được đắp và chưa đầm chặt

+ Đoạn thành dài 8,3m ngay cạnh cũng có nguy cơ sạt lở cao. Các viên đá đều có kích thước bé, gia cố theo kiểu xây tường nên không chịu được áp lực dẫn đến tình trạng bị phình. Nếu có mưa kéo dài sẽ bị sạt lở.

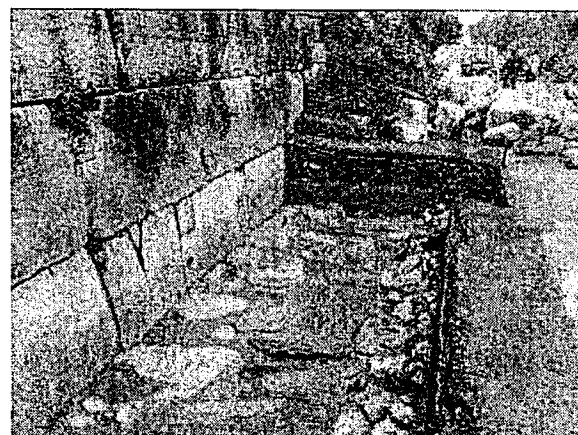
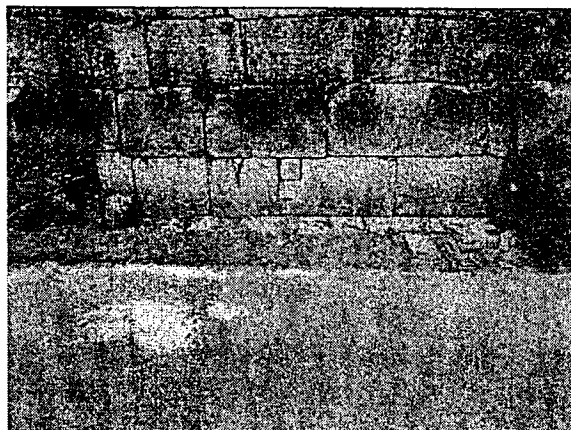




Các viên đá có kích thước nhỏ, không có độ liên kết với đất đắp



Đá được gia cố theo kiểu xây nên không chịu được áp lực dẫn đến hiện tượng phình
- Cơ sở tu bổ, phục hồi đoạn tường thành đổ và sắp đổ



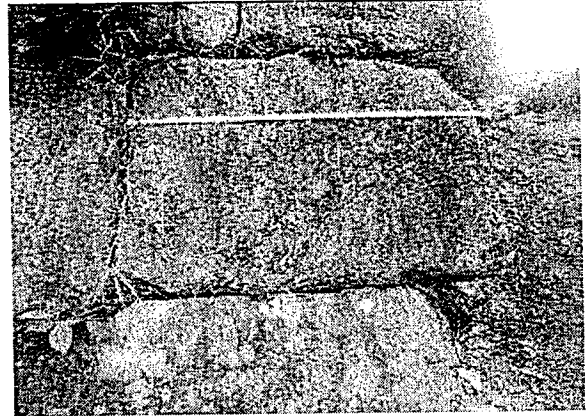
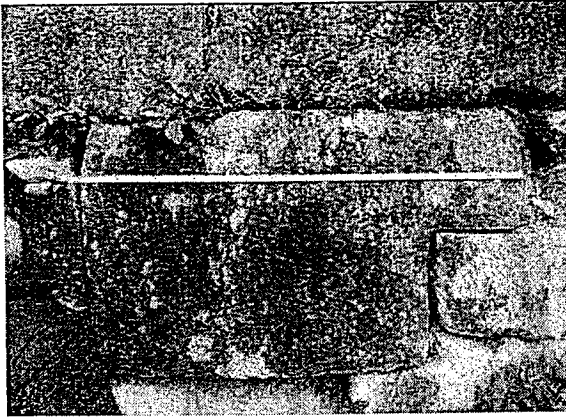
Lớp đá chân thành lộ ra sau khảo cổ

Kết luận khảo cổ đoạn tường thành đổ (Ngày 08/11/2018):

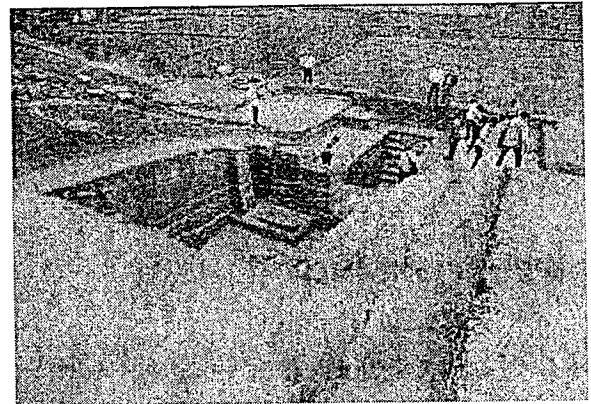
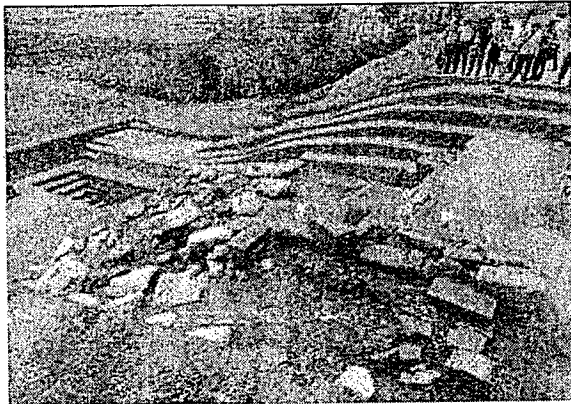


1) Khu vực đất chân tường thành được gia cố chắc chắn bằng đá khối và nền sét đầm lèn.

2) Khu vực nền gia cố chân thành phía trong đã làm rõ lớp đất đắp nền tạo nên gia cố. Móng tường thành được tạo dựng một cách công phu, tỉ mỉ với độ chịu lực cao.



Các viên đá có kích thước trung bình 1,2x0,95x1m



Phần thành đất phía sau được gia cố bằng đất sét đầm chặt, lớp phía trên là đất sét trộn gạch và đá đầm chặt



Lớp đá trên cùng của đoạn thành bên cạnh

Lớp đá phần thân thành đoạn thành bên cạnh



Với những kết quả bước đầu về khu vực tường thành phía Đông Bắc thành Nhà Hồ tạo căn cứ khoa học cho việc trùng tu lại khu vực tường thành phía Bắc và làm rõ được cấu trúc gia cố thành đất bên trong thân tường đá.



Các viên gạch, đá gia cố thành đất

B. KHAI TOÁN SƠ BỘ TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

b.1. Cơ sở khái toán

- Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Thông tư 03/2016/TT-BXD ngày 10/03/2016 của Bộ Xây dựng về quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

- Thông tư 01/2017/TT-BXD ngày 06/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng;

- Thông tư 17/2013/TT-BVHTTDL hướng dẫn xác định chi phí lập quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích ngày 30/12/2013 của Bộ VHTT-DL;

- Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

- Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 về hướng dẫn quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở;



- Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;
- Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về đơn giá xây dựng công trình - Phần xây dựng;
- Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về đơn giá xây dựng công trình - Phần lắp đặt;
- Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về đơn giá xây dựng công trình - Phần sửa chữa;
- Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về đơn giá xây dựng công trình - Phần khảo sát xây dựng;- Quyết định 15/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;
- Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 29/04/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về công bố đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;
- Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 23/08/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng tỉnh Thanh Hóa;
- Định mức dự toán bảo quản và phục hồi di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh theo Quyết định số 13/2004/QĐ-BVHTT ngày 01/04/2004 của Bộ Văn Hoá;
- Định mức dự toán XDCT - Phần xây dựng theo công văn 1776/BXD-VP ngày 16/08/2007 của Bộ Xây dựng và Quyết định số 235/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng ngày 04/04/2017 về việc công bố Định mức dự toán xây dựng công trình Phần xây dựng (sửa đổi và bổ sung);
- Định mức dự toán XDCT - Phần lắp đặt thiết bị theo công văn 1782/BXD-VP ngày 16/08/2007 của Bộ Xây dựng và Quyết định số 236/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng ngày 04/04/2017 về việc công bố Định mức dự toán xây dựng công trình Phần lắp đặt (bổ sung);
- Định mức sử dụng vật liệu trong xây dựng theo Quyết định số 1329/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng ngày 19/12/2016;
- Định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư XDCT theo Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ XD;
- Thông báo giá vật liệu đến hiện trường xây lắp năm 2019 tại Thanh Hóa.

b.2. Khái toán sơ bộ TMĐT

1) Tổng hợp sơ bộ tổng mức đầu tư



Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Tu sửa cấp thiết tường thành đá – Di sản văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa – PHẦN II: NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

TT	Khoản mục chi phí	Cách tính	GT trước thuế	Thuế VAT (10%)	GT sau thuế
I	Chi phí xây dựng	G	11.290.000.000	1.129.000.000	12.419.000.000
II	Chi phí thiết bị (bảo ôn hồ khảo cổ)		150.000.000	15.000.000	165.000.000
III	Chi phí quản lý dự án	3,218%	363.000.000	0	363.000.000
IV	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng công trình		1.068.000.000	107.000.000	1.174.000.000
1	Chi phí lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	G x 0,668%*1,1*40%	33.183.568	3.318.357	36.501.925
2	Chi phí khảo sát đo vẽ đánh giá hiện trạng phục vụ dự án	G x 0,4%	49.051.241	4.905.124	53.956.365
3	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật				
	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, hệ số cải tạo 1,15	G x 4,46%	503.532.589	50.353.259	553.885.848
4	Chi phí thẩm tra thiết kế kỹ thuật	G x 0,304%	34.342.148	3.434.215	37.776.363
5	Chi phí thẩm tra thiết kế dự toán	G x 0,295%	33.328.215	3.332.822	36.661.037
6	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng	G 0,421%	47.520.287	4.752.029	52.272.316
7	Chi phí giám sát thi công xây dựng	G x 3,229%	364.584.809	36.458.481	401.043.290
8	Chi phí giám sát công tác khảo sát xây dựng	Gks x 4,072%	1.997.367	199.737	2.197.103
V	Chi phí khác		150.000.000	8.000.000	158.000.000
1	Chi phí thẩm định TKBVTC của cơ quan quản lý nhà nước	G x 0,165%	18.628.500		18.628.500
2	Chi phí thẩm định dự toán của cơ quan quản lý nhà nước	G x 0,160%	18.064.000		18.064.000
3	Chi phí kiểm toán	TMD T x 0,62%	84.630.682	8.463.068	93.093.750
4	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	TMD T x 0,19%	28.265.625		28.265.625
VI	Chi phí dự phòng	5%	519.000.000	51.900.000	571.000.000
	Tổng cộng				14.850.000.000
		Làm tròn			14.850.000.000

2) Khái toán chi phí xây dựng

STT	Tên hạng mục	Cách tính	Chi phí xây dựng trước thuế	Thuế VAT	Chi phí xây dựng sau thuế
1	Gia cố đoạn tường thành bị đổ dài khoảng 15 m	89(m2)*136.195.000 (đ/m2)	11.019.000.000	1.101.900.000	12.120.900.000
2	Hồ trưng bày khảo cổ	15,6(m2)*19.144.000 (đ/m2)	271.000.000	27.100.000	298.100.000
	Tổng cộng		11.290.000.000	1.129.000.000	12.419.000.000

3) Xác định suất đầu tư tu bổ cho 1m² tường thành

STT	Hạng mục	Chi phí xây dựng sau thuế	Diện tích xây dựng (m ²)	Suất vốn đầu tư cho 1m ²
1	Gia cố tường thành bị đổ dài khoảng 15m	12.114.474.551	89	136.194.205
2	Hồ trưng bày khảo cổ	298.644.169	16	19.143.857

5) Chiết tính giá trị xây lắp tu bổ tường thành



Công ty Cổ phần Tư vấn địa tích và Kiến trúc cảnh quan.
17 ngõ 132, Nguyễn Xiển, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội. Tel: 04. 38547967;
Fax: 04. 62852297. Email: hantatngan@yahoo.com

- Tường thành – Sơ bộ tổng mức đầu tư

STT	Khoản mục chi phí	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền
I	CHI PHÍ TRỰC TIẾP			
1	<i>Chi phí Vật liệu</i>	VL	A	8.095.845.206
	+ Theo đơn giá trực tiếp	A1	Bảng dự toán hạng mục	8.087.248.924
	+ Chênh lệch vật liệu	CL	Theo bảng bù giá	8.596.282
	Cộng	A	A1 + CL	8.095.845.206
2	<i>Chi phí Nhân công</i>	NC	B1	450.611.174
	+ Theo đơn giá trực tiếp	B1	Bảng dự toán hạng mục	450.611.174
3	<i>Chi phí Máy thi công</i>	M	C1	507.327.635
	+ Theo đơn giá trực tiếp	C1	Bảng dự toán hạng mục	507.327.635
	Cộng chi phí trực tiếp	T	VL + NC + M	9.053.784.015
II	CHI PHÍ GIÁN TIẾP			
1	Chi phí chung	C	T x 11,6%	1.050.238.946
2	Chi phí nhà tạm để ở và điều hành thi công	LT	T x 1,2%	108.645.408
3	Chi phí một số công việc không xác định được khối lượng từ thiết kế	TT	T x 2,5%	226.344.600
	Cộng chi phí gián tiếp	GT	(C + LT + TT + GTk)	1.385.228.954
III	THU NHẬP CHỊU THUẾ TÍNH TRƯỚC	TL	(T+GT) x 5,5%	574.145.713
	Chi phí xây dựng trước thuế	G	(T+GT+TL)	11.013.158.683
IV	THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	GTGT	G x 10%	1.101.315.868
V	Chi phí xây dựng sau thuế	Gxd	G+GTGT	12.114.474.551
	LÀM TRÒN			12.114.475.000

- Hồ khảo cổ – Sơ bộ tổng mức đầu tư

STT	Khoản mục chi phí	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền
I	CHI PHÍ TRỰC TIẾP			
1	<i>Chi phí Vật liệu</i>	VL	A	205.636.179
	+ Theo đơn giá trực tiếp	A1	Bảng dự toán hạng mục	202.576.027
	+ Chênh lệch vật liệu	CL	Theo bảng bù giá	3.060.152
	Cộng	A	A1 + CL	205.636.179
2	<i>Chi phí Nhân công</i>	NC	B1	16.437.205
	+ Theo đơn giá trực tiếp	B1	Bảng dự toán hạng mục	16.437.205
3	<i>Chi phí Máy thi công</i>	M	C1	1.119.111
	+ Theo đơn giá trực tiếp	C1	Bảng dự toán hạng mục	1.119.111
	Cộng chi phí trực tiếp	T	VL + NC + M	223.192.495
II	CHI PHÍ GIÁN TIẾP			
1	Chi phí chung	C	T x 11,6%	25.890.329
2	Chi phí nhà tạm để ở và điều hành thi công	LT	T x 1,2%	2.678.310
3	Chi phí một số công việc không xác định được khối lượng từ thiết kế	TT	T x 2,5%	5.579.812
	Cộng chi phí gián tiếp	GT	(C + LT + TT + GTk)	34.148.452
III	THU NHẬP CHỊU THUẾ TÍNH TRƯỚC	TL	(T+GT) x 5,5%	14.153.752
	Chi phí xây dựng trước thuế	G	(T+GT+TL)	271.494.699
IV	THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	GTGT	G x 10%	27.149.470
V	Chi phí xây dựng sau thuế	Gxd	G+GTGT	298.644.169
	LÀM TRÒN			298.644.000

- Tường thành – chiết tính



Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Tu sửa cấp thiết tường thành đá – Di sản văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa – PHẦN II: NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

STT	Mã số Đơn giá	Tên công tác / Diễn giải khối lượng	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá			Thành tiền		
					Vật liệu	Nhân công	Máy T.C	Vật liệu	Nhân công	Máy
	HM	Gia cố tường thành bị đổ dài khoảng 15m								
1	TT	Hạ giải đá xây đoạn tường hành bị đổ bằng cầu 10 tấn và xếp gọn để sử dụng cho việc khác Đoạn tường thành bị đổ : $15 \times 5,93 \times 1 = 88,95$	m3	89		470.476	1.073.215	0	41.848.840	95.462.474
2	TT	Chống đỡ, gia cố đoạn tường thành sát vị trí 2 bên đoạn tường đổ không làm ảnh hưởng đến quá trình tu bổ đoạn tường bị đổ, gia cố bằng thép hình, sau đó tháo dỡ	TT	1	10.000.000	15.000.000	5.000.000	10.000.000	15.000.000	5.000.000
3	AB.21123	Đào san đất bằng máy đào $\leq 0,8$ m3, đất cấp III Đoạn tường thành bị đổ phía bên trong : $975/100 = 9,75$	100m3	10		137.949	762.347	0	1.345.003	7.432.883
4	AB.11323	Đào móng bằng, rộng ≤ 3 m, sâu ≤ 2 m, đất cấp III Đào bỏ lớp đất phủ sa chôn thành bị đổ : $15 \times 0,75 \times 2,6 = 29,25$ Vách bê tông gia cố nền : $15 \times 2 \times 0,8 = 24$	m3	53		223.103		0	11.880.235	0
5	AF.11112	Bê tông sản xuất bằng máy trộn - đổ bằng thủ công, bê tông lót móng, đá 4x6, chiều rộng < 250 cm, mác 150 Lót móng vách bê tông gia cố nền : $15 \times 0,8 \times 0,3 = 3,6$	m3	4	463.227	241.837	40.342	1.667.617	870.613	145.231
6	AF.81111	Ván khuôn cho bê tông đổ lại chỗ, ván khuôn gỗ, ván khuôn móng dài, bệ máy Lót móng vách bê tông gia cố nền : $(15 \times 0,8) \times 2 \times 0,3/100 = 0,0948$	100m2	0	4.217.089	2.527.146		399.780	239.573	0
7	AF.11225	Bê tông sản xuất bằng máy trộn - đổ bằng thủ công, bê tông móng, đá 1x2, chiều rộng > 250 cm, mác 300 Vách bê tông gia cố nền : $15 \times 1,7 \times 0,45 = 11,475$	m3	11	728.845	335.507	41.086	8.363.496	3.849.943	471.462
8	AF.61110	Công tác sản xuất lắp dựng cốt thép bê tông tại chỗ, cốt thép móng, đường kính ≤ 10 mm Vách bê tông gia cố nền : $15 \times 1,7 \times 0,45 \times 0,2 \times 30\% = 0,6885$	tấn	1	11.496.587	2.101.932	81.045	7.915.400	1.447.180	55.800
9	AF.61120	Công tác sản xuất lắp dựng cốt thép bê tông tại chỗ, cốt thép móng, đường kính ≤ 18 mm Vách bê tông gia cố nền : $15 \times 1,7 \times 0,45 \times 0,2 \times 70\% = 1,6065$	tấn	2	11.350.312	1.548.596	409.796	18.234.276	2.487.820	658.337
10	AF.81111	Ván khuôn cho bê tông đổ lại chỗ, ván khuôn gỗ, ván khuôn móng dài, bệ máy Vách bê tông gia cố nền : $15 \times 1,7 \times 2/100 = 0,51$	100m2	1	4.217.089	2.527.146		2.150.715	1.288.845	0
11	AK.21134	Trát tường ngoài, dày 2,0 cm, vữa XM mác 75 Vách bê tông gia cố nền : $15 \times 1,7 \times 2 = 51$	m2	51	10.315	64.339	638	526.065	3.281.289	32.538
12	TT	Phục chế đá khối xây tường thành Đoạn tường thành bị đổ : $189 = 189$	m3	189	42.000.000			7.938.000.000	0	0
13	TT	Xếp đá hiện trạng đoạn tường thành bị đổ bằng cầu 10 tấn Đoạn tường thành bị đổ : $189 = 189$	m3	189		603.174	2.012.278	0	113.999.886	380.320.542
14	02.01.53	Tu bổ, phục hồi Tường, Bộ phận xây dựng bằng đá nguyên trạng, dùng vữa truyền thống Đoạn tường thành bị đổ : $189 = 189$	m3	189	311.975	1.160.105		58.963.275	219.259.845	0
15	AB.65130	Đắp đất đoạn tường thành sau khi thi công xong bằng đầm cóc, độ chặt yêu cầu $K=0,95$ Đoạn tường thành bị đổ : $975/100 = 9,75$	100m3	10		2.046.770	1.218.790	0	19.956.008	11.883.203
16	DG.05.11	Giàn giáo ngoài, chiều cao đến 12 m $15 \times 7/100 = 1,05$	100m2	1	194.570	1.994.495		204.299	2.094.220	0
17	B.10	Công tác xử lý 1m3 hào phòng mối bao ngoài Đoạn tường thành bị đổ : $15 \times 3 \times 1 = 45$	m3	45	907.200	261.375	130.337	40.824.000	11.761.875	5.865.165
	THM	TỔNG CỘNG: Gia cố tường thành bị đổ dài khoảng 15m						8.087.248.924	450.611.174	507.327.635

- Hồ khảo cổ - Chiết tính



Công ty Cổ phần Tư vấn và Kiến trúc cảnh quan.
17 ngõ 132, Nguyễn Xiển, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội. Tel: 04. 38547967;
Fax: 04. 62852297. Email: hantatngan@yahoo.com

Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Tu sửa cấp thiết tường thành đá – Di sản văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa – PHẦN II: NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

STT	Mã số Đơn giá HM	Tên công tác / Diễn giải khối lượng	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá			Thành tiền		
					Vật liệu	Nhân công	Máy T.C	Vật liệu	Nhân công	Máy
1	AB.11323	Hỗ trũng lầy khảo cổ Đào móng băng, rộng <=3 m, sâu <=2 m, đất cấp III Vách bê tông gia cố nền : $6 \times 2 \times 0,8 = 9,6$ Vách xây gạch gia cố hồ khảo cổ : $2,82 \times 1,7 \times 0,52 \times 2 = 4,9858$	m3	15		223.103		0	3.254.136	0
2	AF.11112	Bê tông sản xuất bằng máy trộn - đổ bằng thủ công, bê tông lót móng, đá 4x6, chiều rộng < 250 cm, mức 150 Lót móng vách bê tông gia cố nền : $6 \times 0,8 \times 0,3 = 1,44$ Lót móng vách xây gạch gia cố hồ khảo cổ : $2,82 \times 0,2 \times 0,52 \times 2 = 0,5886$	m3	2	463.227	241.837	40.342	938.776	490.107	81.757
3	AF.81111	Ván khuôn cho bê tông đổ tại chỗ, ván khuôn gỗ, ván khuôn móng dài, bê mây Lót móng vách bê tông gia cố nền : $(6+0,8) \times 2 \times 0,3/100 = 0,0408$ Lót móng vách xây gạch gia cố hồ khảo cổ : $(2,82+0,52) \times 2 \times 0,2/100 =$	100m2	0	4.217.089	2.527.146		284.654	170.582	0
4	AF.11225	Bê tông sản xuất bằng máy trộn - đổ bằng thủ công, bê tông móng, đá 1x2, chiều rộng >=250 cm, mức 300 Vách bê tông gia cố nền : $6 \times 1,7 \times 0,45 = 4,59$	m3	5	728.845	335.507	41.086	3.345.399	1.539.977	188.585
5	AF.61110	Công tác sản xuất lắp dựng cốt thép bê tông tại chỗ, cốt thép móng, đường kính <=10 mm Vách bê tông gia cố nền : $6 \times 1,7 \times 0,45 \times 0,2 \times 30\% = 0,2754$	tấn	0	11.496.587	2.101.932	81.045	3.166.160	578.872	22.320
6	AF.61120	Công tác sản xuất lắp dựng cốt thép bê tông tại chỗ, cốt thép móng, đường kính <=18 mm Vách bê tông gia cố nền : $6 \times 1,7 \times 0,45 \times 0,2 \times 70\% = 0,6426$	tấn	1	11.350.312	1.548.596	409.796	7.293.711	995.128	263.335
7	AF.81111	Ván khuôn cho bê tông đổ tại chỗ, ván khuôn gỗ, ván khuôn móng dài, bê mây Vách bê tông gia cố nền : $6 \times 1,7 \times 2/100 = 0,204$	100m2	0	4.217.089	2.527.146		860.286	515.538	0
8	AE.21114	Xây gạch chỉ 6,5x10,5x22, xây móng, chiều dày <= 33cm, vữa XM mức 75 Vách xây gạch gia cố hồ khảo cổ : $2,82 \times 1,5 \times 0,22 \times 2 = 1,8612$	m3	2	736.687	310.091		1.371.122	577.141	0
9	AK.21134	Trát tường ngoài, dày 2.0 cm, vữa XM mức 75 Vách xây gạch gia cố hồ khảo cổ : $2,82 \times 1,5 \times 2 = 8,46$ Vách bê tông gia cố nền : $6 \times 1,7 \times 2 = 20,4$	m2	29	10.315	64.339	638	297.691	1.856.824	18.413
10	TT	Xử lý vệ sinh hồ khảo cổ trước khi lắp phần khung thép và xây tường bao xung quanh $6 \times 2,6 = 15,6$	m2	16		200.000		0	3.120.000	0
11	AI.11623	Sản xuất khung thép hộp mạ kẽm kt 120x60 Khung thép : $((6+2,6) \times 2 + 2,6 \times 3 + 2,015 \times 5 + (0,55 + 1,1) \times 5 + 0,16 \times 4 \times 5) \times (0,12 + 0,06) \times 2 \times 0,001 \times 7,85 = 0,1315$	tấn	0	16.553.591	8.695.347	4.142.215	2.176.797	1.143.438	544.701
12	AI.63221	Lắp dựng hoa sắt cửa Khung thép : $6 \times 2,6 + 2,015 \times 2,6 = 20,839$	m2	21	5.237	40.212		109.134	837.978	0
13	TT	Mua và lắp dựng vách kính cường lực dày 10mm bảo vệ hồ khảo cổ Vách kính : $2,83 \times 6 + 0,55 \times 6,028 + 2,015 \times 6,028 + (0,915 + 0,55) \times 2 \times 2,8 \times 2 = 36,5438$ Hệ thống điều hòa và bảo ôn:	m2	37	4.310.000			157.503.778	0	0
14	TT	Lắp đặt điều hòa 12.000 BTU $1 = 1$	bộ	1	12.000.000	500.000		12.000.000	500.000	0
15	BC.14114	Bảo ôn ống đồng bằng ống cách nhiệt xốp, đường kính ống d=66,7mm $10/100 = 0,1$	100m	0	6.081.308	1.522.601		608.131	152.260	0



Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Tu sửa cấp thiết tường thành đá – Di sản văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa – PHẦN II: NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

16	BB.19411	Lắp đặt ống nhựa nổi bằng phương pháp màng sóng, đoạn ống dài 8 m, đường kính ống $d=110\text{mm}$ $10/100 = 0,1$	100m	0	7.834.632	2.350.747		783.463	235.075	0
17	TT	Lắp đặt cửa xả $1 = 1$	bộ	1	500.000			500.000	0	0
18	BB.19411	Lắp đặt ống nhựa nổi bằng phương pháp màng sóng, đoạn ống dài 8 m, đường kính ống $d=110\text{mm}$ Ống thoát nước chân tường thành ra ngoài : $10^*2/100 = 0,2$	100m	0	7.834.632	2.350.747		1.566.926	470.149	0
19	TT	Nhà bao che điều hòa (khung thép, lợp tôn) $1,575^*2,4 = 3,78$	m2	4	1.500.000			5.670.000	0	0
20	TT	Trồng cây xanh bao xung quanh $(3,9+3,1)^*2^*0,3 = 4,2$	m2	4	500.000			2.100.000	0	0
21	TT	Hệ thống dây dẫn từ nguồn cấp đến nhà để điều hòa $1 = 1$	bộ	1	2.000.000			2.000.000	0	0
	THM	TỔNG CỘNG: Hồ trung bày khảo cổ						202.576.027	16.437.205	1.119.111



Công ty Cổ phần Tư vấn địa tích và Kiến trúc cảnh quan.

17 ngõ 132, Nguyễn Xiển, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội. Tel: 04. 38547967;

Fax: 04. 62852297. Email: hantatngan@yahoo.com

C. CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN CHÍNH

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/6/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo tồn, phát huy giá trị di tích
Thành Nhà Hồ và vùng phụ cận gắn với phát triển du lịch

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 09 năm 2010 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản Văn hoá và
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 09 năm 2012 của
Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch,
dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Xét đề nghị của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số
134/TTr-BVHTTDL ngày 09 tháng 7 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo tồn, phát huy giá trị di tích
Thành Nhà Hồ và vùng phụ cận gắn với phát triển du lịch với những nội dung
chủ yếu sau đây:

I. PHẠM VI, QUY MÔ, MỤC TIÊU QUY HOẠCH

1. Phạm vi lập quy hoạch:

Xác định theo ranh giới di tích được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và
Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) công nhận, bao gồm khu vực di tích
Thành Nhà Hồ và vùng phụ cận thuộc ranh giới hành chính các xã Vĩnh Long,
Vĩnh Tiến, Vĩnh Quang, Vĩnh Yên, Vĩnh Thành, Vĩnh Phúc, Vĩnh Khang,
Vĩnh Ninh và thị trấn Vĩnh Lộc, thuộc huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.



Ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch được xác định:

- Phía Bắc giáp chân núi bên kia núi Thổ Tượng;
- Phía Nam giáp bờ bên kia sông Mã và sông Bưởi;
- Phía Đông giáp chân núi Hắc Khuyển;
- Phía Tây giáp chân núi Ngưu Ngọa.

2. Quy mô

Quy hoạch tổng thể có quy mô 5.078,5 ha, gồm vùng lõi và vùng đệm. Vùng lõi rộng 155,5 ha, gồm 03 hợp phần của khu Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ là: Thành Nội, La Thành và Đàn tế Nam Giao. Vùng đệm rộng 4.923 ha, gồm:

- Di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh và các công trình tôn giáo tín ngưỡng (gồm khu vực bảo vệ I và II) rộng 54,87 ha (trong đó Ly Cung chiếm diện tích 4,03ha);
- Khu vực cảnh quan đồi, núi, sông hồ có mối quan hệ với di sản thế giới Thành Nhà Hồ; khu vực phát huy giá trị di tích phục vụ du lịch; thị trấn Vĩnh Lộc; làng xã và đồng ruộng, tổng diện tích 4.868,13ha.

3. Mục tiêu quy hoạch

- Bảo tồn, phát huy các giá trị nổi bật toàn cầu của Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ và bảo vệ cảnh quan, môi trường khu di sản.
- Kết nối các điểm tham quan di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh để xây dựng sản phẩm du lịch văn hóa - lịch sử đặc biệt của khu vực Bắc Trung bộ.
- Xác định chức năng và diện tích đất sử dụng cho khu vực di tích, khu dân cư, khu vực bảo vệ môi trường sinh thái. Tổ chức không gian và bố trí hệ thống hạ tầng trong từng giai đoạn bảo tồn và phát huy giá trị di tích.
- Định hướng kế hoạch, lộ trình và các nhóm giải pháp tổng thể quản lý, đầu tư xây dựng, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích Thành Nhà Hồ.
- Tạo căn cứ pháp lý cho công tác quản lý và triển khai các dự án bảo tồn, tôn tạo, chỉnh trang tổng thể khu di tích theo đồ án Quy hoạch được duyệt. Xây dựng quy định quản lý kiểm soát không gian quy hoạch kiến trúc cảnh quan khu di tích, các biện pháp khuyến khích bảo vệ di tích, kiểm soát sự thay đổi dân số.

II. NỘI DUNG QUY HOẠCH CHỦ YẾU

1. Quy hoạch không gian bảo tồn, phát huy giá trị di tích Thành Nhà Hồ và vùng phụ cận gắn với phát triển du lịch.

a) Phân vùng chức năng

- Vùng lõi: Bao gồm 03 hợp phần của Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ là: Thành Nội, La Thành và Đàn tế Nam Giao;

- Vùng đệm: Bao gồm các khu: Khu di tích tôn giáo, tín ngưỡng và cảnh quan liên quan đến Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ; khu cánh đồng cổ Xuân Giai và Nam Giao; khu cánh đồng mẫu lớn; làng truyền thống Xuân Giai, Tây Giai và Đông Môn và các làng xã khác; thị trấn Vĩnh Lộc; khu quản lý, đón tiếp, trưng bày, tổ chức lễ hội và khu lưu trú - dịch vụ du lịch;

- Vùng không gian, kiến trúc cảnh quan di tích Ly Cung, Hà Trung liên quan trực tiếp đến giá trị lịch sử của Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ.

b) Quy hoạch không gian, kiến trúc cảnh quan

- Hình thành 02 trục di sản quan trọng:

+ Trục dọc, nối Thành Nhà Hồ từ cửa Nam đến núi Đún và di tích Đàn Tế Nam Giao: Căn cứ sử liệu và kết quả khai quật khảo cổ để xác định đường Hòe Nhại. Đồng thời trên trục này tại ngã ba đi Kim Tân sẽ xây dựng khu vực đón tiếp, nơi tổ chức các hoạt động văn hóa và lễ hội, trưng bày và quản lý di sản. Tuyến đến núi Đún tổ chức không gian lưu trú, dịch vụ du lịch, văn hóa truyền thống.

+ Trục ngang, nối sông Mã với khu quảng trường (khu vực đón tiếp, tổ chức các hoạt động văn hóa và lễ hội, trưng bày và quản lý di sản). Trục này đồng thời kết nối với La Thành phía Tây.

- Đối với không gian vùng lõi:

+ Thành Nội:

Đối với cổng và tường thành: Bảo tồn nguyên trạng các đoạn thành, cổng thành còn tốt, tu bổ các đoạn thành, cổng bị hư hỏng theo nguyên gốc.

Đối với hào nước: Phục hồi phần hào nước chạy xung quanh thành dựa trên dấu vết hào nước hiện còn và kết quả khai quật khảo cổ.

Đối với khu vực bên trong tường thành (Thành Nội): Tiến hành khai quật khảo cổ một cách toàn diện để phát hiện vị trí, quy mô và chức năng phế tích các công trình kiến trúc đã mất. Phục dựng Đông Thái Miếu, Tây Thái Miếu và các công trình khác khi có đủ cơ sở khoa học nhằm giới thiệu Thành Nội. Các công trình chưa đủ cơ sở khoa học để phục dựng thì sử dụng giải pháp trồng cây cắt tia để đánh dấu vị trí, hoặc tổ chức trưng bày khảo cổ nhằm giúp cho khách tham quan hình dung không gian lịch sử của di tích.

Đối với sân, đường nội bộ: Tôn tạo hệ thống đường đi trên cơ sở kết quả khảo cổ và nghiên cứu lịch sử. Khôi phục cốt đường ban đầu cho đoạn đường xung quanh thành dựa vào phần chân thành bằng đá đã bị vùi lấp. Mặt đường là lớp bê tông giá đất.

+ La Thành: Bảo tồn các đoạn La Thành hiện còn và trồng tre gai bên ngoài La Thành. Khôi phục đoạn đê (La Thành) nối từ La Thành hiện nay đến khúc đê vòng ra theo bờ sông Bưởi.

+ Đền tế Nam Giao: Tiến hành khai quật khảo cổ các khu còn lại của Đền Nam Giao. Xây dựng cơ sở dữ liệu để phục vụ tái hiện lễ tế. Tôn tạo khu vực nền 1 (Viên đàn), xây dựng hàng rào có hình thức phù hợp với cảnh quan di tích và trồng bổ sung các loại cây rừng để tạo cảnh quan cho khu vực tế lễ. Xây dựng Nhà quản lý di tích khu vực trung tâm phía trước Đền Nam Giao.

Bảo vệ nghiêm ngặt, nghiêm cấm bất cứ hoạt động khai thác tài nguyên gây ảnh hưởng làm biến dạng cảnh quan tự nhiên núi Thổ Tượng, núi Đún, núi Hắc Khuyển, núi Ngưu Ngọa, sông Mã, sông Bưởi bao quanh Thành Nhà Hồ và núi Đún, núi Tụng, núi Dọc, núi Liễu... xung quanh Đền tế Nam Giao.

- Đối với không gian vùng đệm:

+ Thị trấn Vĩnh Lộc:

Cấu trúc không gian lấy di tích làm tâm; di tích liên thông qua không gian xanh làm trục bố cục.

Bổ sung thêm tuyến đường dọc (song song đường Hồ Nai, về phía Đông) nhằm giảm bớt lưu lượng giao thông trên trục dọc, đặc biệt khi tổ chức hành lễ từ Cung điện đến Đền tế Nam Giao.

Bổ sung các tuyến đường ngang, bên cạnh di tích hiện có, theo hướng Đông - Tây để kết nối sông Mã với thị trấn và trục di sản (đường Hồ Nai). Chỉ giới xây dựng thay đổi chiều ngang và chiều cao (từ 3m - 6m) tạo ra những không gian đóng, mở cho di tích hiện có. Trong những không gian này, cây xanh được bố cục thành hàng, dãy, cụm, mảng...

Không xây dựng công trình với mật độ cao (mật độ xây dựng 30% - 45%), nhiều tầng (không quá 03 tầng) và hiện đại ở thị trấn Vĩnh Lộc.

Hạn chế xây dựng trên tuyến đường Hồ Nai, khống chế mật độ xây dựng (lối đi 35%), chiều cao công trình từ khu vực Trung tâm quản lý đón tiếp đến núi Đún (không quá 12m). Phong cách kiến trúc phải trên cơ sở khai thác yếu tố truyền thống.

Tạo nét đặc trưng đô thị cổ ven sông: Khu trung tâm thị trấn bố trí theo dạng phân tán. Các công trình hành chính sẽ được bố trí tại vị trí như hiện

nay, bố trí khu đô thị hướng ra sông và dải đất ven bờ sông Mã được cải tạo thành một không gian xanh.

+ Tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan làng truyền thống:

Làng Xuân Giai: Lấy không gian, kiến trúc cảnh quan của công trình tôn giáo, tín ngưỡng làm hạt nhân bố cục. Hai bên đường Hồ Nai được cải tạo, chỉnh trang mặt đứng (không có vỉa hè) tạo phong cách kiến trúc truyền thống. Mặt đường Hồ Nai lát đá trên cơ sở kết quả khảo cổ học, một số chỗ trên mặt đường được xây dựng các hố trưng bày khảo cổ;

Làng Đông Môn và làng Tây Giai: Lấy đình Đông Môn, đình Tây Giai và nhà cổ ông Phạm Ngọc Tùng (làng Tây Giai) làm hạt nhân;

Bảo tồn kiến trúc nhà ở trong làng theo hình thức nhà ở truyền thống nông thôn vùng đồng bằng Bắc Trung bộ; với bố cục chung có cổng, nhà trên, nhà dưới, sân, giếng nước, tường rào xây gạch hoặc trồng cây, chiều cao nhà không quá 7m, mái dốc. Không gian đường làng, xóm hình tự do với giới hạn dưới là mặt đường lát gạch chỉ nghiêng; hệ thống hạ tầng kỹ thuật (điện, cấp thoát nước, thông tin, internet...) được đặt ngầm dưới mặt đường.

Cánh đồng Xuân Giai và cánh đồng Nam Giao: Bảo tồn nguyên trạng là cánh đồng trồng lúa truyền thống, khai thác phục vụ du lịch.

c) Giải pháp phát triển du lịch

- Phát triển cơ sở lưu trú và cơ sở dịch vụ du lịch: Xây dựng khu lưu trú, khu dịch vụ du lịch hai bên đường Hồ Nai.

- Các sản phẩm du lịch chính: thăm quan di tích lịch sử - văn hoá; trải nghiệm các hoạt động văn hoá tâm linh, trò chơi dân gian; dã ngoại - thể thao leo núi, cắm trại; du lịch sinh thái; du lịch nghỉ dưỡng.

- Tuyển du lịch:

+ Tuyển du lịch kết nối Thành Nhà Hồ với các kinh đô cổ: Khu di tích quốc gia đặc biệt Lam Kinh (huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa), cố đô Huế (Thừa Thiên - Huế), cố đô Hoa Lư (Ninh Bình), Khu trung tâm Hoàng Thành - Thăng Long (Hà Nội);

+ Tuyển du lịch kết nối Thành Nhà Hồ với các di sản thế giới, như: Cố đô Huế (Thừa Thiên - Huế), Hội An, Mỹ Sơn (Quảng Nam), Phong Nha - Kẻ Bàng (Quảng Bình), Tràng An (Ninh Bình), Khu trung tâm Hoàng Thành - Thăng Long (Hà Nội), Vịnh Hạ Long (Quảng Ninh)

+ Lấy trung tâm thị trấn Vĩnh Lộc làm điểm xuất phát, hình thành tuyến du lịch kết nối Thành Nhà Hồ với các điểm, cụm điểm tham quan du lịch



trong tỉnh, như: sông Mã; núi Tứ Linh, núi Đứn; động Hồ Công; Đa Bút - động Tiên Sơn; Phủ Trịnh - động Kim Sơn; chùa Giáng; đền Trần Khát Chân - Phủ Trịnh - Nghè Vẹt.

Hình thành các tuyến du lịch chuyên đề: du lịch sinh thái; du lịch cộng đồng (thăm các ngôi làng truyền thống Xuân Giai, Tây Giai, Đông Môn...); du lịch dã ngoại kết hợp leo núi (núi Tứ Linh, núi Đứn, núi Voi...); du lịch đường sông dọc theo Sông Mã...

2. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật

a) Về giao thông:

- Giao thông đối ngoại: Chuyển tuyến quốc lộ 45 và 217 (hiện đi qua thị trấn Vĩnh Lộc và khu vực di sản) bằng tuyến đường bên trong đê sông Bưởi nối sang huyện Cẩm Thủy (chạy ngoài La Thành, vòng xung quanh toàn bộ khu vực di sản và di tích và cảnh quan di tích). Nơi tiếp cận điểm dân cư được ngăn cách bằng dải, mảng cây mang nét thảm thực vật thường xanh, nhiều tầng vùng nhiệt đới Thanh Hóa.

- Giao thông đối nội: Hướng phát triển thị trấn được lựa chọn là hướng nhìn ra sông Mã, với 03 trục không gian chính gồm:

+ Trục thứ 1: Trục nối Thành Nhà Hồ với núi Đứn, trồng cây Sao Đen hai bên đường;

+ Trục thứ 2: Trục nối Đền tế Nam Giao với quần thể núi Tụng, núi Dọc và núi Liễu - núi Án, trồng 03 hàng cây Móng Bò ở giữa, hai bên là 03 hàng Gội;

+ Trục thứ 3: Trục trung tâm công cộng, hành chính cấp huyện, các công trình công cộng cấp huyện được bố trí dọc trục chính này với công trình điểm nhấn là Ủy ban nhân dân huyện. Các tuyến đường trong khu vực trung tâm thị trấn đều được bố trí hướng ra bờ sông Mã. Các công trình cấp thị trấn có thể tận dụng các công trình cấp huyện hiện có. Dọc tuyến đường chính là các công trình thương mại - dịch vụ phục vụ du lịch. Các điểm dân cư mới bố trí tiếp giáp với các điểm dân cư hiện trạng để tận dụng cơ sở hạ tầng và thuận tiện trong việc bố trí các điểm công cộng mới.

Tận dụng tối đa địa hình tự nhiên, bảo đảm các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật đúng theo tiêu chuẩn. Mạng lưới đơn giản, phân cấp đường chính, đường phụ rõ ràng tạo an toàn, thông suốt trong công tác tổ chức giao thông đô thị. Bố trí mạng lưới đường nội bộ hợp lý, thuận tiện trong việc liên hệ, đi lại của người dân trong khu Quy hoạch cũng như khách du lịch đến thăm Thành Nhà Hồ.

- Giao thông tỉnh:

- Chuyển bến xe đối ngoại của huyện Vĩnh Lộc về đoạn giao nhau của hai tuyến giao thông đối ngoại, thuộc xã Vĩnh Ninh;

+ Xây dựng hai bến thuyền phục vụ du lịch tại xã Vĩnh Thành và xã Vĩnh Tiến. Sử dụng các phương tiện giao thông thân thiện môi trường như: xe điện, xe ngựa, xe đạp... để kết nối bến thuyền với các điểm di tích.

b) Về chuẩn bị kỹ thuật:

- Về chuẩn bị kỹ thuật san nền: Nguyên tắc là tận dụng tối đa địa hình tự nhiên, bảo đảm thoát nước mặt, không bị ngập úng cục bộ, không gây sồi lở, hài hòa với kiến trúc cảnh quan khu vực. Độ dốc nền thuận tiện cho giao thông trong khu du lịch bảo đảm nước mặt tự chảy, tránh tình trạng ngập úng.

- Về chuẩn bị kỹ thuật thoát nước mưa: Hệ thống thoát nước mưa được chia thành 2 loại, loại 1 thoát theo địa hình tự nhiên, loại 2 thoát theo hệ thống mương hở, mương có nắp đan, cống tràn.

c) Về cấp nước, thoát nước và vệ sinh môi trường:

- Về cấp nước: Nâng công suất cấp nước của nhà máy nước Vĩnh Thành lên $6.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$; xây dựng thêm 01 nhà máy nước mới tại xã Vĩnh Yên công suất $4.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$; bảo đảm cung cấp đủ nhu cầu về nước sinh hoạt và kinh doanh.

- Về thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

+ Thoát nước thải: Xây dựng trạm bơm tiêu úng cho khu vực ở phía Nam Thành Nhà Hồ. Xây dựng hệ thống thoát nước bẩn và nước mặt riêng. Nước bẩn cần được xử lý sơ bộ trước khi thoát ra hệ thống cống thoát nước chung.

+ Vệ sinh môi trường: Chất thải rắn được phân loại tại nguồn. Bố trí hệ thống thùng chứa chất thải rắn công cộng trong các khu vực Di sản thế giới, khu vực di tích, khu vực các công trình dịch vụ công cộng và trên các trục đường phù hợp với cảnh quan di sản.

d) Về cấp điện và thông tin liên lạc:

- Về cấp điện:

+ Đối với khu vực vùng lõi, cải tạo lưới điện từ đi nổi sang đi chum để giảm thiểu ảnh hưởng đến di sản. Đối với vùng đệm và phụ cận, khuyến khích xây dựng hoặc cải tạo hệ thống điện hiện có thành hệ thống điện ngầm.

+ Cải tạo hình thức trạm điện: Dùng trạm biến áp dạng trạm xây hoặc trạm treo, có rào cây xanh bao quanh, để bảo đảm mỹ quan môi trường di sản.

+ Đối với các di tích chưa có hệ thống cấp điện: Sau khi tu bổ cần xây dựng mới hệ thống cấp điện.

+ Lưới điện chiếu sáng: Bảo đảm tất cả các tuyến đường trong khu di sản đều được chiếu sáng; sử dụng đèn trang trí phù hợp với cảnh quan di sản.

- Về thông tin liên lạc: Bảo đảm đầu nối đồng bộ với hệ thống cáp thông tin liên lạc khu vực thị trấn và vùng phụ cận với tuyến cáp quốc gia hiện có. Lắp đặt mạng internet không dây tốc độ cao trong khu vực quy hoạch.

3. Các nhóm dự án thành phần và phân kỳ đầu tư

a) Các nhóm dự án thành phần:

- Nhóm dự án số 1: Đèn bù và giải phóng mặt bằng, cấm mốc giới bảo vệ di tích (bao gồm cả vùng đệm).

- Nhóm dự án số 2: Khai quật khảo cổ bổ sung và tiếp tục nghiên cứu các giá trị của di tích Thành Nhà Hồ và các khu vực có liên quan; nghiên cứu, sưu tầm hiện vật và tư liệu về di tích.

- Nhóm dự án số 3: Tu bổ, bảo tồn, tôn tạo di tích vùng lõi, trưng bày khảo cổ trong thành, phục hồi Đông Thái Miếu, Tây Thái Miếu.

- Nhóm dự án số 4: Bảo tồn các làng truyền thống Xuân Giai, Tây Giai và Đông Môn.

- Nhóm dự án số 5: Nâng cao năng lực bảo vệ và quản lý di tích.

- Nhóm dự án số 6: Bảo tồn, tôn tạo các di tích, công trình tôn giáo, tín ngưỡng, cảnh quan khu vực vùng đệm và di tích Ly Cung.

- Nhóm dự án số 7: Bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể trong khu di sản; tôn tạo các công trình phát huy giá trị di tích phục vụ du lịch.

Kinh phí thực hiện dự án được xác định cụ thể theo tổng mức đầu tư của từng nhóm dự án.

b) Phân kỳ đầu tư: Thời gian thực hiện Quy hoạch: Từ năm 2015 đến năm 2030, cụ thể:

- Giai đoạn 2015 - 2020: Triển khai nhóm dự án số 1, số 2 và số 3. Trong đó ngân sách Trung ương đầu tư cho di tích cấp quốc gia đặc biệt và quốc gia (nhóm dự án số 3), ngân sách địa phương bố trí cho nhóm dự án số 1 và số 2.

- Giai đoạn 2021 - 2025: Triển khai nhóm dự án số 4, số 6 và số 7. Trong đó vốn huy động đầu tư cho nhóm dự án số 4, ngân sách Trung ương đầu tư cho di tích cấp quốc gia của nhóm dự án số 6 và số 7, ngân sách địa phương đầu tư cho di tích cấp tỉnh thuộc nhóm dự án số 6 và số 7, huy động nguồn vốn khác cho các công trình còn lại của nhóm dự án số 6 và số 7.

- Giai đoạn 2026 - 2030: Triển khai các dự án còn lại; sử dụng ngân sách địa phương.

Việc xác định thứ tự ưu tiên và nguồn vốn trên có thể thay đổi, bổ sung tùy theo nhu cầu bảo tồn và phát triển theo thực tế từng năm của Trung ương và địa phương.

c) Vốn đầu tư: Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định, trong đó:

- Vốn từ ngân sách Trung ương được bố trí căn cứ vào nội dung dự án đầu tư và khả năng cân đối của ngân sách Trung ương hằng năm, bảo đảm phù hợp với các quy định hiện hành;

- Vốn ngân sách địa phương (ngân sách tỉnh, huyện, xã có di tích liên quan trong phạm vi Quy hoạch này);

- Vốn thu từ hoạt động du lịch;

- Vốn huy động từ sự đóng góp các tổ chức, doanh nghiệp, các thành phần kinh tế trong nước, nguồn đóng góp của nhân dân;

- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

4. Giải pháp thực hiện quy hoạch:

a) Giải pháp về quản lý: Quản lý theo phân vùng Quy hoạch; quản lý theo Quy hoạch tổng thể và Quy định quản lý trong Hồ sơ quy hoạch tổng thể được duyệt. Các quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành khác có liên quan cần thực hiện theo Quy hoạch này.

b) Giải pháp về đầu tư: Sớm đầu tư một số loại hình du lịch độc đáo; kêu gọi đầu tư vào các sản phẩm du lịch tại Thành Nhà Hồ nhằm thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước; xây dựng chương trình đầu tư cho di tích Thành Nhà Hồ, các quy định chi tiết, phương pháp tiếp cận và hỗ trợ của Chính phủ đối với bất kỳ kỳ đầu tư du lịch tại đây; xây dựng trang thông tin điện tử...

c) Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực bảo vệ và quản lý di tích: Hợp tác với cơ quan giáo dục về bảo tồn di sản; hướng dẫn cộng đồng tham gia bảo tồn và phát huy giá trị di sản. Xây dựng chương trình đào tạo về dịch vụ khách hàng cho tất cả các doanh nghiệp địa phương; thực hiện ưu đãi cho du lịch địa phương và các doanh nghiệp để cung cấp các kỹ năng cho các cư dân địa phương; khuyến khích phát triển nông nghiệp để bảo đảm sản xuất nông nghiệp bền vững. Thực hiện các chương trình giáo dục tuyên truyền về tầm quan trọng của việc duy trì hoạt động nông nghiệp bền vững như một nguồn tài nguyên tái tạo, làm phong phú các loại hình du lịch cho khu di tích.

9



Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa:

a) Công bố công khai Quy hoạch, tiến hành cắm mốc giới, di dời các hộ dân trong khu vực di tích (diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất thổ cư được xác định cụ thể trong hồ sơ Quy hoạch tổng thể).

Lộ trình thu hồi đất để bàn giao triển khai kế hoạch bảo vệ di tích và thực hiện các dự án đầu tư sẽ thực hiện từng phần căn cứ vào điều kiện thực tế về kinh tế và xã hội của địa phương.

b) Phê duyệt các nhóm dự án thành phần trên cơ sở Quy hoạch được duyệt. Quản lý hoạt động bảo tồn và xây dựng theo Điều lệ quản lý Quy hoạch được duyệt.

c) Chỉ đạo Chủ đầu tư tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm tài liệu, khai quật khảo cổ học bổ sung để xác định, hoàn chỉnh các cứ liệu khoa học cho việc lập, tổ chức thẩm định và quyết định đầu tư các nhóm dự án thành phần theo thứ tự ưu tiên, phù hợp với nguồn kinh phí đầu tư, trên cơ sở đồ án quy hoạch đã được phê duyệt.

d) Cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương, tổ chức tuyên truyền vận động, huy động các nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để bố trí thực hiện Quy hoạch theo đúng kế hoạch.

đ) Tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng thị trấn và làng xã trong phạm vi vùng đệm của di sản thế giới theo Quy hoạch xây dựng, Quy hoạch ngành khác trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của Quy hoạch bảo tồn được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Trách nhiệm của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch:

a) Tổ chức thẩm định nội dung chuyên môn các dự án thành phần liên quan đến di sản thế giới, di tích đã được xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt, di tích cấp quốc gia.

b) Giám sát, kiểm tra tiến độ việc triển khai thực hiện Quy hoạch, đảm bảo thực hiện theo đúng mục tiêu đề ra và đúng kế hoạch được phê duyệt.

3. Trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xem xét cân đối vốn thuộc ngân sách Nhà nước để thực hiện các nhóm dự án đầu tư được duyệt liên quan đến di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia.

4. Các Bộ, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm phối hợp, theo dõi, giám sát, tạo điều kiện giúp đỡ để triển khai thực hiện quy hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch,
Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng,
Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải,
Khoa học và Công nghệ;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Thanh Hóa;
- Cục DSVH, Tổng cục Du lịch (Bộ VH-TT-DL);
- Hội đồng DSVH quốc gia;
- VPCP: BICN, các PCN, Trợ lý TTg,
TGD Công TTĐT,
các Vụ/TH, KTN, KTTH, V.III;
- Lưu: VT, KGVX(3b). 40

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 437 /VPCP-KGVX
Về báo cáo về hiện trạng ĐSVH để giới
Thành Nhà Hồ, tỉnh Thanh Hóa

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2018

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐIỂN
Số: 3820
Ngày: 05/2/2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Văn phòng Chính phủ nhận được văn bản số 03/BC-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa báo cáo Thủ tướng Chính phủ về hiện trạng tường thành di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ và đề nghị quan tâm, bố trí nguồn vốn thực hiện bảo tồn, tu bổ, phát huy giá trị di sản theo quy hoạch đã được phê duyệt.

Về việc này, căn cứ quy định tại Quy chế làm việc của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ, Luật đầu tư công, Luật di sản văn hóa, Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo tồn, phát huy giá trị di tích thành Nhà Hồ và vùng phụ cận gắn với phát triển du lịch, Văn phòng Chính phủ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa chủ trì lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi các dự án đầu tư thuộc Nhóm dự án số 3 “Tu bổ, bảo tồn, tôn tạo di tích vùng lõi, trưng bày khảo cổ trong thành, phục hồi Đông Thái Miếu, Tây Thái Miếu”, lấy ý kiến các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Ngoại giao và các cơ quan liên quan, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP (để b/c);
- Các Bộ: VH-TDL, KHĐT, TC, XD, NG;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các v.v; TH, QHDP, CN, KTTH;
- Lưu: VT, KGVX (3) ch 16

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Nguyễn Văn Tùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5499 /UBND-VX

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 5 năm 2018

V/v tu sửa cấp thiết Di sản văn
hóa thế giới Thành Nhà Hồ,
tỉnh Thanh Hóa.

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

UBND tỉnh nhận được Công văn số 1940/BVHTTDL-DSVH ngày 10/5/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tu sửa cấp thiết Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, tỉnh Thanh Hóa.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Đăng Quyền có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Giao Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ (Chủ đầu tư) khẩn trương triển khai thực hiện Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 19/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch khai quật khảo cổ nghiên cứu cấu trúc và kỹ thuật xây dựng tường thành Di sản thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc để cung cấp tư liệu phục vụ công tác tu bổ cấp thiết.

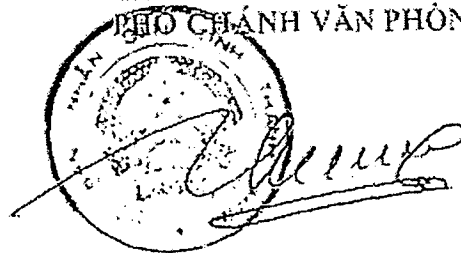
2. Trên cơ sở kết quả khai quật khảo cổ, Chủ đầu tư mời đơn vị tư vấn có đủ năng lực, đảm bảo tư cách pháp nhân, lập dự án tu bổ cấp thiết đoạn tường thành bị sạt lở do cơn bão số 10 năm 2017; đồng thời đề xuất phương án gia cố, chống đỡ đối với những đoạn tường thành có nguy cơ sạt lở cao, báo cáo Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét, thỏa thuận, trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt để triển khai, thực hiện trước mùa mưa bão năm 2018.

Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh để các ngành, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
 - UBND huyện Vĩnh Lộc;
 - Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
 - Trung tâm BTDS Thành Nhà Hồ;
 - Lưu: VT, VX (2).
- C:\1905\2018\N1006

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Phạm Nguyên Hồng



6.2. Đánh giá sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội: Dự án được triển khai thực hiện sẽ góp phần bảo tồn vững chắc giá trị nổi bật của Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ phục vụ phát triển du lịch và kinh tế - xã hội của tỉnh.

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kiểm tra thực tế, đánh giá và phân tích các nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc với các nội dung chính như sau:

Tên dự án: Tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc.

- Chủ đầu tư: Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ.

- Mục tiêu đầu tư: Tu sửa cấp thiết đoạn tường thành đá phía Đông Bắc bị sạt lở do mưa bão năm 2017 nhằm bảo tồn nguyên vẹn hệ thống tường thành và phát huy giá trị nổi bật của Di sản phục vụ phát triển du lịch.

- Quy mô đầu tư: Tu bổ, phục hồi đoạn tường thành đá bị đổ do mưa bão có chiều dài 15 m; tôn tạo hồ trung bày khảo cổ học ngoài trời về cấu trúc tường thành.

- Dự án nhóm: C.

- Dự kiến tổng mức đầu tư: Khoảng 14.850 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh (Nguồn tăng cường cơ sở vật chất ngành văn hóa).

- Địa điểm đầu tư: Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc.

- Dự kiến thời gian thực hiện dự án: 2020 - 2022.

2. Kiến nghị

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư về Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc. Đề nghị Chủ đầu tư nghiên cứu, hoàn chỉnh hồ sơ dự án theo ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành, báo cáo UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương dự án theo quy định của Luật Đầu tư công.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, VX.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Minh Nghĩa

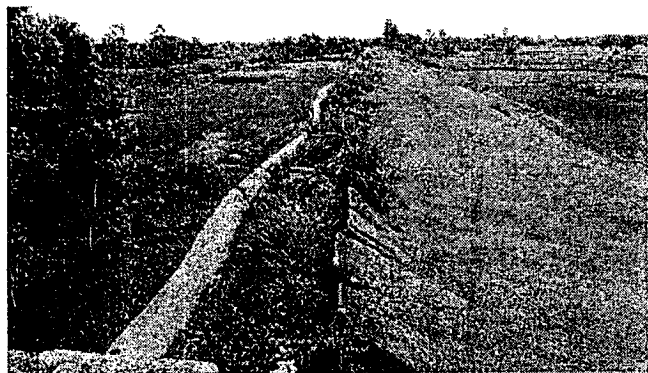
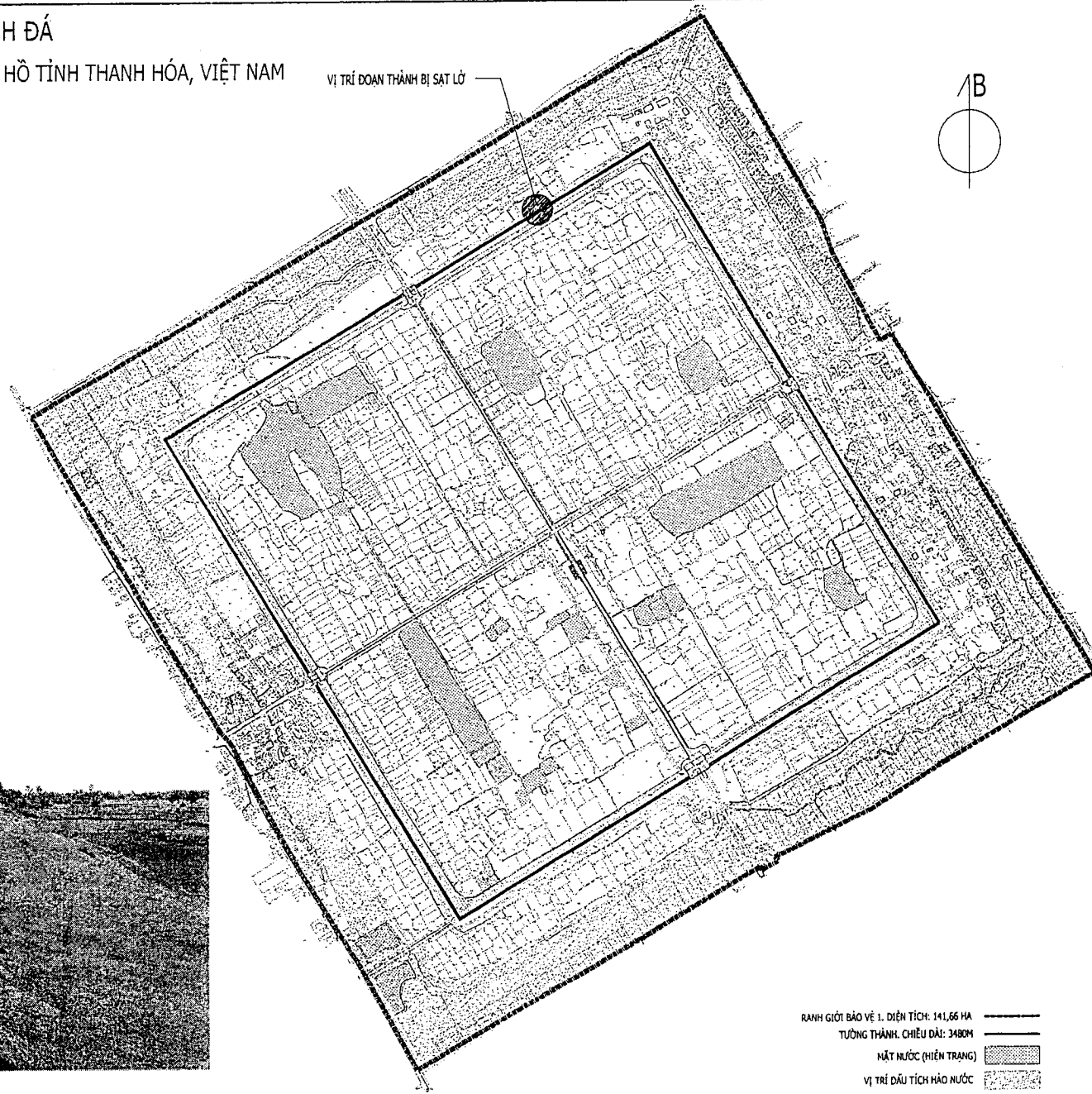
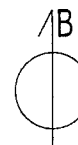


D. THIẾT KẾ SƠ BỘ



TU SỬA CẤP THIẾT TƯỜNG THÀNH ĐÁ
DI SẢN VĂN HÓA THỂ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM
MẶT BẰNG VỊ TRÍ

VỊ TRÍ ĐOẠN THÀNH BỊ SẠT LỎ

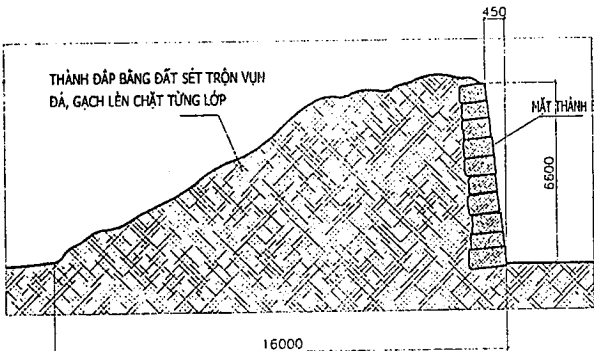
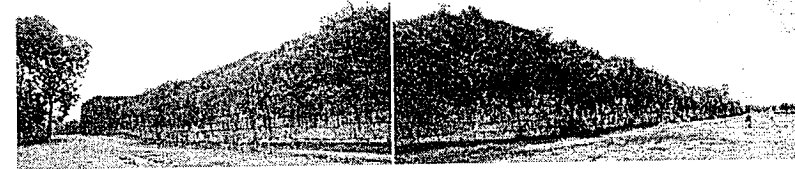
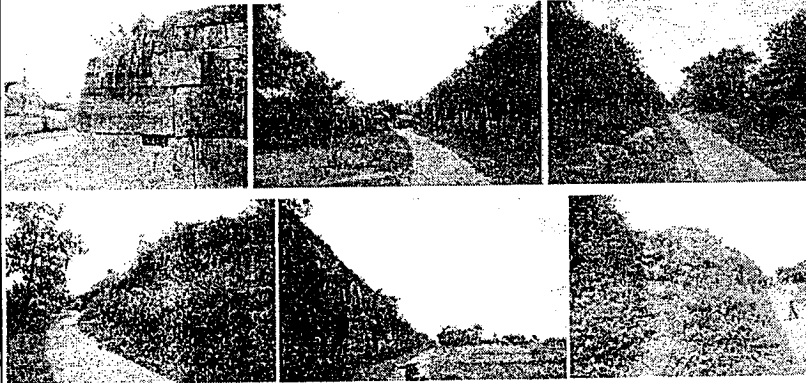


HIỂN TRẠNG THÀNH HẠO HƯỚNG BẮC

RANH GIỚI BẢO VỆ 1. DIỆN TÍCH: 141,66 HA
 TƯỜNG THÀNH. CHIỀU DÀI: 3480M
 MẶT NƯỚC (HIỂN TRẠNG)
 VỊ TRÍ DẤU TÍCH HẠO NƯỚC

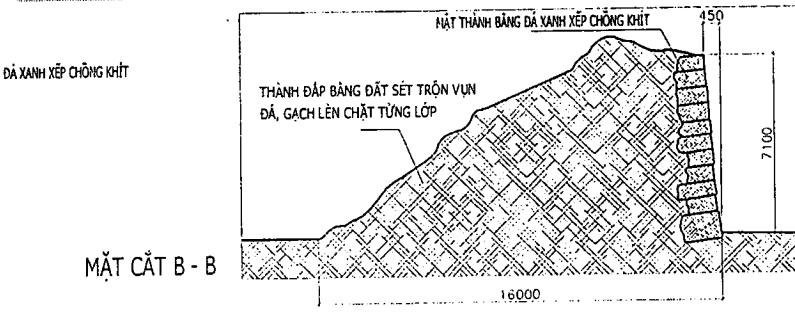
CÔNG TRÌNH:	
TU SỬA CẤP THIẾT THÀNH ĐÁ	
DI SẢN VĂN HÓA THỂ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ	
TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM	
CHỦ ĐẦU TƯ:	
UBND TỈNH THANH HÓA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	
CƠ QUAN TƯ VẤN:	
<small>Đơn vị tư vấn chuyên môn về kiến trúc, xây dựng và môi trường đô thị và nông thôn Việt Nam</small> PHÓ GIÁM ĐỐC - CHỈ THIẾT KẾ:	
KTS. DƯƠNG THÀNH NAM CHỦ TRƯỞNG THIẾT KẾ MẶT TÊN	
KTS. HÀN PHƯƠNG LIÊN	
KTS. PHẠM VĂN THIÊN	
THS. KTS. NGUYỄN THU THỦY MỸ THUẬT CỐ	
TS. MT. NGUYỄN MỸ THANH CHỦ TRƯỞNG KIẾT CẤU	
KS. NGUYỄN ANH TUẤN CHỦ TRƯỞNG THIẾT KẾ MẶT TƯỜNG	
ThS. KS. TRẦN HỮU DIỄN	
ThS. KS. HOÀNG THỦY THIẾT KẾ CẢNH QUAN	
KS. CQ. NGUYỄN THỊ THU TÊN BÀN VẼ	
HIỂN TRẠNG THÀNH, HẠO NƯỚC	
BỘ HỒ SƠ: TU SỬA CẤP THIẾT	
NGÀY PHÁT HÀNH: 10-12-2018	
TS. LẬP ÁCH:	BY. HÌNH BÀN VẼ
	BVTC-1

TU SỬA CẤP THIẾT TƯỜNG THÀNH ĐÁ
 DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM
 HIỆN TRẠNG TƯỜNG THÀNH PHÍA BẮC

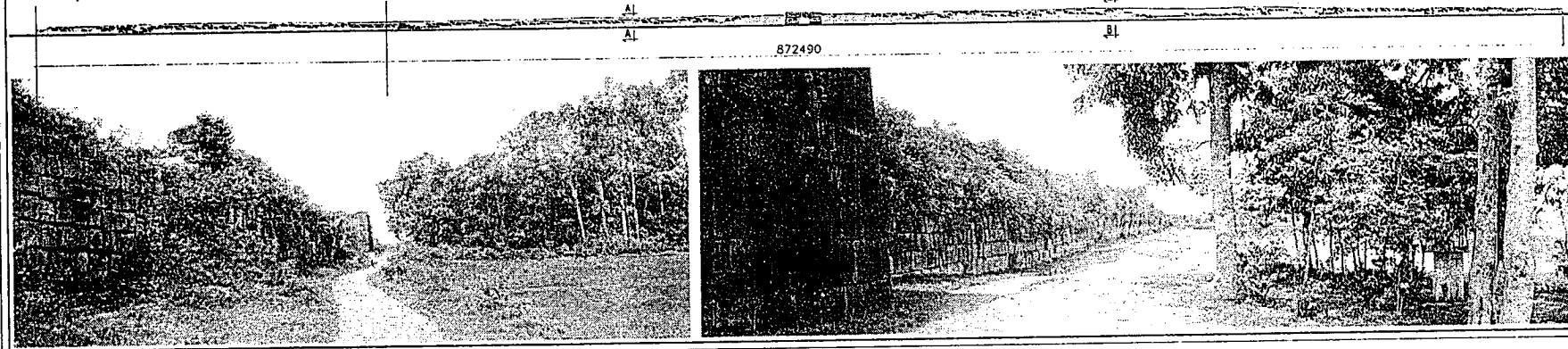


MẶT CẮT A - A

MẶT ĐỨNG THÀNH HƯỚNG BẮC



MẶT CẮT B - B



CÔNG TRÌNH:

TU SỬA CẤP THIẾT
 THÀNH ĐÁ
 DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI
 THÀNH NHÀ HỒ
 TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM

CHỦ ĐẦU TƯ:

UBND TỈNH THANH HÓA
 SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO
 VÀ DU LỊCH

PHÓ GIÁM ĐỐC - CHỈ THIẾT KẾ:

KTS. DƯƠNG THÀNH NAM
 CHỦ TRÌ THIẾT KẾ BẢO TỒN:

KTS. HÀN PHƯƠNG LIÊN

KTS. PHAN VĂN THIỆN

THS.KTS. NGUYỄN THU THỦY
 HỖ THẤT KẾ:

TS.MT. NGUYỄN MỸ THANH
 CHỦ TRÌ KẾT CẤU:

KS. NGUYỄN ANH TUẤN
 CHỦ TRÌ THIẾT KẾ MÀU MÀNG:

THS.KS. TRẦN HỮU DIỆN

THS.KS. HOÀNG THUYỀN
 THIẾT KẾ CẢNH QUẢM:

KS.CO. NGUYỄN THỊ THỤ
 TÊN ANH VỆ

HIỆN TRẠNG
 THÀNH, HẢO NƯỚC

BỘ HỒ SƠ: TU SỬA CẤP THIẾT

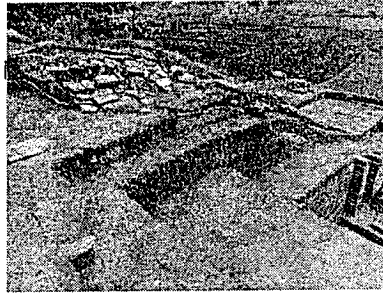
NGÀY PHÁT HÀNH: 10-12-2018

TỶ LỆ MÀN VẼ: 1/50

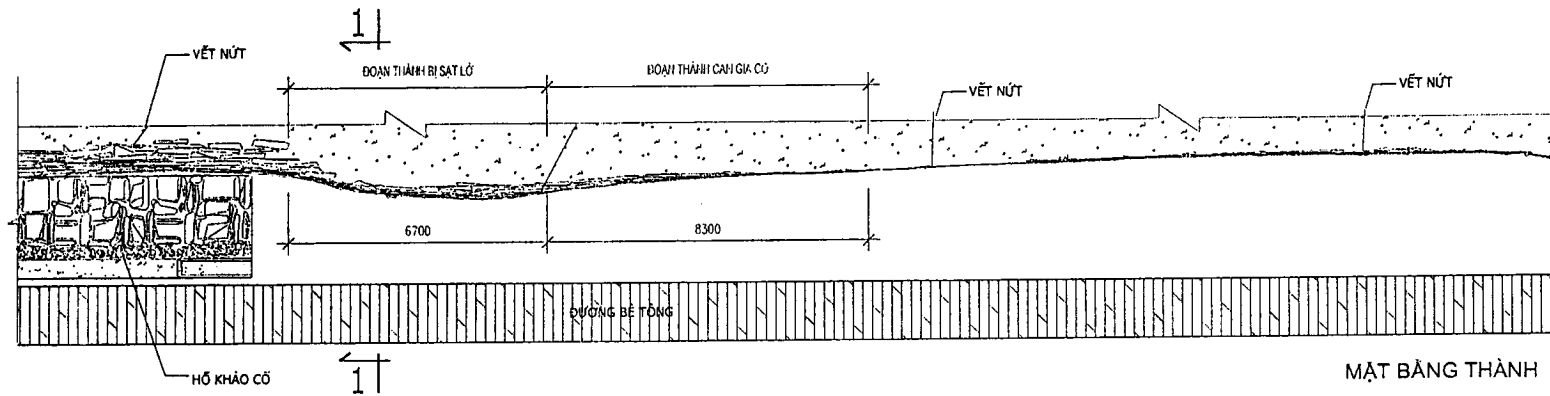
SV KỸ SƯ ANH VỆ

BVTC-2

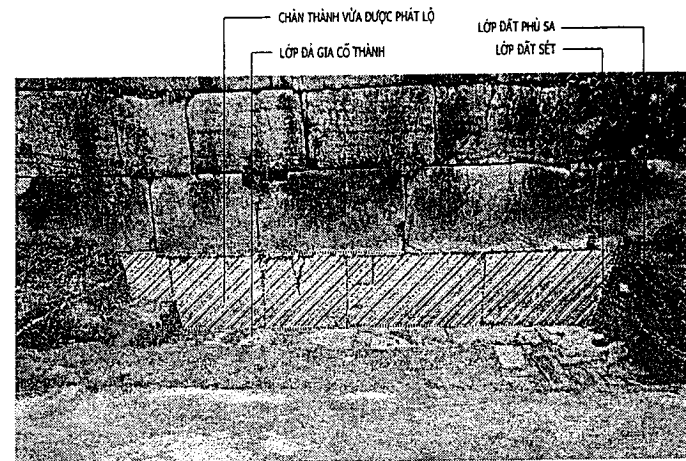
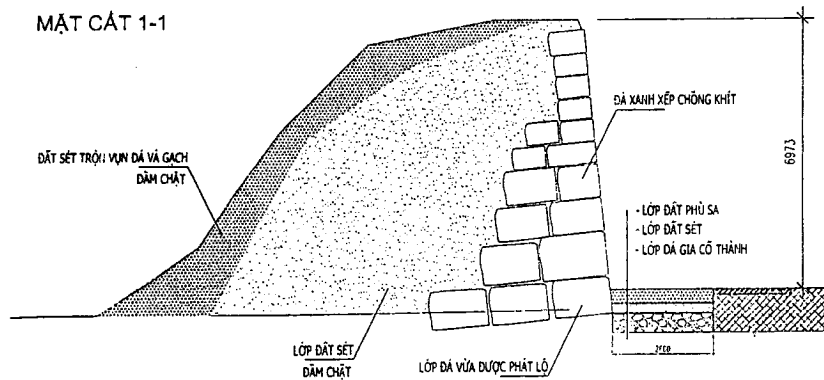
TU SỬA CẤP THIẾT TƯỜNG THÀNH ĐÁ
DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM
HIỆN TRẠNG



HỒ KHẢO CỎ TRONG THÀNH (PHẦN ĐẤT ĐẬP) ĐÁ GIA CỎ THÀNH KHÔNG THEO NGUYÊN GÓC



MẶT CẮT 1-1

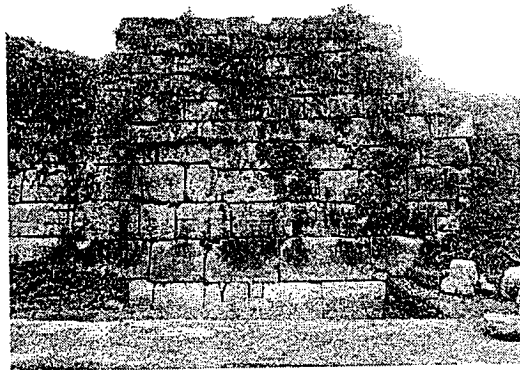
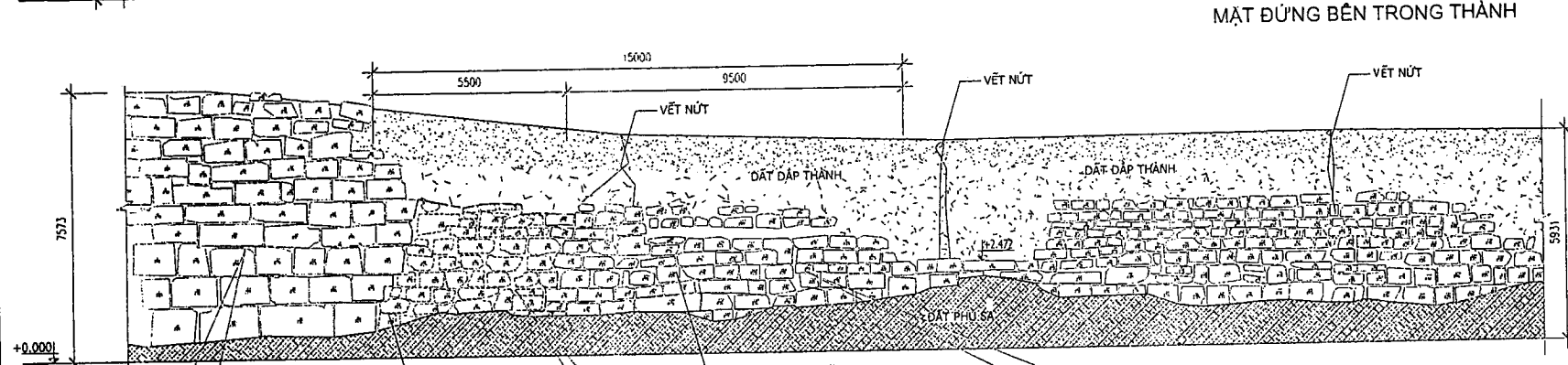
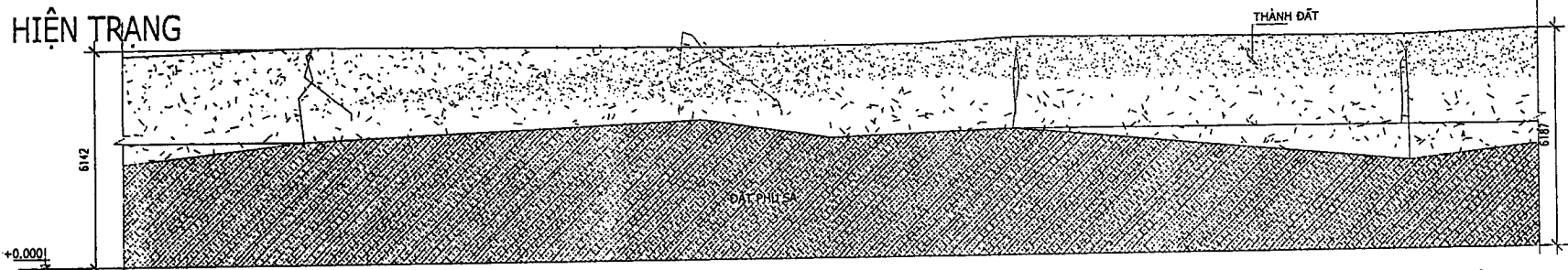


HỒ KHẢO CỎ CHÂN THÀNH

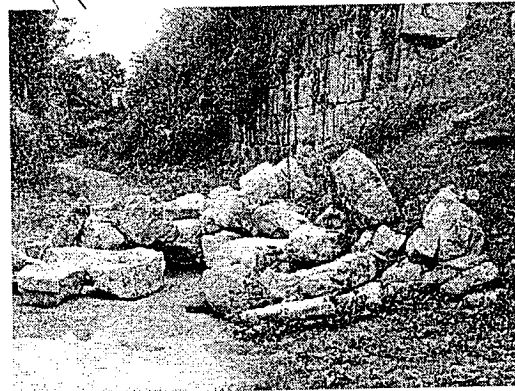
QUÁ TRÌNH KHAI QUẬT ĐÃ LÀM LỘ RA PHẦN CHÂN THÀNH (TRƯỚC ĐÂY BỊ BỒI LẤP BỞI LỚP ĐẤT PHỦ SA, LỚP ĐẤT SÉT DÀY KHOẢNG 1,1M) LỚP ĐÁ GIA CỎ THÀNH (MÔNG THÀNH) SÂU TRUNG BÌNH KHOẢNG 1,1M

CÔNG TRÌNH:	
TU SỬA CẤP THIẾT THÀNH ĐÁ	
DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ	
TÊN THÀNH LĨNH, VIỆT NAM	
CHỦ ĐẦU TƯ:	
UBND TỈNH THANH HÓA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	
KTS. DƯƠNG THÀNH NAM	
CHỦ TRƯỞNG THIẾT KẾ BỐ TỌA:	
KTS. HÀN PHƯƠNG LIÊN	
KTS. PHAN VĂN THIỆN	
THS.KTS. NGUYỄN THU THỦY	
HỖ THẮT CỎ:	
TS.MT. NGUYỄN MỸ THÀNH	
ĐẠM THỦ KẾT CẤU:	
KS. NGUYỄN ANH TUẤN	
ĐẠM THỦ THIẾT KẾ VÀ TẠNG:	
THS.KS. TRẦN HỮU DIỆN	
THS.KS. HOÀNG THỤY	
THIẾT KẾ CẢNH QUAN:	
KS.CQ. NGUYỄN THỊ THU	
TÀI PHẠM SỸ	
HIỆN TRẠNG	
MẶT BẰNG	
BỘ HỒ SƠ: TU SỬA CẤP THIẾT	
NGÀY PHÁT HÀNH: 10-12-2010	
TR. KẾ SỬA	PH. KẾ SỬA
BVT-3	

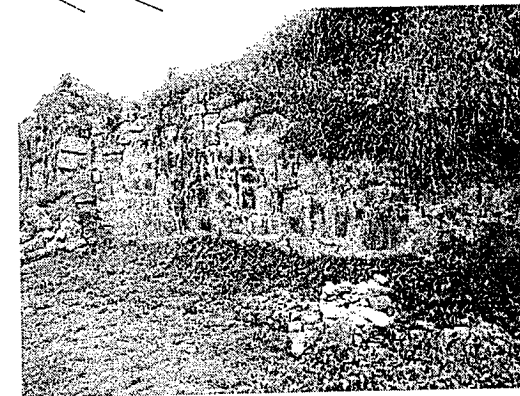
TU SỬA CẤP THIẾT TƯỜNG THÀNH ĐÁ
DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM
HIỆN TRẠNG



ĐOẠN THÀNH CÒN TƯƠNG ĐỐI NGUYÊN VẸN



ĐOẠN THÀNH BỊ SẠT LỎ

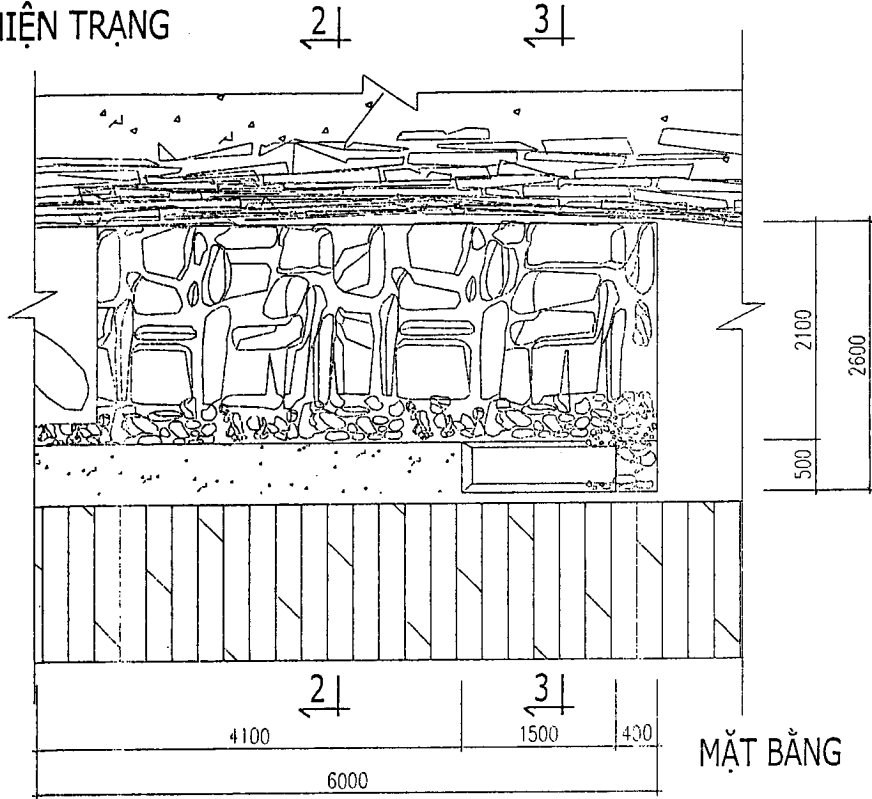


ĐOẠN THÀNH CẢN GIA CỐ

CÔNG TRÌNH:	
TU SỬA CẤP THIẾT THÀNH ĐÁ	
DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ	
TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM	
CHỦ ĐẦU TƯ:	
UBND TỈNH THANH HÓA	
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	
QUẢN LÝ THI CÔNG:	
<small> Ủy ban Chỉ đạo và Quản lý Dự án Ủy ban Chỉ đạo và Quản lý Dự án Ủy ban Chỉ đạo và Quản lý Dự án </small>	
PHỤ GIẢM ĐỌC - CHỈ THIẾT LẾ:	
KTS. DƯƠNG THÀNH NAM	
CHỦ THIẾT KẾ MẠO TỬM:	
KTS. HÀN PHƯƠNG LIÊN	
KTS. PHAN VĂN THIỆN	
ThS.KTS. NGUYỄN THU THỦY	
HỖ THAY CỐ:	
TS.MT. NGUYỄN MỸ THÀNH	
CHỈ THIẾT KẾT CẤU:	
KS. NGUYỄN ANH TUẤN	
CHỈ THIẾT KẾT CẤU TẠM THỜI:	
ThS.KS. TRẦN HỮU DIỆN	
ThS.KS. HOÀNG THUẬN	
THIẾT KẾ CHẠM KHANG:	
KS.CQ. NGUYỄN THỊ THU	
TÊN NHÃN:	
HIỆN TRẠNG	
MẶT BẰNG	
BỘ MÔ SƠ: TU SỬA CẤP THIẾT	
NGÀY PHÁT HÀNH: 10-12-2018	
TRẠNG THẠCH	SỞ HỮU BẢN VẼ
BVTG-4	

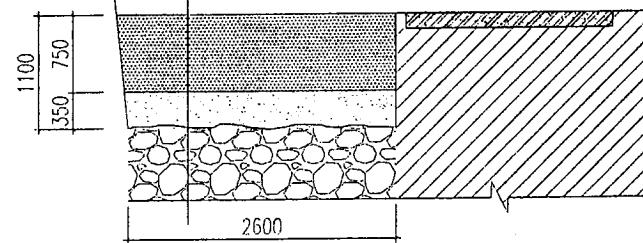
TU SỬA CẤP THIẾT TƯỜNG THÀNH ĐÁ

DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI KHẢO CỔ HÀ HỒ TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM
HIỆN TRẠNG

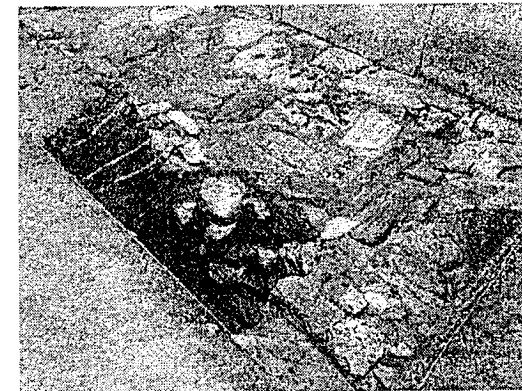
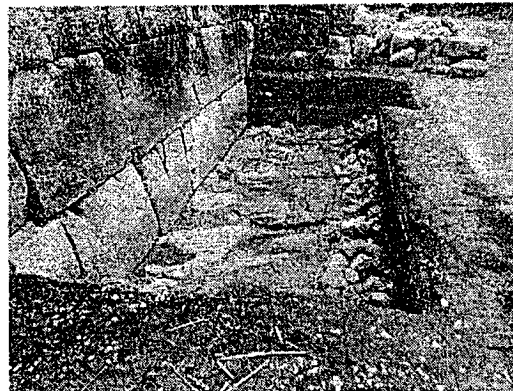
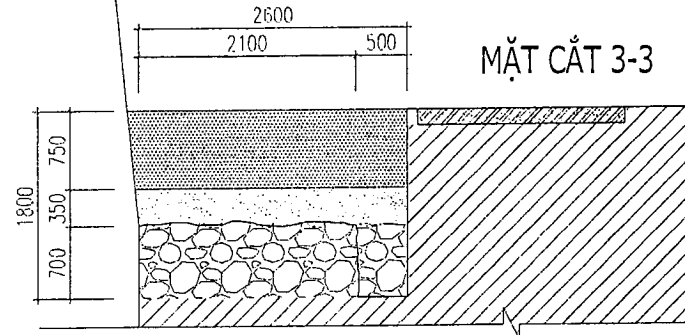


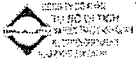
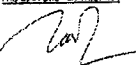
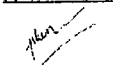
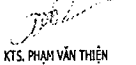
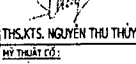
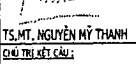

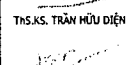
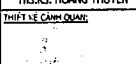
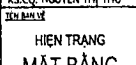
- LỚP ĐẤT PHŨ SÀ
- LỚP ĐẤT SÉT
- LỚP ĐÁ GIA CÔNG THÀNH

MẶT CẮT 2-2



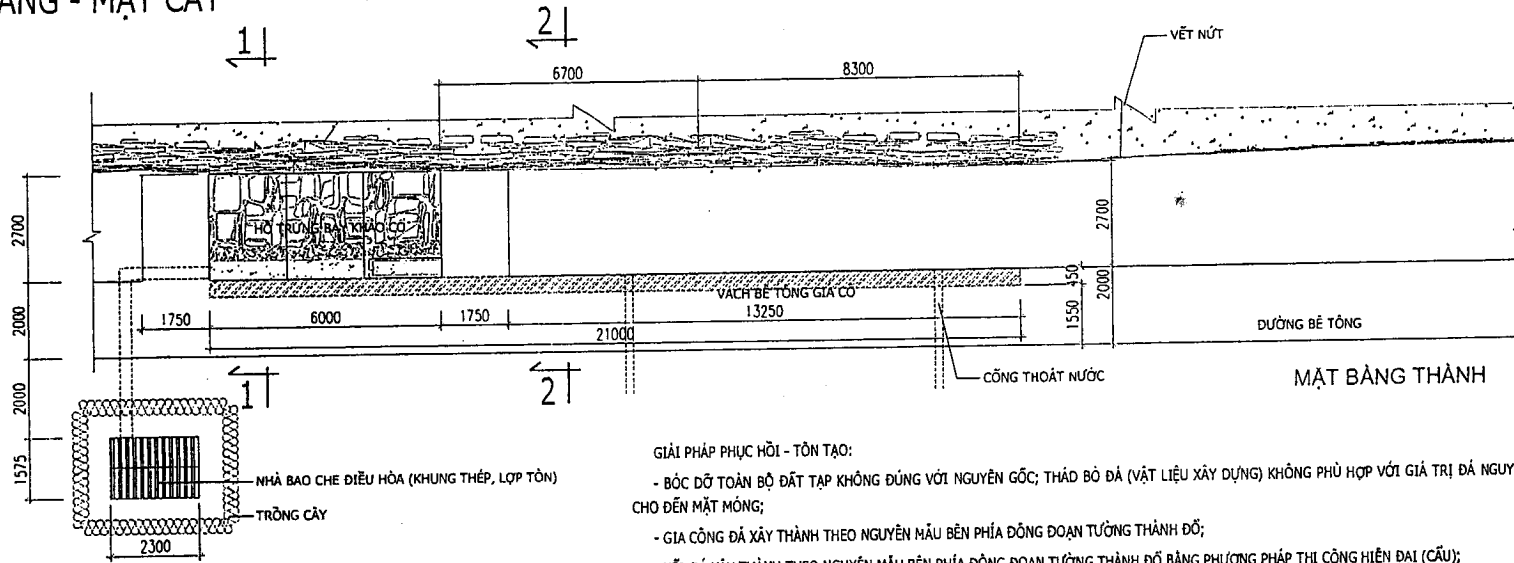
MẶT CẮT 3-3



CÔNG TRÌNH:	
TU SỬA CẤP THIẾT TƯỜNG ĐÁ	
DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ	
TÊN THÀNH HÓA, VIỆT NAM	
CHỦ ĐẦU TƯ:	
UBND TỈNH THANH HÓA	
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	
CÔNG TIẾP CÔNG:	
	
PHỔ GIÁM ĐỐC - CHỈ THIẾT KẾ:  KTS. DƯƠNG THÀNH NAM CHỦ TRƯỞNG THIẾT KẾ BẢO TỒN:	
 KTS. HÀN PHƯƠNG LIÊN	
 KTS. PHẠM VĂN THIÊN	
 THS.KTS. NGUYỄN THU THỦY HỖ THIẾT KẾ:	
 TS.MT. NGUYỄN MỸ THANH CHỦ TRƯỞNG KẾT CẤU:	
 KS. NGUYỄN ANH TUẤN CHỦ TRƯỞNG THIẾT KẾ HẠ TẦNG:	
 THS.KS. TRẦN HỮU DIỆN	
 THS.KS. HOÀNG THUẦN THIẾT KẾ CÁN BỘ QUẢN:	
 KS.CQ. NGUYỄN THỊ THU TÊN BAN LẬP:	
HIỆN TRẠNG	
MẶT BẰNG	
BỘ HỒ SƠ: TU SỬA CẤP THIẾT	
NGÀY PHÁT HÀNH: 10-12-2018	
LƯU LỊCH	ĐY HỒMỘU BAN LẬP
BVTG-5	

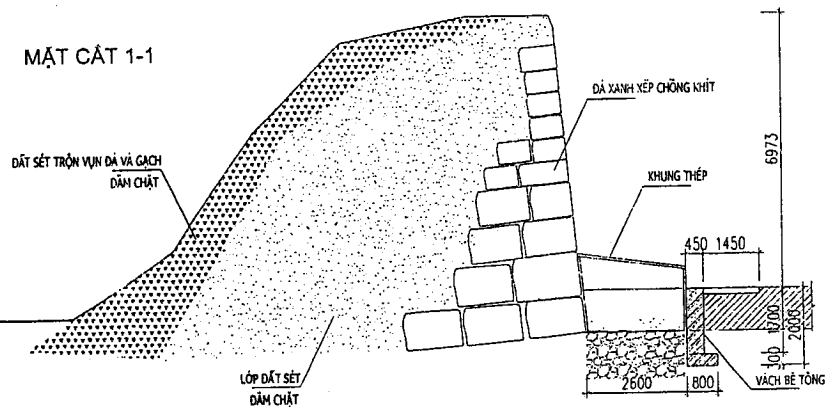
TU SỬA CẤP THIẾT TƯỜNG THÀNH ĐÁ
DI SẢN VĂN HÓA THỂ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM

MẶT BẰNG - MẶT CẮT

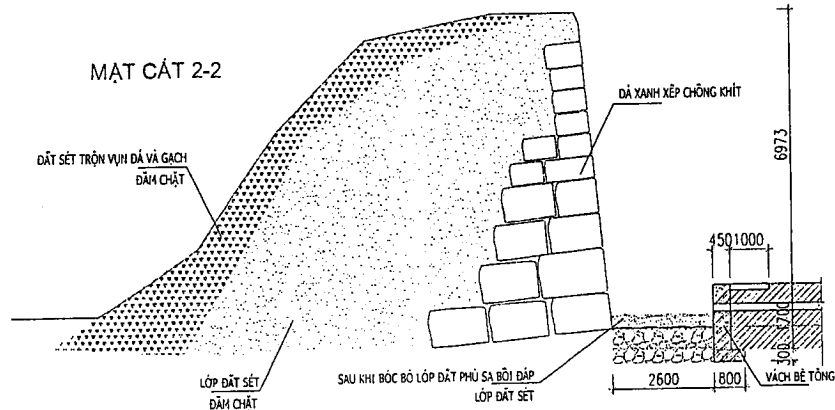


- GIẢI PHÁP PHỤC HỒI - TỒN TẠO:
- BỐC DỖ TOÀN BỘ ĐẤT TẠP KHÔNG ĐÚNG VỚI NGUYÊN GỐC; THẢI BỎ ĐÁ (VẬT LIỆU XÂY DỰNG) KHÔNG PHÙ HỢP VỚI GIÁ TRỊ ĐÁ NGUYÊN GỐC CHO ĐẾN MẶT MÓNG;
 - GIA CÔNG ĐÁ XÂY THÀNH THEO NGUYÊN MẪU BÊN PHÍA ĐÔNG ĐOẠN TƯỜNG THÀNH ĐỒ;
 - XẾP ĐÁ XÂY THÀNH THEO NGUYÊN MẪU BÊN PHÍA ĐÔNG ĐOẠN TƯỜNG THÀNH ĐỒ BẰNG PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG HIỆN ĐẠI (CẦU);
 - CHÍT MẠCH ĐÁ BÊN TRONG BẢNG VỮA VÔI TRUYỀN THÔNG; VÔI TRỘN MẶT MÍA, GIẤY BÀN, NHỰA CÂY THÔNG ĐỂ NGĂN KHÔNG CHO NƯỚC TỬ THÀNH ĐẤT TRÔI RA MẶT NGOÀI TƯỜNG THÀNH ĐÁ;
 - ĐÁP ĐẤT BÊN TRONG PHẦN THIỂU DO BỎ ĐẤT TẠP BẰNG ĐẤT SÉT TRỘN Vụn ĐÁ VÀ GẠCH; CỨ 20CM DẦM NÉN, CHD ĐẾN MẶT TRÊN TƯỜNG THÀNH.

MẶT CẮT 1-1



MẶT CẮT 2-2



CÔNG TRÌNH:	
TU SỬA CẤP THIẾT THÀNH ĐÁ	
DI SẢN VĂN HÓA THỂ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ	
TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM	
CHỦ ĐẦU TƯ:	
UBND TỈNH THANH HÓA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	
CÔNG TRÌNH VÀO	
<small>Đơn vị chịu trách nhiệm thiết kế và thi công công trình này là Công ty Cổ phần Thiết kế và Xây dựng Kiến trúc và Xây dựng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam</small>	
PHÓ GIÁM ĐỐC - CHỈ THIẾT KẾ:	
KTS. DƯƠNG THANH NAM	
CHỈ THIẾT KẾ BẢO TỒN:	
KTS. HÀN PHƯƠNG LIÊN	
KTS. PHẠM VĂN THIỆN	
THS.KTS. NGUYỄN THU THỦY	
HỖ TRỢ THIẾT KẾ:	
TS.MT. NGUYỄN MỸ THÀNH	
CHỈ THIẾT KẾ CẦU:	
KS. NGUYỄN ANH TUẤN	
CHỈ THIẾT KẾ LƯU TẮNG:	
ThS.KS. TRẦN HỮU DIỆN	
ThS.KS. HOÀNG THUẦN	
THIẾT KẾ CẢNH QUAN:	
KS.CQ. NGUYỄN THỊ THU	
TÊN MẶT BẰNG	
TỒN TẠO	
MẶT BẰNG	
BỘ HỒ SƠ: TU SỬA CẤP THIẾT	
NGÀY PHÁT HÀNH: 10-12-2018	
BY LÊ THỊ CH.	BY NGUYỄN ĐÌNH K.
BVTG-6	

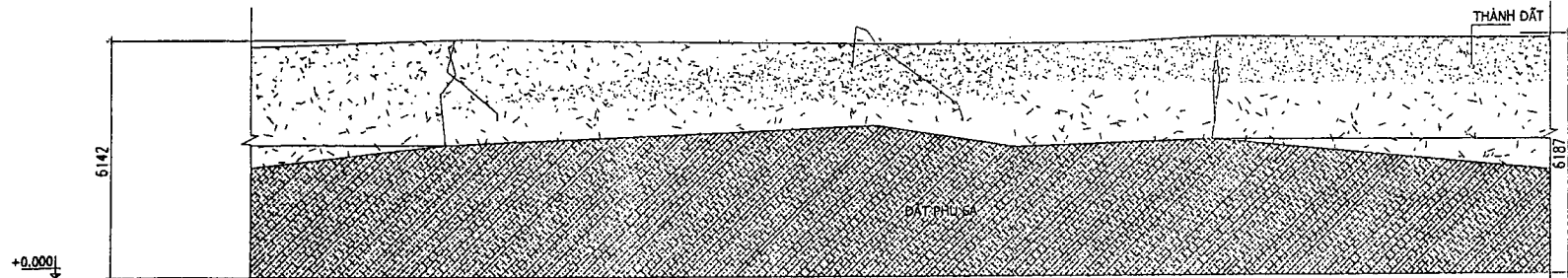
TU SỬA CẤP THIẾT TƯỜNG THÀNH ĐÁ

DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM

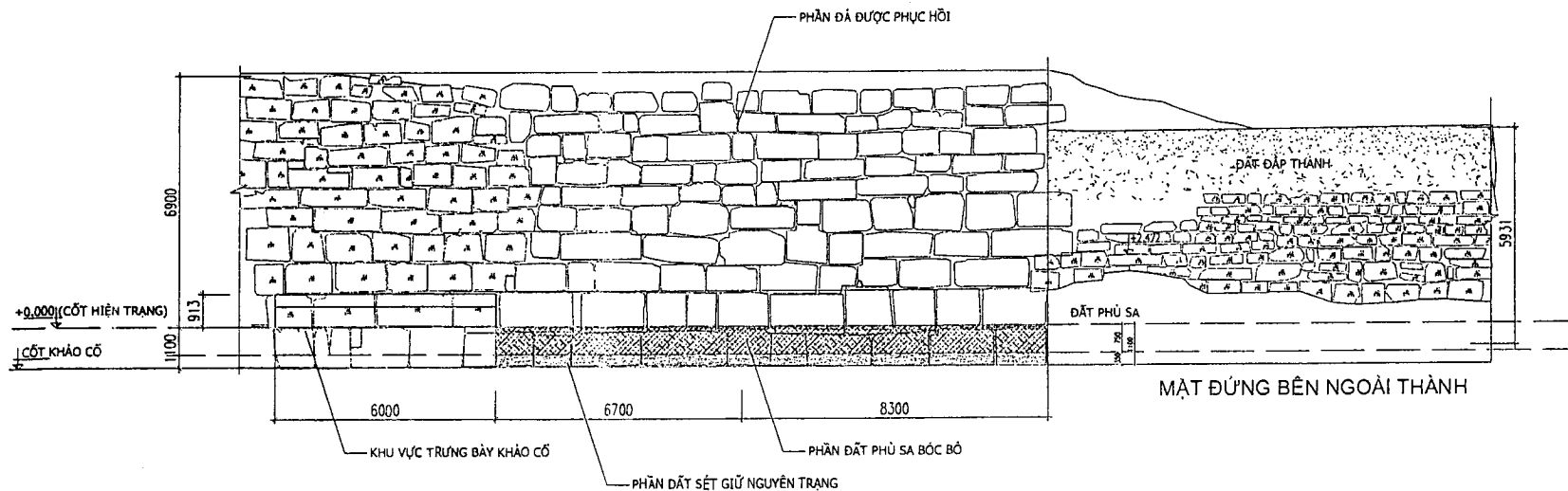
MẶT ĐỨNG

GIẢI PHÁP TỒN TẠO:

- ĐỐI VỚI PHẦN TƯỜNG THÀNH
- + PHẦN GIỮ NGUYÊN TRẠNG: LOẠI BỎ CÁC CÂY ĐẠI CỎ NGUY CƠ GÂY HẠI ĐẾN KẾT CẤU THÀNH.
- + PHẦN PHỤC HỒI, TỒN TẠO: BỔ SUNG 10 LỚP ĐÁ VỚI KÍCH THƯỚC NHỎ DẦN LÊN PHÍA TRÊN. LỚP ĐÁ DƯỚI CÙNG CÓ KÍCH THƯỚC LỚN NHẤT TRUNG BÌNH 1,5X0,9X1,2M. LỚP ĐÁ TRÊN CÙNG KÍCH THƯỚC NHỎ NHẤT TRUNG BÌNH 1,2X0,5X1M. CÁC LỚP ĐÁ ĐƯỢC XẾP SƠ LE NHẪM TẠO ĐỘ LIÊN KẾT VỮNG CHẮC. CHÂN THÀNH BỐC BỎ LỚP ĐẤT PHỦ SA, LÀM LỘ LỚP ĐẤT SÉT NGUYÊN GỐC VÀ LỚP ĐÁ (CHÂN THÀNH) DƯỚI CÙNG. VỊ VẬY CỘT NỀN KHU VỰC NÀY SẼ THẤP HƠN DƯỜNG BỀ TÔNG NGUYÊN TRẠNG, BỐ TRÍ THÊM CÁC Rãnh THOÁT NƯỚC
- GIA CỐ CHÂN THÀNH: ĐỂ TRÁNH HIỆN TƯỢNG XỎ, TRƯỢT MÓNG KIẾN NGHỊ XÂY 1 LỚP KÉ BÊ TÔNG CHÂN PHÍA NGOÀI MÓNG THÀNH (SAU KHẢO CỐ CÓ THỂ TẠM XÁC ĐỊNH KHOẢNG CÁCH NÀY KHOẢNG 2,6M). LỚP BÊ TÔNG MÓNG CỘ BỀ RỘNG 0,45 M SÂU 2 M VÀ DÀI 21M.
- ĐỐI VỚI HỒ KHẢO CỐ ĐÃ KHAI QUẬT PHÍA CHÂN THÀNH TỔ CHỨC TRƯNG BÀY: HỒ KHAI QUẬT CÓ KÍCH THƯỚC 6X2,6M. XÂY GẠCH ĐẶC, TRÁT VỮA MÀU GIÁ ĐẤT. KHUNG THÉP ĐỠ KÍNH CƯỜNG LỰC PHÍA TRÊN VÀ XUNG QUANH. BỐ TRÍ HỆ THỐNG BẢO ÔN ĐỂ ĐẢM BẢO NHIỆT ĐỘ VÀ ĐỘ ẨM CHO KHU VỰC KHẢO CỐ.



MẶT ĐỪNG BÊN TRONG THÀNH



MẶT ĐỪNG BÊN NGOÀI THÀNH

CÔNG TRÌNH:	
TU SỬA CẤP THIẾT	
THÀNH ĐÁ	
DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI	
THÀNH NHÀ HỒ	
TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM	
CHỦ ĐẦU TƯ:	
UBND TỈNH THANH HÓA	
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO	
VÀ DU LỊCH	
KTS. DƯƠNG THÀNH NAM	
CHỦ TRƯỞNG THIẾT KẾ MẠC TỎN:	
KTS. HÀN PHƯƠNG LIÊN	
KTS. PHẠM VĂN THIỆN	
THS. KTS. NGUYỄN THU THỦY	
PHỤ TRÁCH CỤ:	
TS. MT. NGUYỄN MỸ THANH	
CHỦ TRƯỞNG KẾT CẤU:	
KS. NGUYỄN ANH TUẤN	
CHỦ TRƯỞNG THIẾT KẾ THANG:	
THS. KS. TRẦN HỮU DIỆN	
THS. KS. HOÀNG THUẬN	
THIẾT KẾ CẢNH QUAN:	
KS. CQ. NGUYỄN THỊ THU	
TÊN BẢN VẼ:	
TỒN TẠO	
MẶT BẰNG	
BỘ MÔ SƠ: TU SỬA CẤP THIẾT	
NGÀY PHÁT HÀNH: 10-12-2018	
TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/1 (KHU BÀN VẼ)	
8VTC-7	

TU SỬA CẤP THIẾT TƯỜNG THÀNH ĐÁ

DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM
MẶT BẰNG HỒ KHẢO CỔ

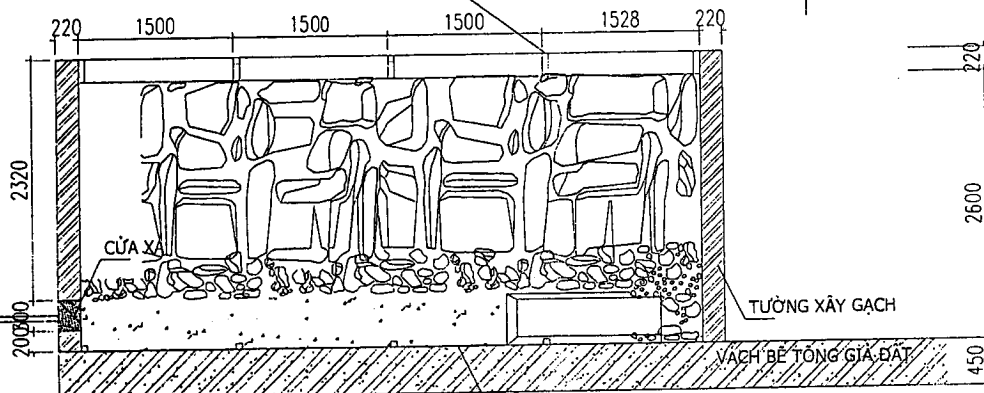
GIẢI PHÁP TỒN TẠO:

- HỒ KHAI QUẠT CỎ KÍCH THƯỚC 6X2,6M.
- LÀM SẠCH KHU VỰC TRUNG BẦY KHẢO CỔ, XỬ LÝ BẰNG CÁC PHƯƠNG PHÁP CHUYÊN MÔN TRƯỚC KHI THI CÔNG PHẦN KHUNG THÉP, KÍNH CƯỜNG LỰC.
- XỬ LÝ CÁC PHẦN TIẾP GIÁP VỚI ĐÁ TRÁNH HIỆN TƯỢNG NGÂM NƯỚC VÀO TRONG HỒ KHẢO CỔ.
- XÂY GẠCH ĐẶC, TRÁT Vữa MÀU GIÀ ĐẤT. KHUNG THÉP ĐỠ KÍNH CƯỜNG LỰC PHÍA TRÊN VÀ XUNG QUANH.
- BỐ TRÍ HỆ THỐNG BẢO ÔN ĐỂ ĐẢM BẢO NHIỆT ĐỘ VÀ ĐỘ ẨM CHO KHU VỰC KHẢO CỔ.

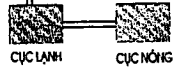
KÍNH CƯỜNG LỰC 10MM

KHUNG THÉP
THÉP HỘP 120X60

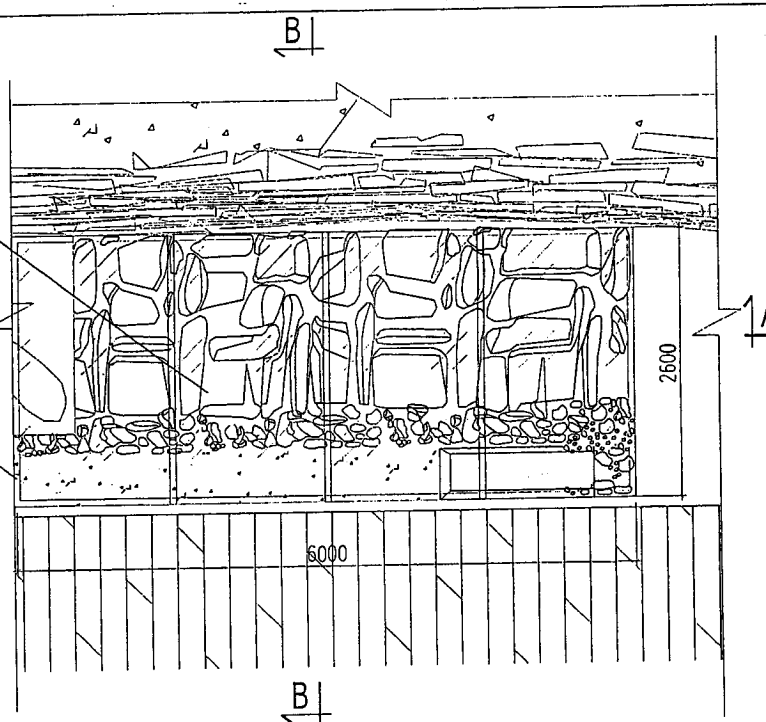
KHUNG THÉP
THÉP HỘP 120X60



BIÊN NGOÀI BỌC ỐNG NHỰA PVC110
DƯỜNG ỐNG BẢO ÔN



ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ CÔNG SUẤT 12000BTU

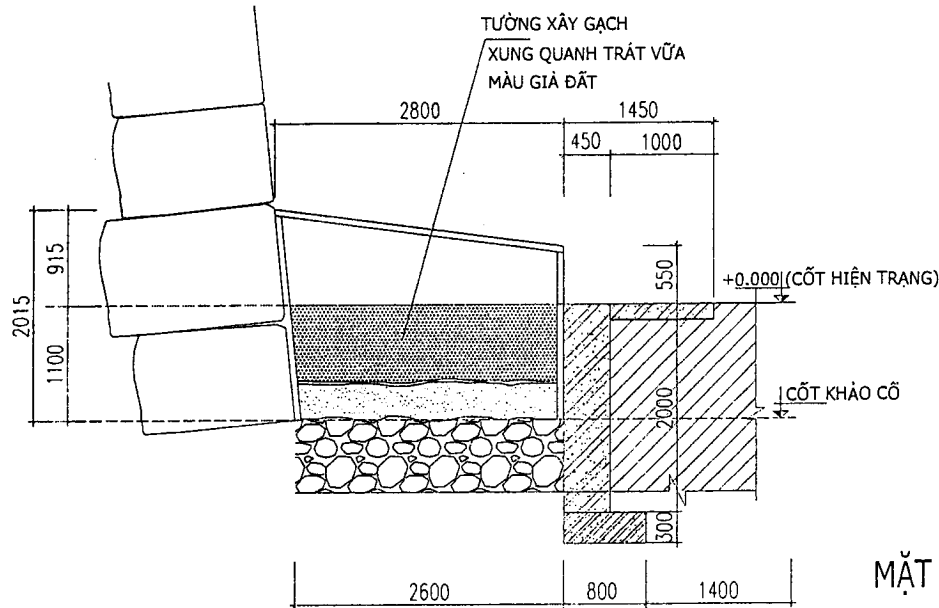
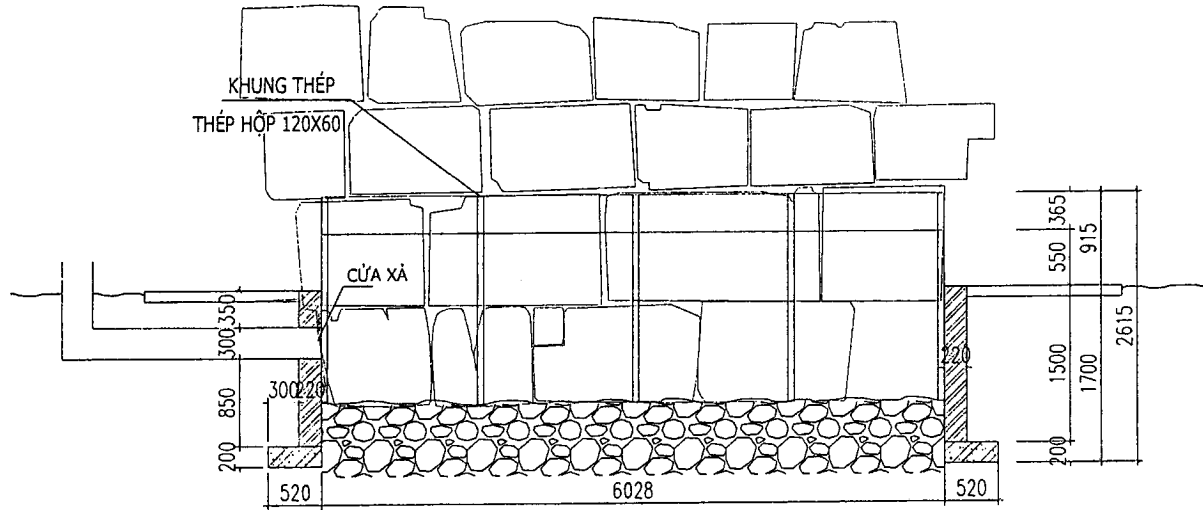


CÔNG TRÌNH:	
TU SỬA CẤP THIẾT THÀNH ĐÁ	
DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ	
TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM	
CHỦ ĐẦU TƯ:	
UBND TỈNH THANH HÓA	
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	
KẾT QUẢ THI CÔNG	
Thiết kế và thi công: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Kiến trúc Việt Nam 10/ Đường Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh ĐIỆN QUẢN ĐỐC - CHỦ THIẾT KẾ:	
KTS. DƯƠNG THÀNH NAM	
CHỦ TRƯỞNG TIẾP KẾ BẢO TỒN:	
KTS. HÀN PHƯƠNG LIÊN	
KTS. PHAN VĂN THIỆN	
ThS.KTS. NGUYỄN THU THỦY	
HỖ THIẾT KẾ:	
TS.MT. NGUYỄN MỸ THANH	
GIỚI THIỆU KẾT CẤU:	
KS. NGUYỄN ANH TUẤN	
GIỚI THIỆU THIẾT KẾ MẶT BẰNG:	
ThS.KS. TRẦN HỮU DIỄM	
ThS.KS. HOÀNG THỦY	
THIẾT KẾ CẢNH QUANG:	
KS.CQ. NGUYỄN THỊ THU	
TỒN TẠO	
MẶT BẰNG	
ĐỘ HỒ SƠ: TU SỬA CẤP THIẾT	
NGÀY PHÁT HÀNH: 10-12-2018	
TỰ LÊ ANH KỸ SƯ BẢN VẼ	
BVTC-8	

TU SỬA CẤP THIẾT TƯỜNG THÀNH ĐÁ
DI SẢN VĂN HÓA THỂ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM

MẶT CẮT HỒ KHẢO CỔ

MẶT CẮT A-A



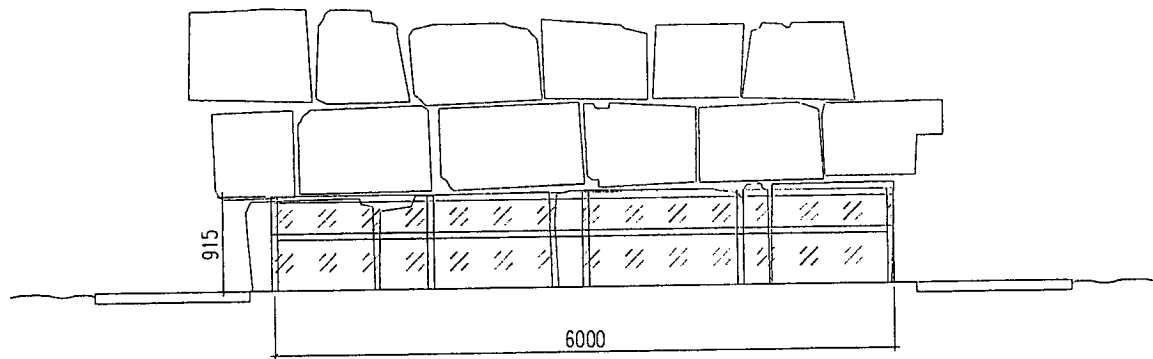
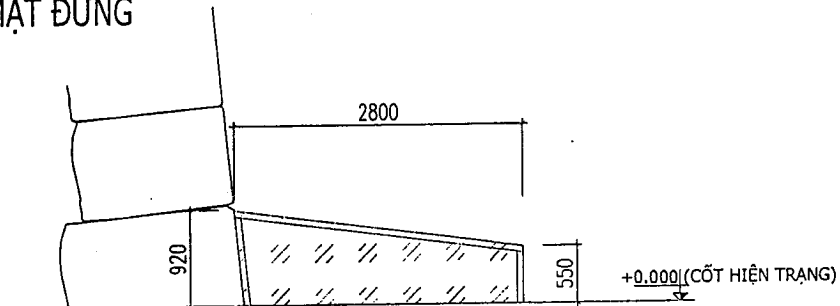
MẶT CẮT B-B

CÔNG TRÌNH:	
TU SỬA CẤP THIẾT THÀNH ĐÁ	
DI SẢN VĂN HÓA THỂ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ	
TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM	
CHỦ ĐẦU TƯ:	UBND TỈNH THANH HÓA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
 PHỒ GIAM ĐỐC - CHỈ THIẾT KẾ:	
 KTS. DƯƠNG THÀNH NAM CHỦ TRÌ THIẾT KẾ BẢO TỒN:	
 KTS. HÀN PHƯƠNG LIÊN	
 KTS. PHẠM VĂN THIÊN	
 THS.KTS. NGUYỄN THU THÚY KIỂM THUYẾT CÔNG:	
 TS.MT. NGUYỄN NỮ THANH CHỦ TRÌ THIẾT KẾ TẠO TÁC:	
 KS. NGUYỄN ANH TUẤN CHỦ TRÌ THIẾT KẾ TẠO TÁC:	
 THS.KS. TRẦN HỮU DIỆN	
 THS.KS. HOÀNG THUYỀN THIẾT KẾ CHỈ DẪN QUẢN:	
 KS.CQ. NGUYỄN THỊ THU TẠO TÁC MẶT CẮT	
BỘ HỒ SƠ: TU SỬA CẤP THIẾT	
NGÀY PHÁT HÀNH: 10-12-2018	
TV LỆ SÁCH	KS. HỒU HỮU SỬ
BVTC-9	

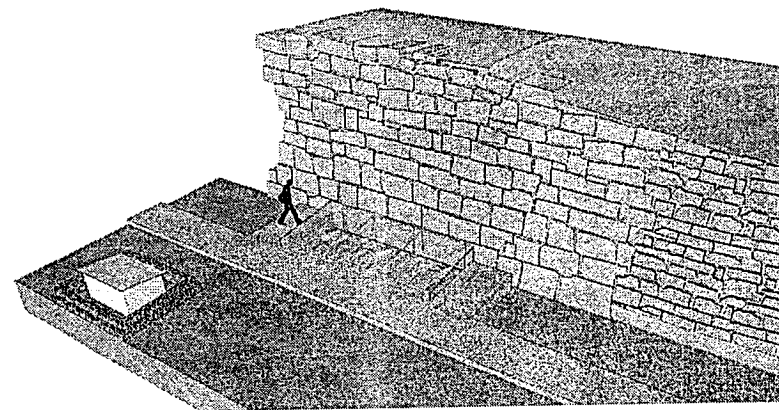
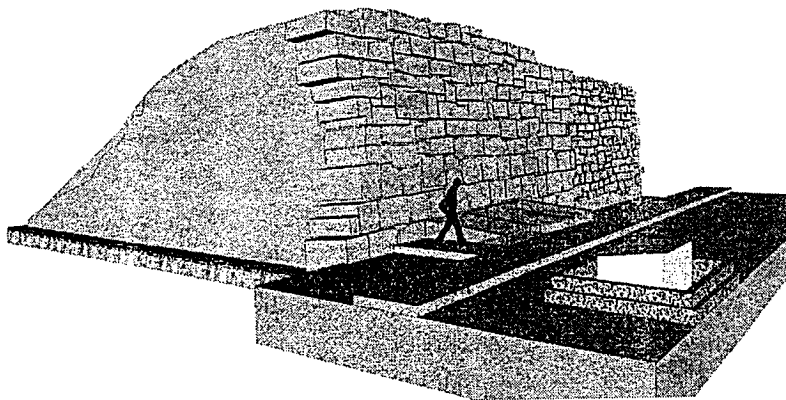
TU SỬA CẤP THIẾT TƯỜNG THÀNH ĐÁ

DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM

MẶT ĐỨNG



PHỐI CẢNH MINH HỌA



CÔNG TRÌNH:	
TU SỬA CẤP THIẾT TƯỜNG THÀNH ĐÁ	
DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI THÀNH NHÀ HỒ	
TỈNH THANH HÓA, VIỆT NAM	
CHỦ ĐẦU TƯ:	
UBND TỈNH THANH HÓA	
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	
CƠ QUAN CHỦ QUẢN:	
PHỤ GIÁM ĐỐC - CHỈ THIẾT KẾ:	
KTS. DƯƠNG THÀNH NAM	
CHUYÊN THIẾT KẾ BỐ TỌA:	
KTS. HÀN PHƯƠNG LIÊN	
KTS. PHẠM VĂN THIÊN	
THS.KTS. NGUYỄN THU THỦY	
MỸ THUẬT CỐ:	
TS.MT. NGUYỄN MỸ THÀNH	
CHUYÊN THIẾT KẾ CẤU:	
KS. NGUYỄN ANH TUẤN	
CHUYÊN THIẾT KẾ MÀU SẮC:	
ThS.KS. TRẦN HỮU DIỆN	
ThS.KS. HOÀNG THỦY	
THIẾT KẾ CẢNH QUANG:	
KS.CQ. NGUYỄN THỊ THU	
TÔN TẠO MẶT CÁT	
BỘ MÔ SƠ: TU SỬA CẤP THIẾT	
NGÀY PHÁT HÀNH: 10-12-2018	
PHÊ Duyệt	KS. HỒ ĐÌNH MỸ
BVTC-10	

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư
Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới
Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc.**

Kính gửi: Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Tờ trình số 126/TTr-DSTND ngày 13/4/2020 của Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ trình thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc; sau khi phối hợp với các Sở: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng và UBND huyện Vĩnh Lộc kiểm tra thực tế tại hiện trường, tổng hợp ý kiến tham gia thẩm định của các đơn vị có liên quan và căn cứ các quy định của pháp luật, Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

1. Tờ trình số 126/TTr-DSTND ngày 13/4/2020 của Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ.
 2. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc.
 3. Tài liệu liên quan khác.
- Hồ sơ dự án về cơ bản đủ điều kiện thẩm định theo quy định tại Điều 31 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH13 ngày 13/6/2019.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH

1. Luật Đầu tư công số 39/2019/QH13 ngày 13/6/2019.
2. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.
3. Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/ 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;
4. Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
5. Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

6. Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

7. Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 12/8/2015 về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo tồn, phát huy giá trị di tích Thành Nhà Hồ và vùng phụ cận gắn với phát triển du lịch.

8. Văn bản số 1940/BVHTTDL-DSVH ngày 10/5/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tu sửa cấp thiết Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ.

9. Văn bản số 5499/UBND-VX ngày 18/5/2018 về tu sửa cấp thiết Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ.

10. Văn bản số 3846/UBND-VX ngày 02/4/2019 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng và UBND huyện Vĩnh Lộc.

3. Hình thức thẩm định: Kiểm tra thực tế tại hiện trường và lấy ý kiến tham gia thẩm định bằng văn bản.

Phần thứ hai Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN

1. Tên dự án: Tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc.

2. Dự án nhóm: C.

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND tỉnh Thanh Hóa.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

5. Tên chủ đầu tư: Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ.

6. Quy mô đầu tư: Tu bổ, phục hồi đoạn tường thành đá bị đổ do mưa bão có chiều dài 15 m; tôn tạo hố trung bày khảo cổ học ngoài trời về cấu trúc tường thành.

7. Địa điểm thực hiện: Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc.

8. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 14.996 triệu đồng.

9. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách tỉnh.

10. Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2021.

11. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư công.

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

Sau khi nhận được Tờ trình kèm hồ sơ dự án của Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 2157/SKHĐT-

VX ngày 23/4/2020 đề nghị các đơn vị: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND huyện Vĩnh Lộc phối hợp kiểm tra thực tế và tham gia ý kiến thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án nêu trên. Ý kiến tham gia của các đơn vị cụ thể như sau:

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Văn bản số 1298/SVHTTDL-DSVH ngày 29/4/2020): Thống nhất về sự cần thiết đầu tư, nội dung, quy mô đầu tư Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ theo đề xuất của Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ.

2. Sở Xây dựng (Văn bản số 2425/SXD-HĐXD ngày 28/4/2020): (1) Về sự cần thiết đầu tư: Việc tu sửa cấp thiết, bảo tồn cấu trúc tường thành phía Bắc, tránh gây nguy hiểm đảm bảo an toàn cho khách tham quan và khắc phục ngăn chặn tình trạng xuống cấp, sạt lở là cần thiết. (2) Về nội dung và quy mô đầu tư: Đề nghị xem xét lại sự cần thiết phải xây dựng hồ trung bày hồ khảo cổ cũng như chi phí vận hành hồ trung bày khảo cổ (hệ thống bảo ôn, điều hòa, máy bơm, hệ thống chiếu sáng); bổ sung kết quả thăm dò địa chất, khai quật khảo cổ cất lát tường thành để làm cơ sở xác định quy mô thiết kế; rà soát lại khối lượng lắp dựng tường đá để đảm bảo tính thống nhất, đồng thời nghiên cứu phương án tận dụng đá tường thành hiện có. (3). Về khái toán TMĐT: Đề nghị chủ đầu tư làm rõ thêm cơ sở xác định suất vốn đầu tư và phương pháp xác định sơ bộ TMĐT theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

3. Sở Tài chính (Văn bản số 1981/STC-ĐT ngày 28/4/2020 và số 2903/STC-QLNS&THTK ngày 10/6/2020): Việc tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ là cần thiết. Đề nghị Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ làm rõ cơ sở tính toán xác định TMĐT dự kiến đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; Nguồn vốn thực hiện: Nguồn tăng cường cơ sở vật chất ngành văn hóa giai đoạn 2021 - 2025.

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

1. Sự cần thiết đầu tư

Thành Nhà Hồ được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới năm 2011. Trải qua hơn 600 năm xây dựng, dưới tác động của thiên nhiên hệ thống tường thành nhiều đoạn đã bị sạt lún, biến dạng về kết cấu, đặc biệt là sau cơn bão số 10 năm 2017, đoạn tường thành phía Đông Bắc đã bị sạt lở hoàn toàn. Để làm rõ các luận cứ khoa học cho công tác tu sửa cấp thiết, ngày 19/3/2018 Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định số 948/QĐ-UBND về phê duyệt Kế hoạch khai quật khảo cổ nghiên cứu cấu trúc và kỹ thuật xây dựng tường thành Di sản Thành Nhà Hồ. Đến nay, các chuyên gia, các nhà khoa học và Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ đã hoàn thành công tác khai quật khảo cổ, làm rõ các cơ sở khoa học đảm bảo cho công tác tu bổ cấp thiết và bảo tồn tôn tạo hệ thống tường thành về lâu dài. Do đó, việc Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ đề nghị lập Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá phía Đông Bắc Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ là phù hợp và cần thiết.

2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định

Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư do Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ lập đầy đủ và đảm bảo các nội dung theo quy định tại Điều 31 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

3. Sự phù hợp với các kế hoạch và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực

Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc do Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ đề xuất đầu tư phù hợp với Quy hoạch tổng thể bảo tồn, phát huy giá trị di tích Thành Nhà Hồ và vùng phụ cận gắn với phát triển du lịch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 12/8/2015.

4. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án

Căn cứ quy định tại Khoản 4, Điều 10 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và mục V phần C Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ thì Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc dự kiến có TMDT khoảng 14.996 triệu đồng thuộc dự án nhóm C.

5. Các nội dung chủ yếu của Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư

5.1. Mục tiêu, quy mô, địa điểm đầu tư

a) *Mục tiêu đầu tư:* Theo báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, mục tiêu của dự án là: Tu sửa cấp thiết, bảo tồn cấu trúc tường thành phía Bắc, mạn Đông, tránh gây nguy hiểm đảm bảo an toàn cho khách tham quan và người dân, đồng thời khắc phục tình trạng xuống cấp có nguy cơ sạt lở một phần tường đá bên cạnh; Trưng bày khảo cổ học hồ khai quật phát lộ phần gia cố chân tường thành mạn ngoài; Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý di sản.... Tuy nhiên, để đảm bảo sự phù hợp với nội dung của dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ điều chỉnh mục tiêu đầu tư của dự án như sau: Tu sửa cấp thiết đoạn tường thành đá phía Đông Bắc bị sạt lở do mưa bão năm 2017 nhằm bảo tồn nguyên vẹn hệ thống tường thành và phát huy giá trị nổi bật của di sản phục vụ phát triển du lịch.

b) *Quy mô, nội dung đầu tư:* Quy mô đầu tư của dự án do Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ đề xuất phù hợp với yêu cầu tu bổ, tôn tạo sau khi có kết quả khai quật khảo cổ nghiên cứu cấu trúc tường thành và tình hình thực tế. Tuy nhiên, đề nghị Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ bổ sung thuyết minh giải trình một số nội dung theo ý kiến đề nghị của Sở Xây dựng trong quá trình lập dự án đầu tư. Quy mô đầu tư dự án được xác định cụ thể như sau: Tu bổ, phục hồi đoạn tường thành đá bị đổ do mưa bão có chiều dài 15 m; tôn tạo hồ trưng bày khảo cổ học ngoài trời về cấu trúc tường thành.

c) *Địa điểm đầu tư:* Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc.

5.2 Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn để thực hiện dự án

a) *Về dự kiến tổng mức đầu tư:* Theo báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, sơ bộ tổng mức đầu tư của dự án dự kiến khoảng 14.996 triệu đồng (trong đó

chi phí xây dựng và thiết bị là 12.584 triệu đồng, chi phí khác là 2.412 triệu đồng). Sơ bộ tổng mức đầu tư của dự án được tính toán chủ yếu dựa trên suất vốn đầu tư do Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 44/QĐ-BXD ngày 14/01/2020; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và một số công trình có tính chất tương tự. Tuy nhiên, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất TMĐT của dự án khoảng 14.850 triệu đồng, trong đó chi phí xây dựng và thiết bị là 14.584 triệu đồng, chi phí khác và dự phòng khoảng 2.265 triệu đồng= 18% (Đối với dự án thông thường các chi phí khác và dự phòng khoảng 15%; tuy nhiên đây là dự án tu bổ, tôn tạo di tích nên đề xuất khoảng 18%). Sơ bộ tổng mức đầu tư của dự án phù hợp với nội dung và quy mô đầu tư và có thể xem xét, chấp nhận được ở bước quyết định chủ trương đầu tư; trong quá trình lập dự án, chủ đầu tư cần tính toán đầy đủ các nội dung, chi phí theo đúng quy định của pháp luật.

b) Về nguồn vốn, cơ cấu nguồn vốn và khả năng cân đối vốn:

Theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ đề xuất nguồn vốn thực hiện dự án từ vốn ngân sách tỉnh; Ý kiến của Sở Tài chính tại Văn bản số 2903/STC-QLNS&THTK ngày 10/6/2020, đề nghị bố trí từ nguồn tăng cường cơ sở vật chất ngành văn hóa giai đoạn 2021 - 2025. Hiện nay, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đã được phân bổ hết cho các chương trình, dự án cụ thể nên không còn nguồn để bố trí cho dự án trên; mặt khác, nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất ngành văn hóa trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm được cân đối, bố trí khoảng 50 tỷ đồng, đảm bảo khả năng cân đối bố trí cho dự án. Vì vậy, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất nguồn vốn thực hiện dự án từ nguồn tăng cường cơ sở vật chất ngành văn hóa.

5.3 Về thời gian, tiến độ triển khai thực hiện dự án:

Theo báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thời gian thực hiện dự án là: 2020 - 2021. Tuy nhiên, để đảm bảo thời gian bố trí vốn đối với dự án nhóm C theo quy định tại Khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, đề nghị chủ đầu tư điều chỉnh thời gian thực hiện dự án thành: 2020 - 2022.

6. Đánh giá sơ bộ tác động môi trường; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội

6.1. Đánh giá sơ bộ tác động môi trường

Theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công thì dự án nêu trên thuộc đối tượng đánh giá sơ bộ tác động môi trường. Tuy nhiên, việc thực hiện dự án sẽ có ảnh hưởng nhất định đến môi trường nhưng không lớn và không kéo dài mà chỉ mang tính chất tạm thời trong thời gian thi công dự án, đồng thời Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ đã đề xuất các biện pháp đảm bảo môi trường trong hồ sơ đề xuất. Các nội dung cụ thể về đánh giá tác động môi trường sẽ được lập theo quy định tại Điều 22 Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014 và được đánh giá trong bước lập báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

6.2. Đánh giá sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội: Dự án được triển khai thực hiện sẽ góp phần bảo tồn vững chắc giá trị nổi bật của Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ phục vụ phát triển du lịch và kinh tế - xã hội của tỉnh.

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kiểm tra thực tế; đánh giá và phân tích các nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc với các nội dung chính như sau:

Tên dự án: Tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc.

- Chủ đầu tư: Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ.

- Mục tiêu đầu tư: Tu sửa cấp thiết đoạn tường thành đá phía Đông Bắc bị sạt lở do mưa bão năm 2017 nhằm bảo tồn nguyên vẹn hệ thống tường thành và phát huy giá trị nổi bật của Di sản phục vụ phát triển du lịch.

- Quy mô đầu tư: Tu bổ, phục hồi đoạn tường thành đá bị đổ do mưa bão có chiều dài 15 m; tôn tạo hồ trung bày khảo cổ học ngoài trời về cấu trúc tường thành.

- Dự án nhóm: C.

- Dự kiến tổng mức đầu tư: Khoảng 14.850 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh (Nguồn tăng cường cơ sở vật chất ngành văn hóa).

- Địa điểm đầu tư: Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc.

- Dự kiến thời gian thực hiện dự án: 2020 - 2022.

2. Kiến nghị

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư về Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án tu sửa cấp thiết tường thành đá Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc. Đề nghị Chủ đầu tư nghiên cứu, hoàn chỉnh hồ sơ dự án theo ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành, báo cáo UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương dự án theo quy định của Luật Đầu tư công./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, VX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Minh Nghĩa